



**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
PHÚC NGUYỄN**



☎: 40/34 đường Thạnh Xuân 40,
phường Thới An, Tp. Hồ Chí Minh.

TẬP I

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

CÔNG TRÌNH:

CẢI TẠO, SỬA CHỮA TRỤ SỞ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG THỦ ĐỨC.

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

SỐ 49 BÁC ÁI, PHƯỜNG THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỦ ĐẦU TƯ:

VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY PHƯỜNG THỦ ĐỨC

Năm 2026

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚC THIÊN

Công trình: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức

THẨM TRA

Địa điểm xây dựng:

- Số 49 Bác Ái, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Theo văn bản số: 03/kcb/BCTT-PT
Ngày 9 tháng 4 năm 2024
Chủ trì bộ môn ký tên:

Phạm Chí Chợ

ĐƠN VỊ TƯ VẤN	Ngày tháng năm 2026
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚC NGUYỄN	GIÁM ĐỐC <i>Quang Anh Thy</i>
ĐƠN VỊ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN	Ngày tháng năm 2026
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT	GIÁM ĐỐC Đoàn Duy Khánh
CHỦ ĐẦU TƯ	Ngày tháng năm 2026
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG THỦ ĐỨC	CHỖ VĂN PHÒNG <i>Võ Thị Thanh Phương</i>

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH:

1. Tên công trình:

Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức

2. Địa điểm xây dựng:

Số 49 Bác Ái, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Cơ quan chủ quản:

Ủy ban nhân Phường Thủ Đức

4. Chủ đầu tư:

Văn phòng Đảng Ủy phường Thủ Đức

Địa chỉ: Số 49 Bác Ái, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:

Công Ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn

- Địa chỉ: Số 40/34 Đường Thạnh Xuân 40, phường Thới An, TP.HCM.

- Điện thoại : 090.24.777.32

5. Loại công trình:

- Loại công trình: công trình dân dụng (trụ sở cơ quan).

- Cấp công trình: cấp III. (phân cấp công trình xây dựng theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

- Niên hạn công trình: công trình sửa chữa cải tạo nên không có niên hạn.

6. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn ngân sách nhà nước (theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức).

7. Hình thức quản lý dự án:



- Thuê đơn vị quản lý dự án.

8. Thời gian thực hiện dự án:

- Lập, trình duyệt dự toán; dự toán gói thầu; kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư: tháng 12/2025.
- Khảo sát đánh giá hiện trạng, đo đạc hiện trạng: 12/2025.
- Lập, trình duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; dự toán gói thầu; kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công: Quý 1 năm 2026.
- Thời gian hoàn thành (dự kiến): Quý 2 năm 2026.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ:

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng sửa đổi 2020 số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 03/VBHN-BXD ngày 20 tháng 01 năm 2026 xác nhận hợp nhất của Bộ Xây dựng về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31

tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Xây dựng về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung các Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình và Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024) đối với các dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-SXD-KT&VLXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo 20320/TB-SXD-KTVLXD ngày 17 tháng 12 năm 2025 V/v công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh quý IV/2025; Thông báo số 6038/TB-SXD-KTVLXD ngày 13 tháng 02 năm 2026 tháng 01/2026;

Thông báo số 7563/TB-SXD-KTVLXD ngày 10/03/2026 giá vật vật liệu xây dựng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh tháng 2/2026;

Căn cứ Quyết định số 4173/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về việc phê duyệt dự toán kinh phí cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 16 tháng 03 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về việc Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 24-QĐ/VPĐU ngày 26 tháng 03 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức về phê duyệt dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 25-QĐ/VPĐU ngày 26 tháng 03 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức về phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức ;

Căn cứ Quyết định số 26-QĐ/VPĐU ngày 26 tháng 03 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ thiết kế dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 27-QĐ/VPĐU ngày 27 tháng 03 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu Tư vấn quản lý dự án, thuộc dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 28-QĐ/VPĐU ngày 27 tháng 03 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 29-QĐ/VPĐU ngày 27 tháng 03 năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu Tư vấn thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán, thuộc dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức;

Căn cứ hợp đồng số 02/2026/HĐ-TVTK ngày 27 tháng 03 năm 2026 giữa Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức và Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn.

Căn cứ yêu cầu của Chủ đầu tư;

Các văn bản có liên quan.

III. CÁC TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT ÁP DỤNG:

1. Quy chuẩn kỹ thuật:

- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;
- QCVN 05:2008/BXD: Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 12:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;
- QCVN 16:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- QCVN 18:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng;
- QCVN 01:2008/BCT: Quy chuẩn quốc gia về an toàn điện;

2. Tiêu chuẩn thiết kế kiến trúc:

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.
- TCVN 9366-1:2012 Cửa đi, cửa sổ - Phần 1: Cửa gỗ
- TCVN 9366-2:2012 Cửa đi, cửa sổ - Phần 2: Cửa kim loại
- TCVN 9404 - 2012: “Sơn xây dựng – Phân loại”.
- TCVN 5671:2012 Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng – hồ sơ thiết kế kiến trúc.
- TCVN 5674 – 1992: “Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu”
- TCVN 8264 – 2009: “Gạch ốp lát. Quy phạm thi công và nghiệm thu”.
- TCVN 9377-1:2012: “Công tác hoàn thiện trong xây dựng-thi công và nghiệm thu - Công tác lát và láng trong xây dựng”.
- TCVN 9377-2:2012: “Công tác hoàn thiện trong xây dựng-thi công và nghiệm thu - Công tác trát trong xây dựng”.
- TCVN 9377-3:2012: “Công tác hoàn thiện trong xây dựng-thi công và nghiệm thu - Công tác ốp trong xây dựng”.

3. Tiêu chuẩn thiết kế Cấp thoát nước:

- TCVN 4474:1987 Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước bên trong nhà.
- TCVN 4513:1988 Tiêu chuẩn thiết kế cấp nước bên trong nhà.
- TCVN 5576:1991 Qui phạm quản lý kỹ thuật hệ thống cấp thoát nước.
- TCVN 4037:2012 Cấp nước – thuật ngữ và định nghĩa.
- TCVN 4038:2012 Thoát nước – thuật ngữ và định nghĩa.

- TCVN 5673:2012 Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng – cấp thoát nước bên trong, hồ sơ bản vẽ thi công.

4. Tiêu chuẩn thiết kế điện:

- TCXD 16-1986: Tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo trong các công trình xây dựng.
 - TCXD 319:2004: Nối đất thiết bị trong công trình dân dụng và công nghiệp.
 - TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế.
 - TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng
- Tiêu chuẩn thiết kế.

Các tiêu chuẩn thiết kế hiện hành của nhà nước.

5. Các văn bản về dự toán:

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội. Nghị định có hiệu lực từ ngày hôm nay (01/7/2025) đến hết ngày 31/12/2026;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng; Thông tư 08/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 05 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của bộ trưởng bộ xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Các tiêu chuẩn thiết kế hiện hành của nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-SXD-KT&VLXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo 20320/TB-SXD-KTVLXD ngày 17 tháng 12 năm 2025 V/v công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh quý IV/2025; Thông báo số 6038/TB-SXD-KTVLXD ngày 13 tháng 02 năm 2026 tháng 01/2026; Thông báo số 7563/TB-SXD-KTVLXD ngày 10/03/2026;

IV. SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC TIÊU XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

- Khắc phục các hư hỏng, xuống cấp trong quá trình sử dụng nhằm kéo dài



tuổi thọ của công trình và đảm bảo công năng sử dụng công trình.

- Việc sửa chữa nhằm đảm bảo mỹ quan cho toàn bộ công trình trong quá trình sử dụng.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và giảng dạy.

- Do đó, việc đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức hiện nay là cần thiết và cấp bách.

Từ những cơ sở trên, được sự thống nhất của Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức, nay Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn tiến hành lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức..

V. ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG VÀ HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH:

1. Địa điểm xây dựng công trình:

- Số 49 Bác Ái, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Các hướng tiếp giáp:

- + Phía Đông Nam giáp đường Bác Ái

- + Phía Tây Bắc giáp đường Dân Chủ

- + Phía Tây Nam giáp dân cư

- + Phía Đông Bắc giáp đường dân cư

2. Hiện trạng công trình:

Đối với việc khảo sát đo đạc, đánh giá hiện trạng công trình phục vụ thiết kế sửa chữa, cải tạo Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn phân tích, đánh giá như sau:

- Việc khảo sát đo đạc, đánh giá hiện trạng đơn vị tư vấn không tính chi phí khảo sát hiện trạng.

- Trên cơ sở nội dung sửa chữa đã được các đơn vị thống nhất, Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn đã triển khai việc khảo sát đo đạc, đánh giá hiện trạng từng hạng mục công việc nhằm phục vụ thiết kế sửa chữa, cải tạo.

- Việc thực hiện khảo sát đo đạc, đánh giá hiện trạng tư vấn thiết kế nhận thấy đủ cơ sở để thực hiện công tác lập thiết kế phương án cải tạo, sửa chữa. Đơn vị tư vấn thiết kế sẽ tự thực hiện đo vẽ hiện trạng công trình trên cơ sở hiện trạng sẵn có để phục vụ thiết kế sửa chữa, cải tạo và chịu trách nhiệm về kích thước, số liệu, hình thể được thể hiện trong bản vẽ hiện trạng do đơn vị lập.

- Từ phân tích, đánh giá nêu trên Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn đề xuất chỉ thực hiện khảo sát đo đạc, đánh giá hiện trạng công trình phục vụ thiết kế cải tạo (nội dung công tác này được nêu tại điểm c mục 3.9 chương II Phần II phụ lục

VIII ban hành kèm Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng).

- Qua khảo sát đo đạc, đánh giá hiện trạng, Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn báo cáo kết quả đánh giá hiện trạng cụ thể như sau.

Nội dung sửa chữa, cải tạo chủ yếu:

Khối 1: Tường trong các phòng tầng 1 bong tróc, Tường ngoài xuống cấp cửa sổ, cửa đi hỏng, hệ thống chiếu sáng xuống cấp, hư hỏng. Sê nô mái bị thấm ố, bong tróc; Hệ thống dây dẫn ống đồng máy lạnh bị hư hỏng

- khối 2: Tường trong các phòng tầng 1 bong tróc, cửa sổ, cửa đi hỏng, hệ thống chiếu sáng xuống cấp, hư hỏng, phòng vệ sinh xuống cấp hỏng; mái che cầu hành lang; cầu thang xà gồ ghi sét, tấm poly dột mưa. Sê nô mái bị thấm ố, bong tróc; Hệ thống dây dẫn ống đồng máy lạnh bị hư hỏng. Hành lang dưới sảnh tầng 1 cần trang trí lại cho sạch sẽ.

- khối 3: Tường trong, ngoài bong tróc sơn; Nền ban công hành lang tầng 2 gạch bong tróc thấm nước, Sê nô mái thấm sơn hoen ố; hệ thống cửa gỗ bị bong sơn, ố màu; hệ thống chiếu sáng xuống cấp, hư hỏng. Mái vòm tôn thép bị rỉ sét, bong tróc sơn; Hệ thống dây dẫn ống đồng máy lạnh bị hư hỏng.

- Tường rào, nhà bảo vệ nhà xe cũ sơn xuống cấp.

- Bó nền bong tróc sơn tường bám bẩn.

- Nền sân xuống cấp bong tróc gạch, dính bẩn, tổng thể sân đường nội bộ chưa có hệ thống chiếu sáng.

- Hiện trạng chưa có không gian văn hóa Hồ Chí Minh, tận dụng vị trí... để cải tạo trang trí làm không gian văn hóa Hồ Chí Minh

- Một số hình ảnh hiện trạng xem phụ lục đính kèm

VI. QUY MÔ ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Quy mô xây dựng công trình:

- Cải tạo khối 1: Cải tạo sơn nước trong phòng tầng 1, sơn ngoài toàn bộ khối, thay cửa đi, cửa sổ; lắp vách ngăn; sơn pu hội trường; chống thấm sê nô mái; thay mới các bộ đèn bị hỏng; thay nội các dây ống đồng máy lạnh.

- Cải tạo khối 2: Cải tạo sơn nước trong một số phòng; sơn ngoài toàn bộ khối, thay cửa đi, cửa sổ; lắp vách ngăn gỗ; nhôm trang trí; sơn pu cửa gỗ, chống thấm sê nô mái; thay mới các bộ đèn bị hỏng; Cải tạo nhà vệ sinh lắp vách ngăn compact thiết bị vệ sinh; Lắp mái Poly; xà gồ thép chống mưa; thay mới các bộ đèn bị hỏng; cải tạo hành lang dưới sảnh tầng 1 làm khu vực tiêu cảnh, thay nội các dây ống đồng máy lạnh.

- Cải tạo khối 3: Cải tạo sơn nước trong; sơn ngoài toàn bộ khối; Sơn Pu cửa gỗ; chống thấm sê nô mái; Thay gạch nền ban công hành lang tầng 2; sơn mái vòm tôn thép; chống thấm sê nô mái; thay mới các bộ đèn bị hỏng; thay mới các dây ống đồng máy lạnh.

- Tường rào, nhà bảo vệ, nhà xe cũ: Tường cải tạo sơn trong ngoài; thay mới cửa đi, cửa sổ; cải tạo hệ thống điện; lắp lưới thể thao sân. Thay mới máng xối bị hỏng.

- Bó nền cải tạo xây mới 1 đoạn dài 34.17 m; cải tạo sơn dầu bó nền các đoạn dài 211,388 m.

- Nền sân, nhà xe: Nền cải tạo lát đá 30x60x2cm trước cổng chính; nền nhà xe đổ bê tông đá 1x2; lắp mái che MC khung thép; lắp mới các đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời trong tổng thể sân.

- Trang trí không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

- Các chi tiết khác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đính kèm.

(Ghi chú: Đối với các công việc tư vấn thiết kế đề xuất phương án sửa chữa đánh giá bằng phần trăm (%) hư hỏng (công tác bảo...) được chủ đầu tư xác nhận, khi triển khai thi công việc xác định phạm vi thực hiện phải được xác nhận giữa chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng, tư vấn giám sát...theo thực tế thi công).

VII. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

a. Giải pháp kiến trúc

- Giải pháp kiến trúc cơ bản phù hợp công năng sử dụng và phù hợp thực tế sử dụng .

b. Giải pháp kết cấu

- Các nội dung cải tạo, sửa chữa theo hiện hữu, không có thiết kế mới làm ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực chính của công trình.

- Đối với hạng mục thay mới xà gồ, Tư vấn thiết kế đã đo đạc thì kích thước xà gồ hiện hữu là 40x80x1.4mm. Qua việc tiến hành sử dụng các phần mềm chuyên dụng để kiểm tra xác định việc thay mới xà gồ theo kích thước hiện hữu 40x80x1.4mm. đảm bảo an toàn chịu lực của công trình.

- (phụ Lục tính toán đính kèm)

c. Giải pháp hệ thống điện

- Hệ thống điện được thiết kế để đảm bảo kinh tế, kỹ thuật, mỹ thuật, thuận tiện trong quá trình vận hành, hiệu quả và đáng tin cậy

- Hệ thống chiếu sáng thiết kế thỏa các tiêu chí sau :

+ Đảm bảo độ chiếu sáng.

+ Phù hợp với chức năng khu vực phục vụ và phù hợp với kiến trúc.

+ Tiết kiệm điện năng.

- Hệ thống chiếu sáng sẽ được phân tuyến, các mạch điều khiển hay sử dụng các công tắc điều khiển hợp lý cho phép sử dụng tiện lợi và tiết kiệm được điện năng.

d. Giải pháp cấp, thoát nước

- Nước thải từ các chậu xí, chậu tiểu được thu gom theo ống nhánh, ống chính riêng để dẫn về các bể tự hoại loại bố trí ngầm rồi thoát ra khu vực.

- Các thiết bị vệ sinh và phụ tùng cấp thoát nước phải được sản xuất từ các vật liệu rắn, bền và có bề mặt trơn, sạch và không thấm nước. Tất cả các thiết bị phải đảm bảo đúng chất lượng thiết kế yêu cầu, phù hợp với các tiêu chuẩn Việt nam hoặc các tiêu chuẩn khác được cơ quan quản lý chấp thuận.

VIII. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG:

- Công trình thuộc đối tượng được miễn đăng ký môi trường theo quy định tại Khoản 3 Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường (danh mục dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, miễn đăng ký môi trường tại PHỤ LỤC XVI Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ)

1. Các tác động môi trường trong quá trình thi công xây dựng:

a. Khí thải và tiếng ồn:

- Khí thải của các phương tiện vận chuyển vật liệu, các phương tiện thi công cơ giới có chứa bụi SO₂, NO₂, CO... Tuy nhiên, trong điều kiện có gió pha loãng và phát tán khí thải, thì tác động ảnh hưởng ô nhiễm do khí thải giao thông vận chuyển trên khu vực dự án và lân cận sẽ được đảm bảo trong mức tiêu chuẩn cho phép.

- Tiếng ồn phát sinh chủ yếu do hoạt động của các phương tiện thi công cơ giới, các phương tiện chuyên chở vật liệu (đất, cát, đá..) phục vụ thi công. Theo tiêu chuẩn đã ban hành về mức cho phép tiếng ồn tại khu vực hoạt động (TCVN 3985 - 1995) và giới hạn tối đa cho phép tiếng ồn khu vực công cộng và dân cư (TCVN 5949 - 1998), thì mức ồn lớn nhất cho phép trong khu vực sản xuất là 85dBA. Đối với khu dân cư, mức ồn tối đa cho phép (TCVN 5949 - 1998) không được vượt quá 75dBA.

b. Bụi, đất, cát, xi măng phát sinh trong quá trình xây dựng và vận chuyển nguyên vật liệu

- Quá trình bốc dỡ và tập kết nguyên vật liệu tại công trường xây dựng sẽ gây phát tán bụi ra môi trường xung quanh. Bụi chủ yếu phát tán ra từ các nguồn vật liệu như cát, đá, xi măng và một phần từ sắt thép.

c. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng.
- Nước đọng từ quá trình thi công và nước mưa chảy tràn trên mặt đất trong công trường.

d. Chất thải rắn:

- Chất thải rắn phát sinh từ quá trình thi công xây dựng: đất, cát, đá, xà bần...
- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng.

e. Các nguồn tác động khác:

- Lưu lượng xe vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng vào dự án tăng lên làm ảnh hưởng đến hoạt động giao thông.
- Sinh hoạt công nhân xây dựng làm ảnh hưởng đến tình hình xã hội, trật tự, an ninh trong khu vực.

2. Các tác động môi trường trong quá trình hoạt động:

*** Khí thải :**

Do đây là dự án xây dựng cải tạo nên không có nguồn khí thải đáng kể. Nguồn gây ô nhiễm khí thải chủ yếu từ các phương tiện giao thông bên ngoài công trình. Thành phần khí thải chủ yếu là SO_x, CO_x, NO_x, cacburhydro, aldehyd, bụi.

*** Tiếng ồn**

Chủ yếu là do việc chạy các động cơ xe máy bên ngoài và liên hệ trực tiếp với công trình, và một số tiếng ồn trong sinh hoạt gây ra không đáng kể.

*** Sự cố môi trường**

Căn cứ tên chức năng và hoạt động của công trình ta thấy rằng khả năng gây sự cố môi trường của dự án là các thiết bị điện: dây trần, dây điện, động cơ... nếu bị quá tải trong quá trình hoạt động.

3. Các biện pháp bảo vệ, giảm thiểu, phòng ngừa và ứng phó các sự cố môi trường

a. Kế hoạch bảo vệ môi trường:

Công trình thuộc đối tượng được miễn đăng ký môi trường theo quy định tại Khoản 3 Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường (*danh mục dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, miễn đăng ký môi trường tại PHỤ LỤC XVI Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ*).

b. Biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu:

Môi trường đất: Lựa chọn thời kỳ thi công tốt nhất (tránh thi công vào thời kỳ mùa mưa) để hạn chế nguy hiểm do xói lở; Tạo chỗ thích hợp chứa lớp đất hữu cơ và sử dụng chúng lại sau này. Tất cả đất đá, chất thải phải được đưa ra khỏi công trường trong ngày và đổ vào nơi quy định. Tất cả các phương tiện vận chuyển lưu thông trên đường phải có bạt che chắn, không để vật liệu hay chất thải rơi vãi trên đường phố.

Môi trường nước: Không chọn vị trí đặt vật liệu hoặc không chọn các địa điểm sản xuất trong vùng nhạy cảm (như gần nơi lấy nước uống). Tránh những điểm tập trung nguồn nước. Bố trí hệ thống thoát nước hợp lý. Đề phòng các trường hợp xăng dầu, hóa chất rò rỉ chảy tràn xuống sông, ao, hồ... đối với các trạm bán xăng dầu trên khu vực tuyến phải có thiết bị thu gom cặn dầu và đổ vào nơi quy định. Bố trí các công trình phụ cho công nhân sinh hoạt và thu gom nguồn nước thải, chất thải để xử lý.

Chất lượng không khí: Sử dụng các phương pháp vận tải thích hợp, dùng các tấm che chắn các phương tiện vận chuyển lưu thông trên đường. Tưới nước trên công trường. Đối với công nhân làm việc phải dùng khẩu trang hoặc kính phòng hộ bảo vệ mắt.

Lập kế hoạch giám sát chất lượng không khí để phát hiện ô nhiễm. Nếu phát hiện thấy có nguy cơ gây ô nhiễm trầm trọng, phải có ngay những biện pháp khống chế ô nhiễm như hạn chế lượng xe, điều chỉnh khí thải... Bụi trong không khí có thể giảm bằng cách làm vệ sinh mặt đường thường xuyên bằng các xe hút bụi chuyên dụng hoặc bằng các xe tưới nước vào ban đêm và sáng sớm. Tăng cường sử dụng các loại phương tiện dùng các nhiên liệu ít gây ô nhiễm như xăng không chì, hạn chế sử dụng các loại nhiên liệu gây ô nhiễm cao như than, dầu mazút...

Tiếng ồn và rung: Trong quá trình thi công, có thể giới hạn tiếng ồn bằng cách sử dụng các phương tiện thiết bị hoàn thiện đủ tiêu chuẩn thải. Giám sát chỉ tiêu tiếng ồn và hạn chế tốc độ xe. Bố trí lịch thi công nhằm hạn chế số giờ thi công vào ban đêm nơi có các vùng mẫn cảm. Công nhân làm việc ở những nơi gần nguồn gây tiếng ồn lớn cần dùng mũ giảm âm.

Rủi ro và tai biến: Cần cấm biển báo tại công trường và bố trí người hướng dẫn túc trực thường xuyên tại công trường để điều hành xe máy thi công và hướng dẫn chiều lưu thông cho các phương tiện giao thông trên tuyến.

c. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong lúc thi công:



Khi thi công việc thi công các lớp đất đắp sẽ làm cho môi trường không khí xung quanh khu vực thi công có nhiều bụi từ các lớp vật liệu làm ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

Để giảm được lượng bụi thì đơn vị thi công sẽ thường xuyên tưới nước trong quá trình thi công để giảm đến mức thấp nhất tác hại do bụi gây ra đối với sức khỏe của người dân.

Trong thi công sẽ không tránh khỏi tiếng ồn và rung động do các phương tiện máy móc gây ra làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

Để giảm được tiếng ồn thì đơn vị thi công sẽ tránh thi công vào những lúc nghỉ ngơi của nhân dân xung quanh khu vực thi công.

Xe ben tải khi vận chuyển đất cát vào khu vực có dân cư làm việc không xả khói, tiếng ồn không quá quy định của ngành môi trường. Trường hợp bắt buộc phải phối hợp với các cơ quan hữu quan để lựa chọn thời gian phù hợp tránh ảnh hưởng mọi sinh hoạt của công dân.

Đơn vị thi công khi vận chuyển vật liệu sẽ phủ kín bằng bạt, tránh rơi vãi vật tư trên đường.

Khi công trường ngang qua hoặc nằm cách khu dân cư, khu vực công trường phải được che chắn cẩn thận không gây ảnh hưởng xấu đến vệ sinh chung của khu vực.

Khi xong công việc mỗi ngày, cho công nhân dọn sạch sẽ, không để rác, đất trên công trường.

d. Các biện pháp khác:

Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân.

Hướng dẫn mọi người có ý thức trong việc bảo vệ môi trường. Có hình thức khen thưởng đối với những người có ý thức và kỷ luật đối với ai vi phạm.

Đảm bảo chế độ an toàn, ăn, ở, uống sạch.

Các xe vận chuyển vật tư được che bạt cẩn thận theo qui định để tránh sự rơi vãi dọc đường.

Hạn chế thi công ban đêm để không làm ảnh hưởng tới khu vực nhà dân xung quanh.

Các thiết bị máy móc thi công đảm bảo về điều kiện chống ồn, sử dụng các loại máy có công suất phù hợp, tiếng động nhỏ và hạn chế dùng các loại máy có động cơ đốt trong, ưu tiên máy chạy động cơ điện.

Các bộ phận sản xuất luôn quán triệt ý thức vệ sinh môi trường.

IX. BIỆN PHÁP AN TOÀN LAO ĐỘNG, PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ TẠI CÔNG TRÌNH:

1. Biện pháp an toàn lao động

1.1 Quy định về việc tổ chức huấn luyện về an toàn lao động.

- An toàn lao động để sản xuất, đảm bảo tiến độ, cho nên tất cả cán bộ công nhân làm việc trên công trường đều phải chấp hành nghiêm chỉnh Nội quy làm việc công trường. Các lực lượng lao động phổ thông thuê mượn tại địa phương cũng được ký hợp đồng lao động và cho học tập nội quy an toàn. Trang bị phòng hộ lao động cho các bộ phận công tác. Đặc biệt chú trọng an toàn khi thi công. Ban an toàn lao động hoạt động hàng ngày. Ban có nhiệm vụ đề xuất phương án an toàn lao động cho mỗi công việc và thường xuyên kiểm tra trên công trường.

1.2 Thông tin và tập huấn an toàn:

- Khoá tập huấn giới thiệu về an toàn bước đầu. Tất cả các công nhân sẽ phải tham dự khoá học này trong tuần đầu được huy động đến công trường. Khoá tập huấn về an toàn định kỳ. Khoá tập huấn về an toàn định kỳ sẽ được tổ chức không quá 6 tháng 1 lần. Nhà thầu sẽ yêu cầu tất cả các nhân viên của nhà thầu phụ tham gia các khoá học liên quan phù hợp với tính chất, mức độ và thời gian của công việc theo hợp đồng thầu phụ. khoá tập huấn thường xuyên này dành cho tất cả các công nhân ở hiện trường và các cấp giám sát cũng như quản lý. Buổi họp về an toàn: Các buổi họp thường xuyên về an toàn sẽ được tiến hành cơ bản hàng tháng và phải yêu cầu Trưởng ban an toàn và các đại diện phụ trách an toàn của nhà thầu phụ tham dự, trừ phi có sự chấp thuận khác của Tư vấn. Các cuộc họp về an toàn phải được thông báo trước cho Tư vấn biết để họ có thể đích thân hoặc cử đại diện tham dự tùy theo quyết định của họ. Biên bản các cuộc họp về an toàn phải được ghi chép và gửi cho Tư vấn sau ngày họp.

1.3 Biện pháp an toàn lao động chung

a. Chuẩn bị công tác tổ chức

Trong công trình xây dựng, đảm bảo an toàn lao động cho nhân công trên công trường cũng như toàn thể nhân sự làm việc trong công trường là một vấn đề hết sức cần thiết và quan trọng. Nó giúp cho công trình đạt được những thành quả tốt đẹp, đẩy nhanh được tiến độ và làm giảm giá thành kinh tế của công trình. Đối với tất cả công trình xây dựng (dân dụng và công nghiệp) cũng như các công việc sản xuất khác...

b. Chuẩn bị kế hoạch thực hiện cho công nhân làm việc tại công trường:

Có hợp đồng lao động với Công ty trực tiếp thi công.

Đủ tuổi theo qui định của nhà nước đối với từng loại nghề.

Được trang bị đầy đủ các phương tiện cá nhân an toàn trong lao động .

Công nhân tạm tuyển được kiểm tra chặt chẽ về an toàn lao động cũng như được trang bị đầy đủ các phương tiện cá nhân an toàn trong lao động .

Tuyệt đối thực hiện đúng các nội qui của đơn vị trước và trong khi làm việc. Khi làm việc trên cao, dưới hầm sâu nơi dễ nguy hiểm chọn người có sức khỏe tốt và không hút thuốc lá trong quá trình thi công đối với các công việc có khả năng gây cháy nổ.

c. Chuẩn bị công tác tổ chức mặt bằng thi công công trình :

Xung quanh phải có hàng rào cao bảo vệ, công trường bố trí các trạm gác không cho người không nhiệm vụ vào.

Trong công trường được thiết lập hệ thống thoát nước đảm bảo không cho nước chảy vào khu vực thi công như hố móng, hồ nước ngầm ...

Mặt bằng thi công luôn gọn gàng ngăn nắp vệ sinh, vật liệu thải và vật chướng ngại đều dọn sạch.

Vật liệu thải, vật liệu thừa đổ từ trên cao xuống trên 3m phải có máng trượt hoặc các thiết bị nâng hạ, miệng dưới máng trượt đặt cách mặt đất không quá 1m. Không đổ vật liệu thừa thải từ trên cao xuống.

Văn phòng BCH công trường được bố trí gần công ra vào nhằm tránh tình trạng khách hàng, nhân viên đi ngang khu vực thi công.

Trang bị đầy đủ các bảng nội quy, bảng báo nguy hiểm....cho đúng chỗ sao cho dễ thấy và không làm cản trở trong công việc.

1.4 An toàn lao động trong thi công và sử dụng máy thi công

➤ *An toàn Điện, thiết bị sử dụng điện:*

Đối với điện và các thiết bị sử dụng điện: phải đảm bảo rằng các mối nối, các thiết bị phải đảm bảo tuyệt đối trong tình trạng an toàn tránh nguy cơ cháy nổ do chập điện.

Các thiết bị cầm tay, biến thế hàn... phải được cách điện hoàn toàn khi sử dụng (không bị rò rỉ ra vỏ...).

Sử dụng các chi tiết kết nối các thiết bị điện với nguồn điện phải đúng với mục đích thiết kế (day dẫn, ổ cắm, giữa nguồn với thiết bị phải đồng bộ...).

➤ *Các thiết bị gây nhiệt:*

Việc sử dụng các thiết bị gây nhiệt hay phát nhiệt, có tia lửa như hàn, cắt... an toàn cũng góp phần phòng chống nguy cơ cháy nổ, chú ý các biển báo.

Chỉ những người có chuyên môn mới được phép sử dụng, và thực hiện trong khu vực được phép thực hiện.

Các bình chứa gas, ô xy..phải được dựng đứng hoặc cột chặt bằng dây, tuyệt đối không được hàn cắt các bình, vật kín, rỗng bên trong, hay các bình chứa nhiên liệu dù không còn sử dụng.

➤ *Sức khoẻ lao động, trang bị bảo hộ lao động các nhân:*

Việc tự ý thức trang bị bảo hộ lao động và sức khoẻ cá nhân là một yếu tố quan trọng để công trình đạt tiến độ và an toàn lao động:

Luôn mang bảo hộ lao động cá nhân như mũ bảo hiểm, găng tay, kính, dây an toàn khi làm việc trên cao hay vị trí cheo leo là bảo vệ cho mình.

Không làm việc một mình ở dưới hố sâu hoặc trong bồn kín.

Công nhân hàn phải luôn mang kính hàn, bao tay, bảo hộ cá nhân chuyên dụng.

✚ **Biện pháp phòng chống cháy nổ**

Công trình không nằm trong danh mục phải thiết kế và thẩm duyệt phòng cháy và chữa cháy theo khoản 3 Điều 13 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy.

a. Phương án phòng cháy chữa cháy:

Đối với công trình chúng ta hiện nay vật tư trang thiết bị trong quá trình thi công dường như không cố định một chỗ, một vị trí mà rải khắp công trường. Những thứ dễ gây cháy như : xăng, dầu trong máy móc, giấy, gỗ vụn, mặt cưa, dăm bào, chập điện...Để ngăn ngừa các trường hợp đó, chúng ta và có sự đồng nhất thực hiện từ các khâu, các công việc cho hợp lý, tổ chức học tập ngăn ngừa cháy nổ, huấn luyện đội ngũ phòng cháy chữa cháy sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có cháy. Đối với các vật tư , vật liệu, các khu vực nguy hiểm dễ gây cháy nổ cần trang bị kỹ lưỡng các thiết bị phòng cháy chữa cháy và có biển báo để dễ bề kiểm soát và ngăn ngừa cũng như cách ly bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy.

b. Biện pháp phòng cháy

Phòng ngừa bằng cách tuyên truyền phổ biến, kiểm tra đôn đốc thường xuyên nhắc nhở thực hiện, cụ thể:

- + Cấm không sử dụng hoặc gây phát lửa bừa bãi trên công trường.
- + Hàng ngày sau khi hết giờ làm việc phải kiểm tra cắt điện các khu vực không cần thiết.
- + Không sử dụng điện tùy tiện câu móc bừa bãi, đun nấu trên công trường, dùng điện không có phích và ổ cắm.
- + Không để chất dễ cháy gần các khu vực có dây điện bảng điện.
- + Xấp xếp vật tư gọn gàng khoa học từng loại.
- + Không để các chướng ngại vật trên các đường đi chính đã được thiết kế yêu cầu cho phòng hoả.
- + Xe máy ra vào cổng và để lại trên công trường phải xếp gọn tắt khoá điện và quay đầu ra ngoài.
- + Các phương tiện phòng cháy chữa cháy phải để ở nơi dễ thấy, có đủ bình chữa cháy, thùng chứa cát, và máy bơm, bể nước cứu hoả dự phòng.
- + Lập và treo tiêu lệnh PCCC, biển cấm, biển báo, có phương án và thực tập kiểm tra ứng cứu khi có sự cố.
- + Quản lý chặt chẽ vật liệu dễ cháy nổ. Không cho bất kỳ ai tự ý mang vật liệu dễ cháy nổ vào khu vực thi công.
- + Thường xuyên kiểm tra đường điện, cầu dao điện, các thiết bị dùng điện và phổ biến cho công nhân có ý thức trong công việc dùng điện, dùng lửa đề phòng cháy. Có bể nước, bình bọt và máy bơm nước đề phòng dập lửa khi có hỏa hoạn xảy ra.
- + Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định, biện pháp thi công hàn hơi và cắt hơi v.v...
- + Đường ra vào và mặt bằng trong khu vực phải thông thoáng, không có vật cản trở đảm bảo xe cứu hỏa của khu vực vào thuận lợi khi có hỏa hoạn xảy ra.
- + Khi thi công cải tạo bể chứa kiểm tra xem có độc tố, khí dễ nổ hoặc dễ cháy hoặc thiếu ôxy không và việc thông gió trước khi cũng như trong thời gian làm việc..
- + Khi tiến hành hàn cốt thép hoặc hàn bulông vào lưới thép phải sử dụng mọi biện pháp để đảm bảo an toàn lao động, tuyệt đối tuân theo các quy định về an toàn lao động không để xảy ra cháy nổ. Phải sử dụng hệ thống thông gió đầy đủ và thích hợp.
- + Cử cán bộ An toàn lao động giám sát chặt chẽ tại các nơi có nguy cơ cháy nổ cao.

Phổ biến các quy định về phòng chống cháy nổ và các chỉ dẫn cần thiết khi làm việc với từng loại vật liệu, tính chất công việc cho mọi CBCNV tham gia thi công tại công trường. Mọi người tham gia lao động tại công trường đều phải ý thức được phòng chống cháy nổ là cần thiết và quan trọng để tránh những hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra. Phải lập ra phương án cụ thể để khi sự cố không hay xảy ra thì

có đủ điều kiện và cách thức xử lý kịp thời, hạn chế đến mức thiệt hại thấp nhất về người và tài sản.

Trong quá trình thi công phải thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống cháy, nổ trên phạm vi toàn công trường.

Những khu vực trên công trường có chứa vật liệu dễ cháy: xăng, dầu, hơi hoặc thiết bị có áp lực... phải đảm bảo khoảng cách tới khu vực dân cư theo qui định về phòng chống cháy nổ, có hàng rào cách ly và các biển báo cấm lửa, cấm người không phận sự đến gần đồng thời phải bố trí và bảo quản các thiết bị dụng cụ phương tiện chống cháy nổ thích hợp.

➤ *Bố trí mặt bằng phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố*

Để phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công trên công trường nhà thầu chủ động bố trí các thiết bị chữa cháy như bình chữa cháy, cát... tại các vị trí có nguy cơ cháy nổ cao, ngoài chuẩn bị các thiết bị chữa cháy nhà thầu thường xuyên có các buổi tập huấn phòng cháy chữa cháy cho các cán bộ, công nhân trên công trường định kỳ cùng với các biện pháp cứu hộ, cứu nạn khi gặp sự cố.

c. Biện pháp chữa cháy khi xảy ra cháy:

Tất cả những người làm việc tại công trường có trách nhiệm chấp hành thực hiện những điều quy định và nghĩa vụ phòng cháy như sau:

Khi phát hiện có sự cố cháy phải giữ bình tĩnh và người thấy trước tiên phải hô to “CHÁYCHÁYCHÁY.....” và nhanh chóng sử dụng dụng cụ chữa cháy để dập tắt lửa.

Đánh kẻng liên hồi, cắt cầu dao điện, đánh giá mức độ nghiêm trọng, gọi điện cho cơ quan chữa cháy gần nhất.

Cấm sử dụng lửa bừa bãi, cấm hút thuốc khi đến khu vực chứa nhiên liệu. Nơi chứa nhiên liệu phải treo bảng “CẤM LỬA”, “CẤM HÚT THUỐC”.

Dụng cụ PCCC (bình CO₂, xẻng, thang, gàu, máy bơm nước...) để đúng nơi quy định, không được tự ý di chuyển hoặc lấy sử dụng vào việc khác. Sau khi dập tắt lửa xong phải để dụng cụ vào vị trí cũ và báo ngay cho cán bộ phụ trách kiểm.

X. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN:

1. Các căn cứ pháp lý để xác định tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư của dự án được xác định theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và phương pháp hướng dẫn tại mục II Phụ lục I Thông tư



số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Quyết định số 4173/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức; Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thủ Đức về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức.

2. Phương pháp xác định tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức được xác định theo phương pháp xác định khối lượng xây dựng tính theo thiết kế bản vẽ thi công và các yêu cầu cần thiết khác của dự án.

3. Nội dung tổng mức đầu tư:

Nội dung tổng mức đầu tư xây dựng công trình “ Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức ” gồm: chi phí xây dựng, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng.

Tổng mức đầu tư được xác định theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Quyết định của Văn phòng Đảng Ủy phường Thủ Đức Về Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức.;

4. Về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức, giá xây dựng và các công cụ cần thiết khác; việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự để xác định tổng mức đầu tư.

✓ Đối với chi phí xây dựng:

a. Về sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế: Khối lượng trong dự toán xây dựng phù hợp với khối lượng hồ sơ thiết kế.

b. Về tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng đơn giá xây dựng công trình, định mức chi phí tỷ lệ, dự toán chi phí tư vấn và dự toán các khoản mục chi phí khác trong dự toán công trình:

- Việc áp dụng vận dụng đơn giá xây dựng, định mức, chế độ, chính sách và các khoản mục chi phí có liên quan đến các chi phí tính trong dự toán là đúng và phù hợp với các quy định hiện hành.

- Các công tác không có trong hệ thống đơn giá Nhà nước thì dự toán áp dụng theo giá thực tế (bao gồm giá vật liệu + nhân công + máy thi công).

✓ Đối với chi phí thiết bị: Không có.

✓ Đối với chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác.

Chi phí quản lý dự án: Xác định theo định mức ban hành tại bảng 1.1 kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng (chưa bao gồm chi phí dự phòng).

Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:

+ Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Xác định theo định mức ban hành tại bảng 2.3b (Sửa đổi, bổ sung một số định mức chi phí tư vấn đầu tư xây dựng ban hành tại Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng được sửa đổi, bổ sung năm 2025) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 60/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung các Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình và Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.

+ Chi phí thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình: Xác định theo định mức ban hành tại bảng 2.16, và 2.17 kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng.

+ Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng: Xác định theo định mức ban hành tại bảng 2.19 kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng.

+ Chi phí giám sát thi công xây dựng: Xác định theo định mức ban hành tại bảng 2.21 và 2.22 kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng.

- Chi phí khác:

+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng: Xác định theo quy định tại Biểu mức thu ban hành kèm theo Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

+ Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: Xác định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 45 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

+ Chi phí kiểm toán độc lập: Xác định theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 45 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Chi phí dự phòng:

+ Đối với chi phí dự phòng: Xác định chi phí dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh (không quá 5%) theo quy định tại mục 2.5 phần II Phụ lục I kèm theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

5. Bảng tổng hợp kinh phí: (THEO BẢNG DỰ TOÁN ĐÍNH KÈM)

Nguồn vốn thực hiện: Nguồn kinh phí không thường xuyên.

XI. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Lập, trình duyệt dự toán; dự toán gói thầu; kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư: tháng 12/2025.
- Khảo sát đánh giá hiện trạng, đo đạc hiện trạng: 12/2025.
- Lập, trình duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; dự toán gói thầu; kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công: Quý 1 năm 2026.
- Thời gian hoàn thành (dự kiến): Quý 2 năm 2026.

XII. HIỆU QUẢ CỦA CÔNG TRÌNH:

Như vậy, việc đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức là hết sức cần thiết và cấp bách nhằm đạt được các mục tiêu như sau:

Dự án đã giải quyết làm cơ vật chất cơ quan được khang trang, sạch đẹp góp phần từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng xã hội tại địa phương. Đóng góp một phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển sự quản lý chính trị xã hội.

Công trình Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức đi vào hoạt động tạo điều kiện thuận lợi cho việc công tác làm việc của đơn vị.

Góp phần cải tạo cảnh quan kiến trúc và môi trường đô thị tại khu vực, có hiệu quả tốt trong việc kéo dài tuổi thọ chống xuống cấp công trình.

Việc hình thành dự án này cũng thể hiện sự quan tâm của các cấp chính quyền đối với đời sống, tạo điều kiện cho họ an tâm công tác và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, có ý nghĩa to lớn về mặt chính trị xã hội.

XIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Qua nội dung trình bày như trên cũng như yêu cầu thực tế về việc Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức là nhu cầu cần thiết và cấp bách .

Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy phường Thủ Đức” được lập phù hợp quy định tại Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng và quản lý hoạt động xây dựng.

Công ty TNHH Xây dựng Phúc Nguyễn tiến hành lập hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật như trên, kính đề nghị Văn phòng Đảng ủy phường Thủ Đức xem xét phê duyệt dự án, làm cơ sở triển khai thực hiện và đưa công trình vào sử dụng theo kế hoạch đề ra.

XIV. PHỤ LỤC HÌNH ẢNH ĐÍNH KÈM

XV. BẢNG DỰ TOÁN: (Xem dự toán đính kèm)



**BẢNG PHỤ LỤC
HÌNH ẢNH HIỆN
TRẠNG**

**BẢNG PHỤ LỤC
NHÀ XE**



**BẢNG PHỤ LỤC
KHÔNG GIAN BÁC**



**BẢNG PHỤ LỤC
TÍNH TOÁN XÀ GỖ**

PHỤ LỤC ẢNH HIỆN TRẠNG KHẢO SÁT



STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
1		Cửa gỗ xuống màu;
2		Cửa gỗ xuống màu;







STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
3		Cửa nhôm hồng xướng cấp;
4		Cửa gỗ xướng màu;

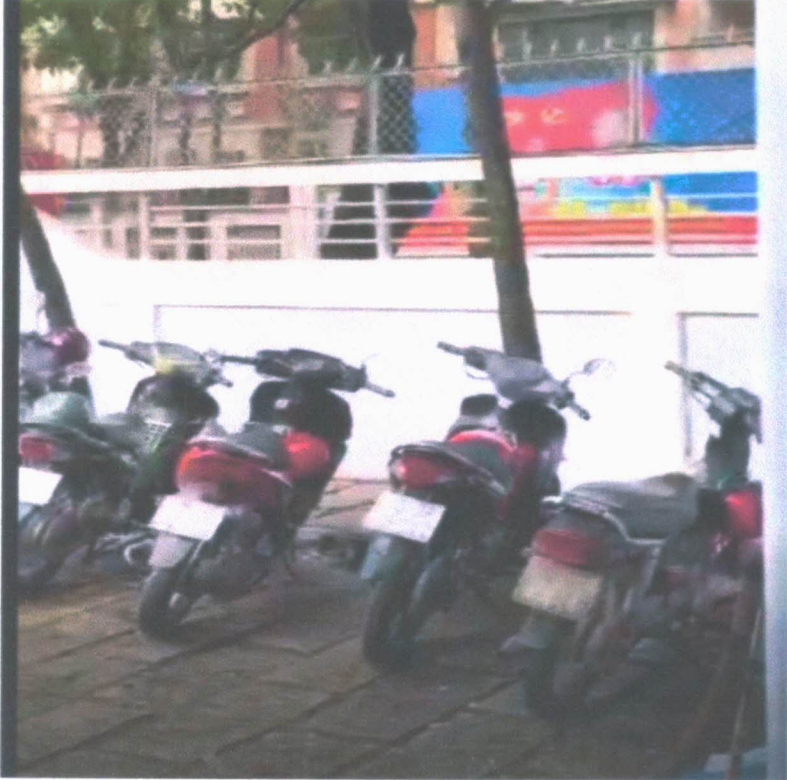

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
5		<p>Tường phòng vệ sinh hiện trạng;</p>
6		<p>Tường ẩm mốc, xuống màu;</p>





STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
7		Vách hiện trạng
8		Mái tôn gỉ sét


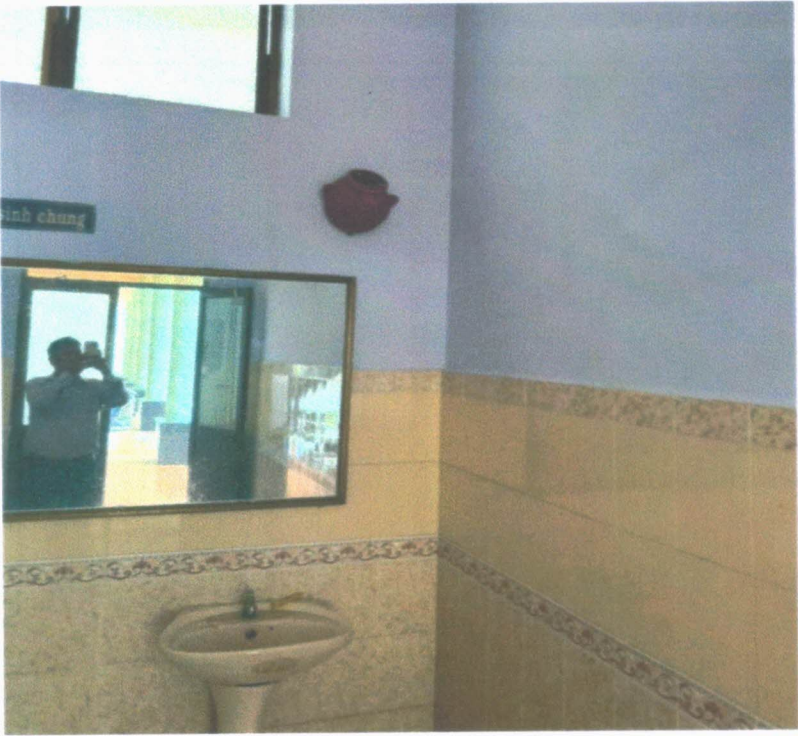
STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
9		<p>Nền nhà xe hiện trạng</p>
		<p>Bậc cấp đá hoa cương</p>

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
10		Phòng bảo vệ:
11		Tường ngoài khối nhà



STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
12		<p>Nền nhà xe hiện hữu!</p>
13		<p>Tường ngoài khối nhà</p>







STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
14	 A photograph showing the exterior wall of a light blue building. The wall has several windows with dark frames and a balcony with a white railing. The building is set against a clear sky.	Tường ngoài khối nhà
15	 A photograph showing the interior of a room with large windows. The windows are framed in dark metal and have a grid pattern. The room appears to be a clean, bright space.	tường phòng vệ sinh hiện trạng;

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
16	 A photograph showing the exterior of a light-colored building. A balcony with a metal railing and a chain-link fence is visible in the foreground. The building has several windows and a dark pipe running along the wall. The sky is blue with some clouds.	Tường ngoài khối nhà
17	 A photograph of a bathroom interior. A white pedestal sink is in the foreground. A large mirror on the wall reflects a person taking the photo. The walls are white with a decorative tile border. A sign on the wall reads "Phòng chung".	Vách nhà vệ sinh hiện trạng


STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
18		Phòng hiện trạng
19		Vách hiện hữu



STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
20	 A photograph showing the exterior wall of a white building. The wall is plain and has several windows of different sizes and shapes. Some windows have dark frames, while others are smaller and more recessed. The building appears to be multi-storied.	Tường ngoài khối nhà
21	 A photograph of a modern building with a prominent glass facade. The building has large, multi-paned windows and a white frame. A tall palm tree is visible in the foreground on the left side. The building is set against a clear sky.	Tường ngoài khối nhà

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
22		Cửa nhôm xuống màu;
23		nền nhà xe hiện hữu.

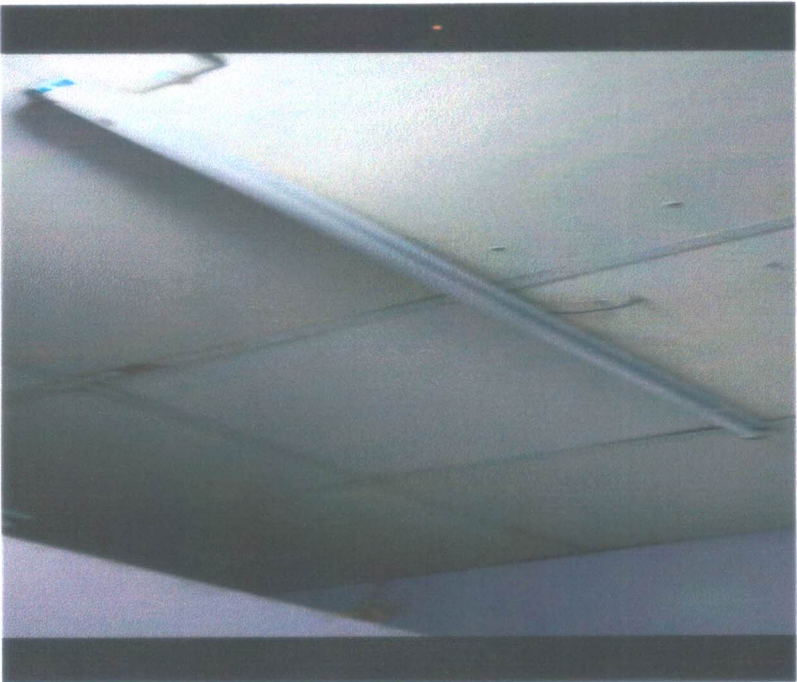
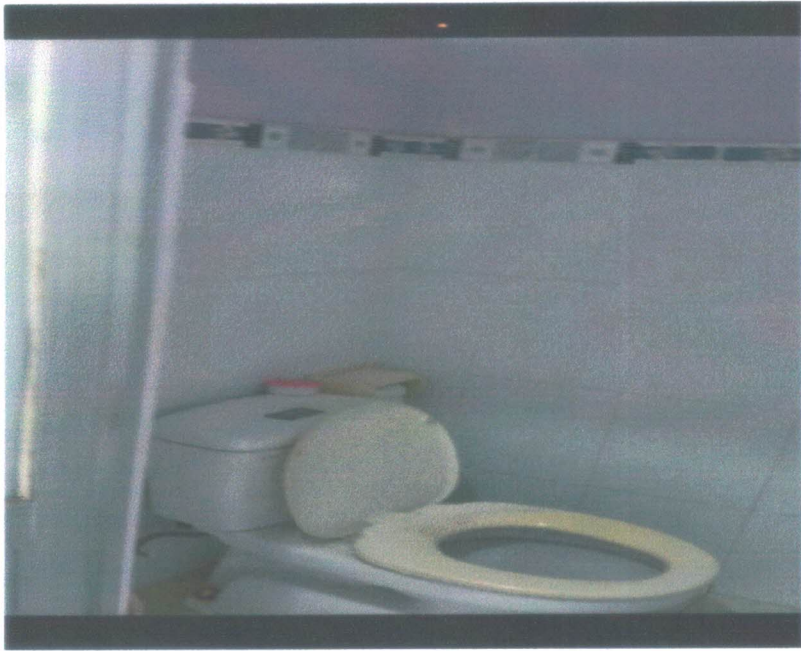
STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
24		<p>Tường nhà xe hiện hữu.</p>
25		<p>nền ban công hành lang</p>





STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
26		Tường thành ban công

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
27		Sân khấu hội trường
28		tường trong phòng

984
 NG
 HI
 DU
 NGU
 PHO

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
29		trần phòng vệ sinh
30		Thiết bị vệ sinh hư hỏng

PHỤ LỤC ẢNH HIỆN TRẠNG PHÒNG THỜ BÁC VÀ KHÔNG GIAN VĂN HÓA HCM

STT	Hình ảnh hiện trạng	ghi chú
1		
2		

3-C
Y
G
TÊN
CHỈ

3



4



7



MÁI CHE Ô TÔ MC

Hướng dẫn lắp ráp

- Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của công ty chúng tôi.
 - Nội dung của các biểu tượng trong sách hướng dẫn này nhằm đảm bảo sản phẩm được lắp đặt một cách an toàn và chính xác. Tránh gây nguy hại hay tổn thất đến cho chủ sở hữu.
- Sau khi hiểu đầy đủ nội dung của các ký hiệu, xin vui lòng làm theo nội dung của sách hướng dẫn này.

Các ký hiệu dưới đây được sử dụng trong sách hướng dẫn này.

⚠ CHÚ Ý

- Ký tự này biểu thị nội dung trường hợp lắp ráp sai, sẽ là mối nguy hiểm có thể gây chấn thương, thương tích cho người sử dụng hoặc làm hư hại đến sản phẩm.

XIN VUI LÒNG

- Ký tự này biểu thị rằng bạn nên đặc biệt chú ý đến trình tự lắp đặt.
- Ký tự này biểu thị nội dung nếu bạn không tuân thủ thì có khả năng bạn không thể lắp, hoặc gây ra sự cố cho toàn bộ sản phẩm.



- Ký tự này biểu thị cần lưu ý cho toàn bộ nội dung hướng dẫn trong các khung riêng.
- Biểu thị điều kiện trong trường hợp nội dung hướng dẫn bị giới hạn.

BỔ SUNG

- Ký tự này biểu thị việc biết trước nội dung hướng dẫn này sẽ rất hữu ích.

※**Hãy tuân thủ những điều dưới đây. Vì có thể làm sản phẩm bị hỏng hoặc bị đổ dẫn đến gây thương tích cho con người hoặc thiệt hại về tài sản.**

⟨TRƯỚC KHI THI CÔNG⟩

⚠ CHÚ Ý

- Vì có thể có nguy hiểm trong quá trình thi công, nên hãy đảm bảo sản phẩm được thi công bởi đơn vị chuyên thi công.
- Sản phẩm này là một nhà để xe đơn giản. Vui lòng không cố tình cải tạo hoặc sửa đổi nó với mục đích chuyển đổi nó thành nhà kho, nơi vui chơi hay một phần của ngôi nhà.
- Tránh lắp đặt ở nơi có gió mạnh đặc biệt là trên vách đá hay sân thượng.
- Không lắp ở nơi có gắn ống thoát nhiệt của máy nước nóng hoặc lò sưởi vì nó có nguy cơ gây ngộ độc do khí thải.
- Khi lắp sản phẩm ở vị trí nghiêng, dốc hãy đảm bảo độ sâu chôn trụ phía thấp.
- **Khi lắp đặt sản phẩm có kích thước khác nhau cùng một lúc, ở tại cùng hiện trường. Để đảm bảo tính năng ban đầu của sản phẩm, hãy xác nhận các bộ phận để không bị nhầm lẫn trước khi thi công lắp đặt.**

XIN VUI LÒNG

- Hãy chắc chắn đọc tài liệu hướng dẫn lắp ráp trước khi thi công để đảm bảo tính chính xác.
- Khi thi công hãy chắc chắn tuân thủ theo sách hướng dẫn.
- Hãy xác nhận và kiểm tra các bộ phận và phụ kiện cần thiết theo bảng giải thích đóng gói.
- Lắp đặt sao cho khí thải nhiệt từ máy nước nóng hoặc lò sưởi không rớt vào sản phẩm, vì có nguy cơ làm sơn bị xuống cấp và bong tróc do khí thải.
- Kiểm tra kích thước có phù hợp với vị trí thi công hay không.

〈PHẦN LÀM MÓNG〉

▲ CHÚ Ý

- Ở những vùng lạnh hãy chôn trụ dưới vạch đóng băng, nếu trên vạch đóng băng có thể gây hư hại.
- Để không bị rỉ nước, ở trên móng của trụ phải rải đá dăm. Hãy đục lỗ ø6 trên trụ để không bị đọng nước trong trụ, có thể bị đóng băng gây hư hại cho trụ.
- Đối với vữa hay bê tông, không sử dụng cát có chứa muối (cát biển) và các chất phụ gia có chứa nhiều kiềm mạnh gốc clo (chất chống đông, chất giữ đông cứng, chất kết dính nhanh, v.v..). Vì nếu sử dụng chúng có thể là nguyên nhân làm cho kim loại như nhôm bị ăn mòn. Trường hợp cần thiết vui lòng dùng loại phụ gia không clo và không có chứa muối biển.
- Kích thước móng sẽ thay đổi tùy thuộc vào điều kiện của vị trí lắp đặt. Để đảm bảo tính năng của sản phẩm vui lòng thi công theo các điều kiện thực tế sau. (1) Độ chắc chắn / độ mềm của nền đất (khả năng chịu lực của mặt đất, v.v.), (2) Có hoặc không có vật chôn trong đất, (3) Lắp đặt gần ranh giới của đất liền kề, (4) Lắp đặt gần móng của một cấu trúc khác.
- Hãy thi công đảm bảo độ cứng của bê tông từ 18N / mm² trở lên.

XIN VUI LÒNG

- Nếu vữa hoặc bê tông dính trên bề mặt sản phẩm, hãy lau sạch ngay. Vì nó có thể là nguyên nhân gây ra vết loang lổ mất vẻ đẹp bên ngoài. (mất thẩm mỹ)

〈 LƯU Ý TRONG KHI THI CÔNG〉

▲ CHÚ Ý

- Nếu bạn lắp ống thoát nước ở phía trụ có dán tem "chú ý khi sử dụng", vì có thể bị che khuất làm cho nội dung chú ý không chính xác. Hãy hướng tem chú ý về phía không được lắp ống thoát nước.
- Khi nhôm tiếp xúc trực tiếp với các kim loại khác ngoài kẽm, thép không gỉ thì hãy tách chúng ra.
- Không cải tạo sản phẩm hoặc khoan lỗ khác với quy định.
- Hãy trét silicon đầy đủ ở những chỗ quy định vì có thể là nguyên nhân gây rò rỉ nước.
- Trường hợp dùng keo Silicon cho các tấm polycarbonate hay tấm acrylic để tránh bị nứt nên dùng các chất kết dính không chứa cồn.
- Vì có thể là nguyên nhân làm giảm độ bền của sản phẩm hoặc gây thương tích, hãy sử dụng đúng số lượng ốc vít và bu lông do chúng tôi chỉ định. Sau khi cố định bằng mô-men siết hãy kiểm tra để đảm bảo chúng không bị lỏng.
Ốc vít ø4 : 2.5N·m±0.5N·m (25±5kgf·cm)
Ốc vít ø5 : 3.0N·m±0.5N·m (30±5kgf·cm)
Bu lông M8 : 12.5N·m±0.5N·m (125±5kgf·cm)

XIN VUI LÒNG

- ※ Vui lòng giữ cho khu vực làm việc của bạn gọn gàng và đảm bảo an toàn cho bạn. Đặc biệt, đảm bảo an toàn khi làm việc trên cao, chống sập đổ, đảm bảo ánh sáng.
- ※ Kiểm tra chức năng của các công cụ, dụng cụ, thiết bị bảo hộ,... trước khi sử dụng.
- ※ Công nhân nên kiểm tra sự an toàn của nhau. Hãy kiểm tra kỹ tình trạng sức khỏe của bạn và thực hiện các biện pháp bảo vệ sức khỏe.
- ※ Trong trường hợp không may xảy ra tai nạn, vui lòng đưa đi chăm sóc y tế ngay lập tức, ưu tiên cứu hộ.
- Loại bỏ bụi bẩn trên sản phẩm, nếu chẳng may bị trầy xước, hãy sửa bằng sơn sửa chữa.

〈SAU KHI THI CÔNG〉

▲ CHÚ Ý

Sau khi lắp ráp, hãy nhớ kiểm tra các ốc vít và bu lông đảm bảo chúng không bị lỏng lẻo. Hãy siết chặt ốc vít trước khi chất đông cứng đông lại.


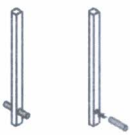
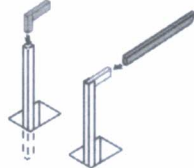
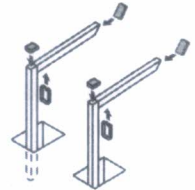
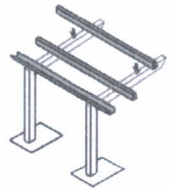
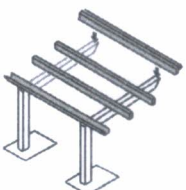
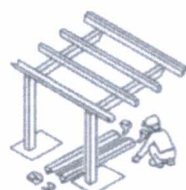
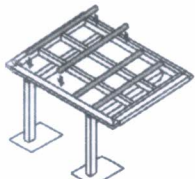
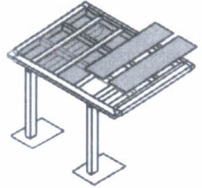

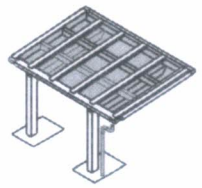
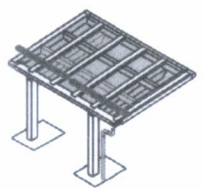
XIN VUI LÒNG

- Hãy giao sách hướng dẫn sử dụng này cho chủ sở hữu.

MỤC LỤC

<p>Tên gọi các bộ phận.....5</p> <p>Danh mục xác nhận cơ bản.....5</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xác định kích thước móng.....6 2. Chuẩn bị dựng trụ.....7 3. Lắp trụ và thanh đà.....7 4. Gia công lại một số vị trí.....9 5. Lắp khung sau và xà gồ.....10 6. Lắp khung trước.....10 7. Lắp khung bên.....11 8. Lắp xà ngang.....12 9. Lắp tấm mái.....13 10. Lắp nắp khung bên và nắp xà ngang.....13 11. Lắp ống thoát nước.....14 <p>PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG KIỂU LIÊN KẾT.....15</p> <p>Danh mục xác nhận kiểu liên kết (L36~L57).....15</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Gia công thanh liên kết.....16 2. Lắp đặt thanh liên kết.....17 	<p>PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG KIỂU M.....19</p> <p>Bảng vẽ hình dạng.....19</p> <p>Vị trí trụ, kích thước L và A khi lắp đặt kiểu so le (dùng chung kiểu M và Y).....19</p> <p>Cách xác định vị trí chôn trụ.....19</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lắp ráp giá đỡ đà liên kết kiểu M.....20 2. Lắp đặt thanh liên kết.....20 3. Lắp nắp chụp hai đầu thanh liên kết.....21 <p>PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG KIỂU Y.....22</p> <p>Bảng vẽ hình dạng.....22</p> <p>Cách xác định vị trí chôn trụ.....22</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lắp đặt phụ kiện liên kết của mái liên kết kiểu Y.....23 2. Lắp đặt thanh liên kết.....24 3. Lắp nắp chụp hai đầu thanh liên kết.....24 4. Lắp nắp che khớp nối của thanh liên kết trong trường hợp nối dài.....25 <p>OPTION LƯỚI MÁNG NƯỚC.....26</p> <p>Bảng giải thích đóng gói.....27</p> <p>Bảng dụng cụ thi công.....32</p>
--	---

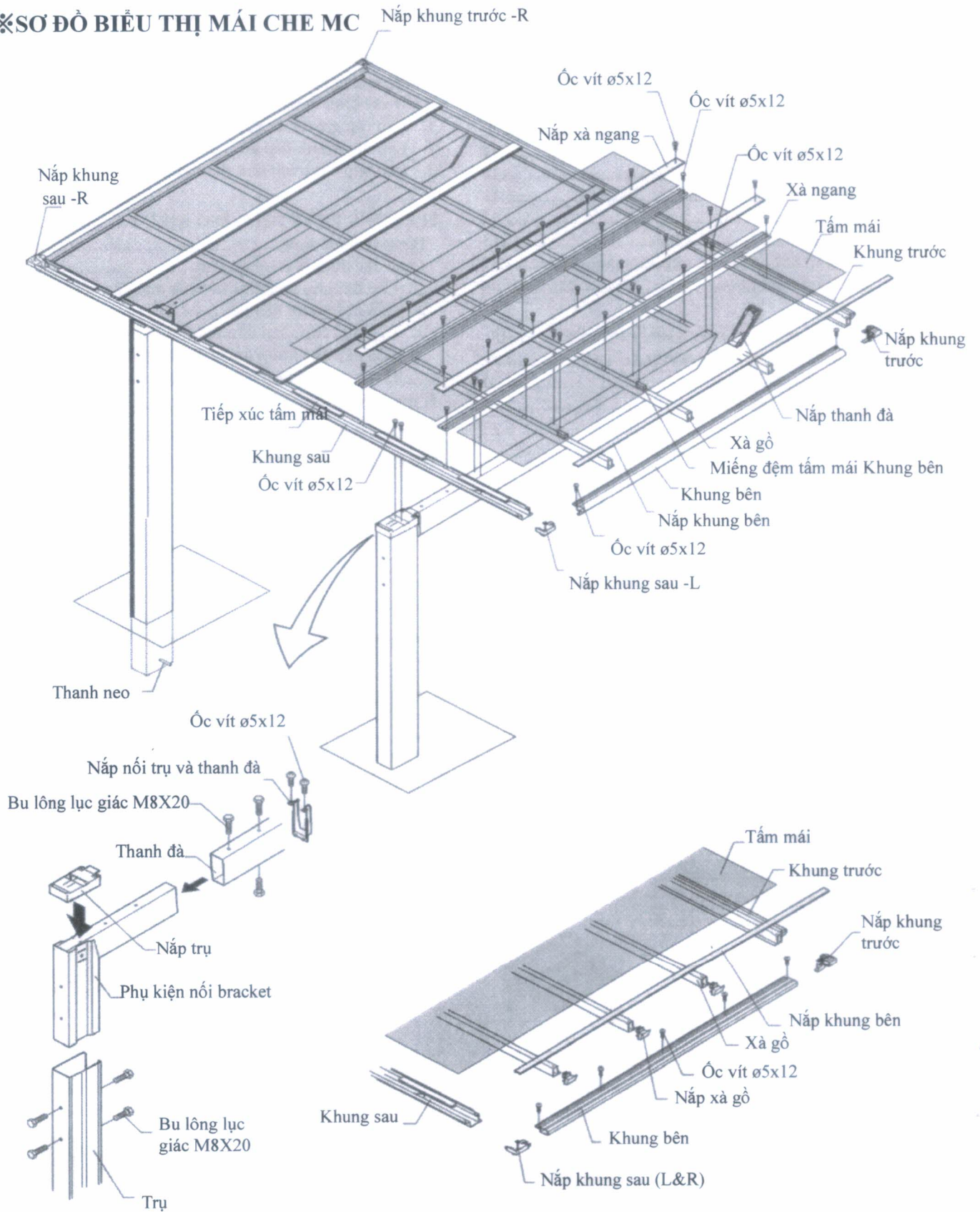
CÁC BƯỚC THI CÔNG

<p>1</p> <p>Xác định kích thước móng</p> 	<p>2</p> <p>Chuẩn bị dựng trụ</p> 	<p>3</p> <p>Lắp trụ và thanh đà</p> 	<p>4</p> <p>Lắp nắp trụ và nắp thanh đà</p> 
<p>5</p> <p>Lắp khung sau và xà gồ</p> 	<p>6</p> <p>Lắp khung trước</p> 	<p>7</p> <p>Lắp khung bên</p> 	<p>8</p> <p>Lắp xà ngang</p> 
<p>9</p> <p>Lắp tấm mái</p> 	<p>10</p> <p>Lắp nắp khung bên và nắp xà ngang</p> 	<p>11</p> <p>Lắp ống thoát nước</p> 	<p>12</p> <p>Lắp lưới máng nước</p> 



TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN

※SƠ ĐỒ BIỂU THỊ MÁI CHE MC



THI CÔNG KIỂU CƠ BẢN

■ DANH MỤC XÁC NHẬN CƠ BẢN

□ BẢN VẼ HÌNH DẠNG

⚠ CHÚ Ý



• Trường hợp cần di chuyển trụ hãy di chuyển trong hố trụ với kích thước phạm vi ± 100 mm.

XIN VUI LÒNG

- Trường hợp bạn xin giấy phép xây dựng và đính kèm bảng tính toán kết cấu thì hãy thi công với kích thước cơ bản trong bảng kết cấu.
- Hãy chắc chắn có rãnh đá dăm ở dưới để nước trong trụ có thể thoát ra được.

■ Biểu tượng

BỔ SUNG

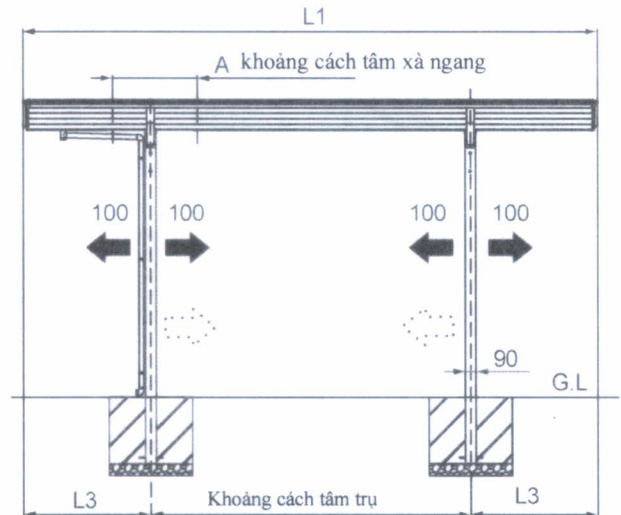
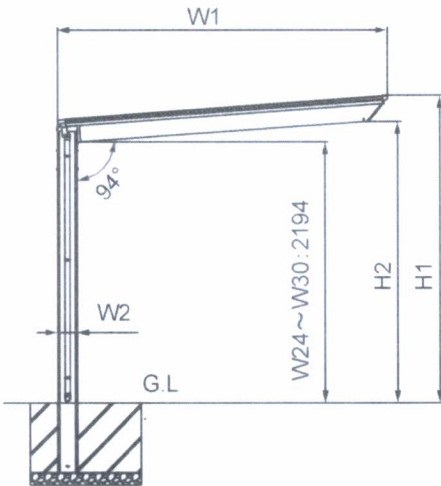
← là biểu thị phạm vi di chuyển trụ

【 Trường hợp trụ dài- H25】

W24~W30 = kích thước H+300

【 Trường hợp trụ dài- H28】

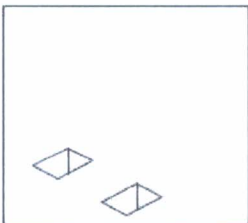
W24~W30 = kích thước H+600



W	W1	W2	H1	H2
W30	2992	160	2591	2385

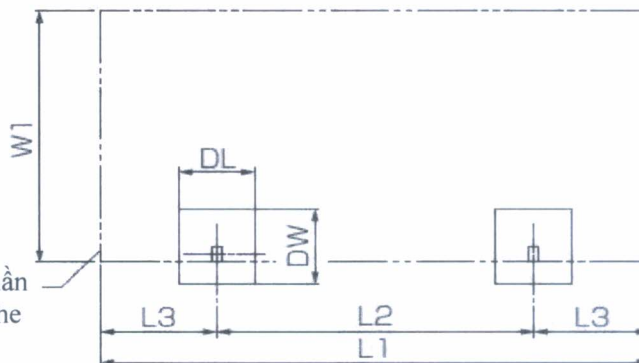
L	L1	L2	L3	A
L57	5734	3300	1217	706

□ ĐO KÍCH THƯỚC XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ MÓNG



Đường viền ngoài phần thân chính của mái che

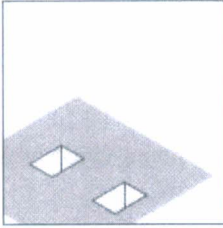
① Sau khi định vị được vị trí của móng, hãy đào hố theo kích thước.



Các kích thước 「DL」 「DW」 「DH」 vui lòng tham khảo ở trang 6.

TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC LẮP RÁP

1 XÁC ĐỊNH KÍCH THƯỚC MÓNG



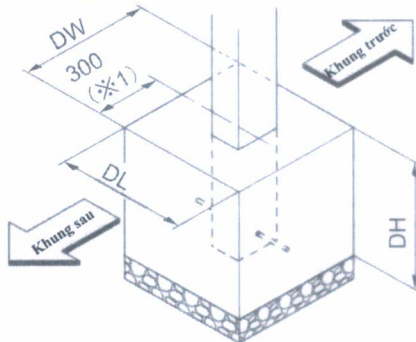
① Hãy xác định kích thước hố móng.

<trường hợp độ chịu lực của đất là 100kN/m²>

W	L	Móng độc lập			Móng đỡ bê tông		
		DW	DL	DH	DW	DL	DH
30	57	700	700	550	300	300	550



TRƯỜNG HỢP MÓNG ĐỘC LẬP

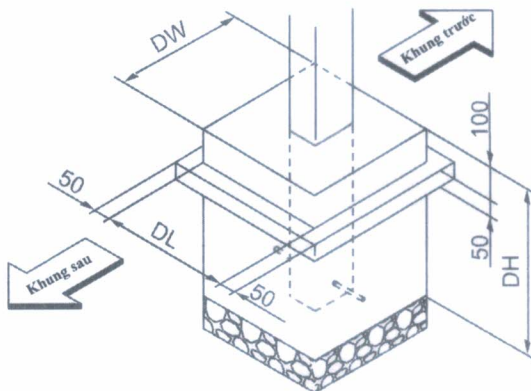


BỔ SUNG

(*1) là kích thước từ tâm của trụ đến mặt sau của móng khi DW là 600. Trường hợp DW nhỏ hơn 600 thì hãy sử dụng kích thước bằng một nửa giá trị của DW.

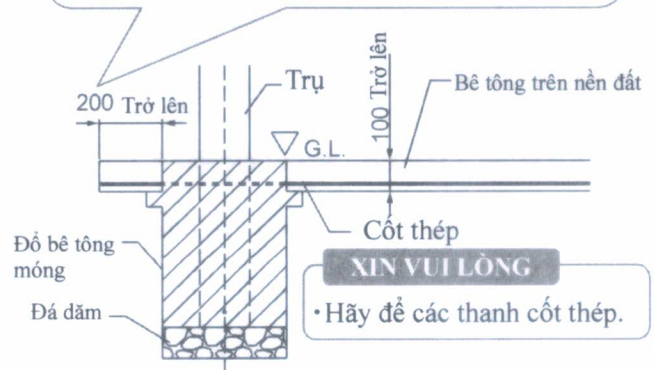


TRƯỜNG HỢP MÓNG ĐÓ BÊ TÔNG

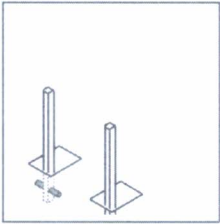


XIN VUI LÒNG

• Khoảng cách giữa mặt mép trong của móng với mép ngoài của nền bê tông là từ 200mm trở lên.



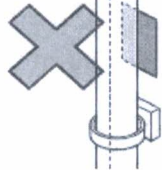
2 CHUẨN BỊ DỰNG TRỤ



- ① Lắp thanh neo vào trụ.
- ② Hãy tạo lỗ $\phi 6$ thoát nước phía dưới trụ gần với mặt đất (G.L).

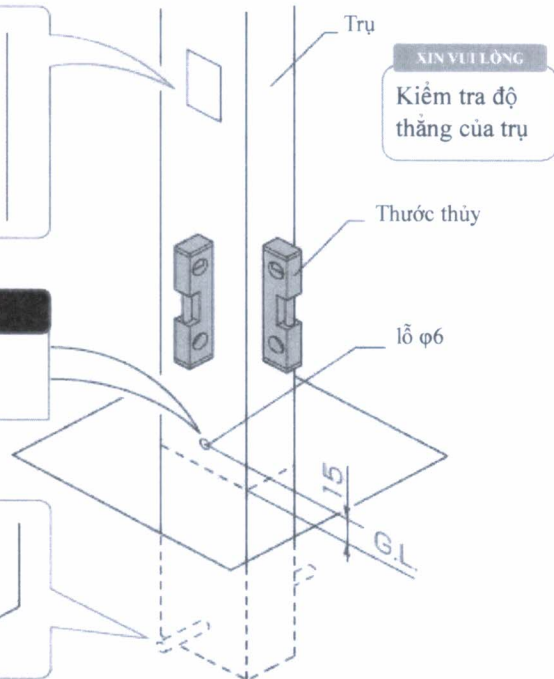
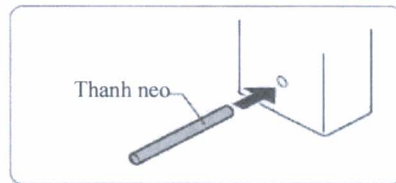
XIN VUI LÒNG

Khi dựng trụ hãy chú ý sao cho khi lắp ống thoát nước không che mất phần tem lưu ý hướng dẫn sử dụng.



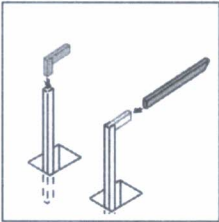
⚠ CHÚ Ý

Nếu bạn không tạo lỗ thì có thể gây hư hỏng trụ.



3 LẮP TRỤ VÀ THANH ĐÀ

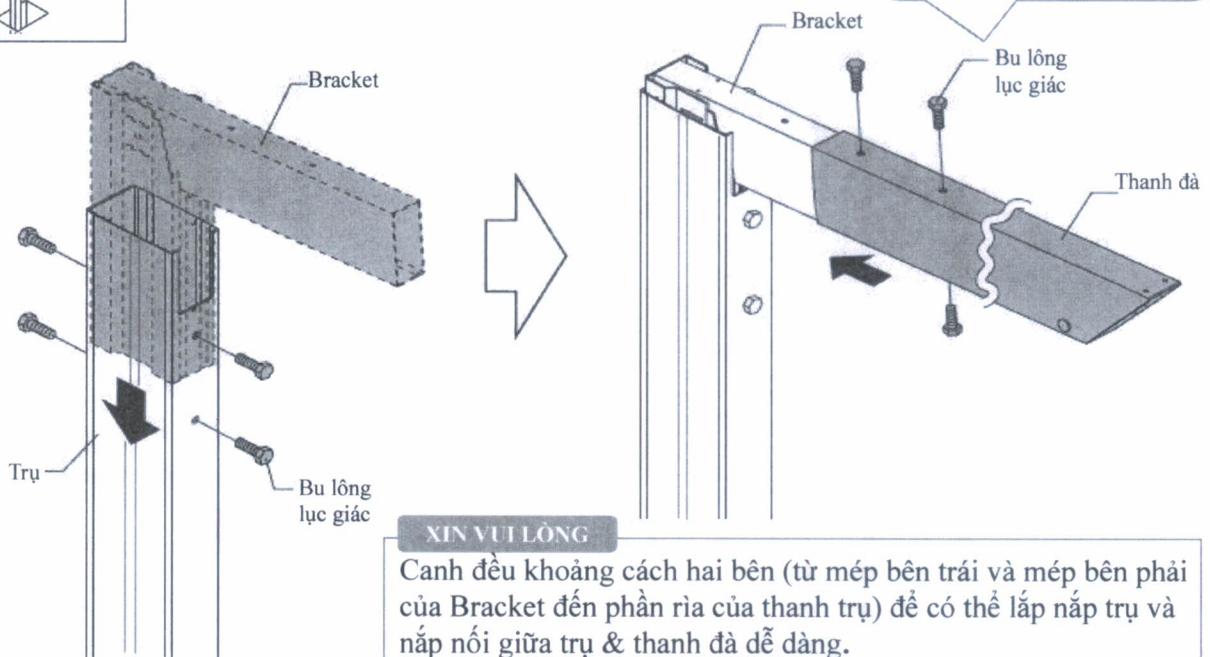
1. LẮP BRACKET VỚI TRỤ, THANH ĐÀ



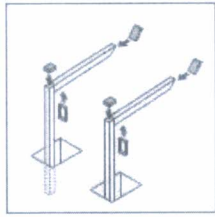
- ① Lắp bracket vào trong trụ rồi cố định bằng bu lông M8x20.
- ② Lắp thanh đà vào bracket rồi cố định bằng bu lông M8x20.

XIN VUI LÒNG

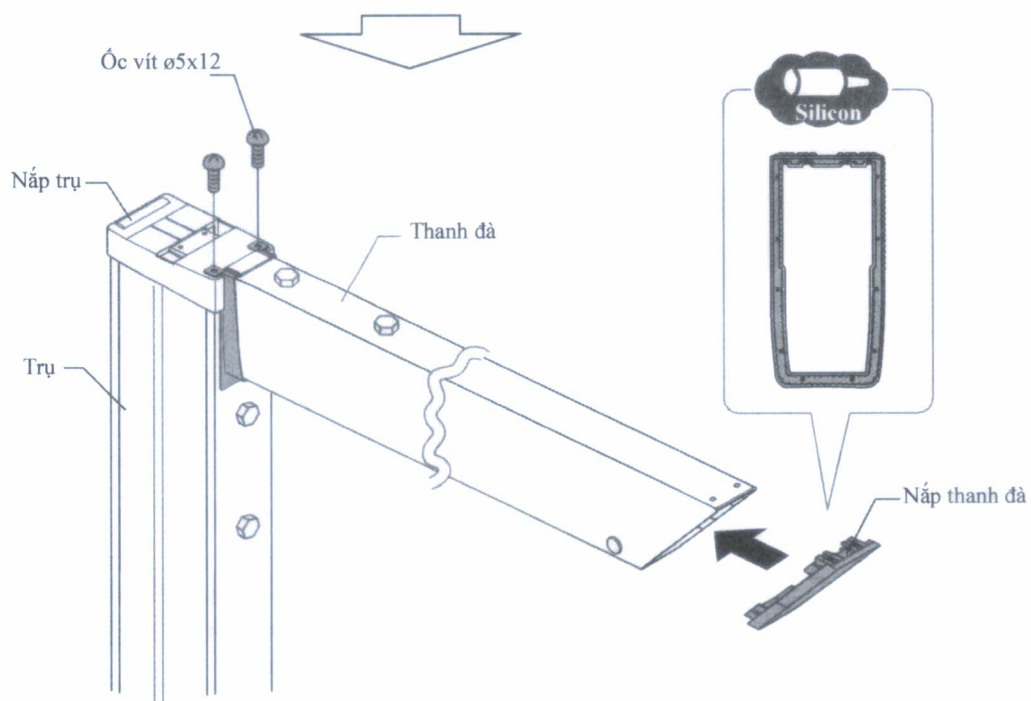
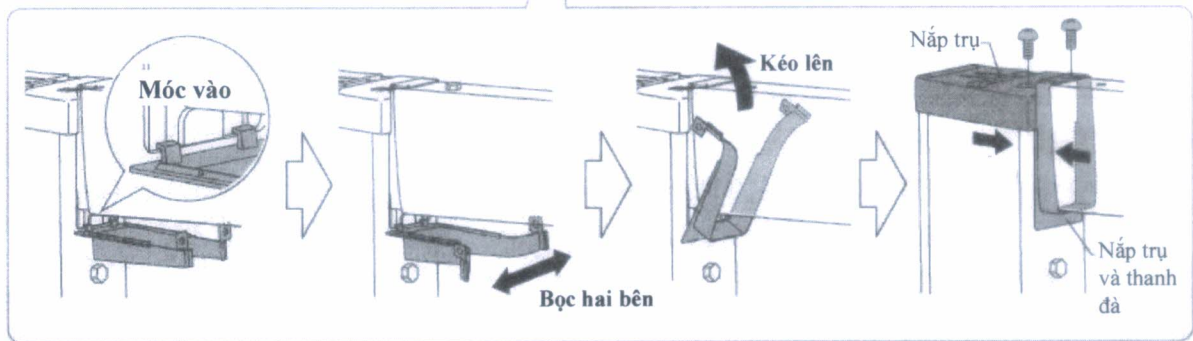
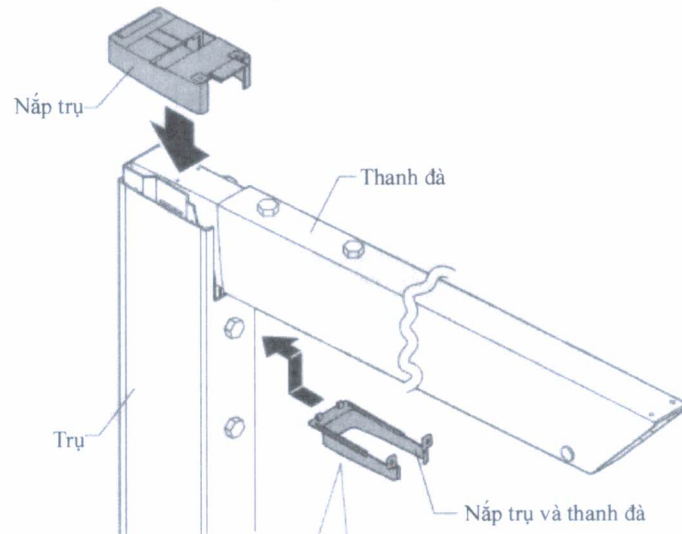
Không nói lỏng hay siết chặt bu lông sau khi chặt đông cứng đã đông lại. chất này sẽ đông trong khoảng 24h, trong thời gian này có thể điều chỉnh.



2. LẮP NẮP TRỤ, NẮP THANH ĐÀ



- ① Lắp nắp trụ vào trụ.
- ② Lắp nắp trụ và thanh đà vào rãnh của trụ.
- ③ Sau khi lắp nắp trụ và thanh đà vào hãy bắt vít $\phi 5 \times 12$
- ④ Trét silicon vào nắp thanh đà sau đó lắp vào thanh đà.



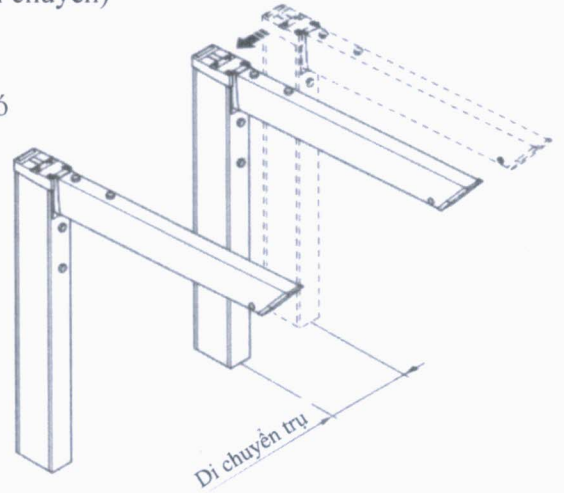
4 GIA CÔNG LẠI MỘT SỐ VỊ TRÍ

□ TRƯỜNG HỢP DI CHUYỂN TRỤ HOẶC PHẦN TRONG CỦA TRỤ

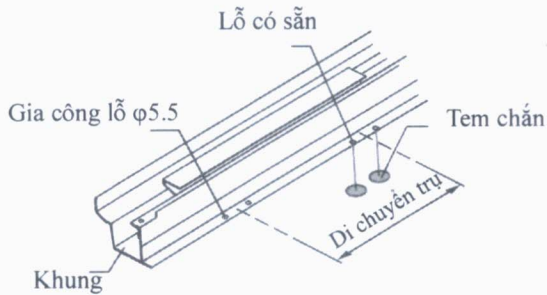
(Cần gia công lại một số vị trí để lắp thanh đà vào trụ đã di chuyển)



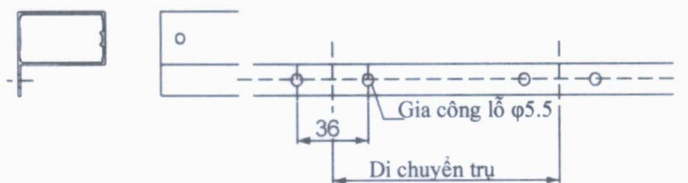
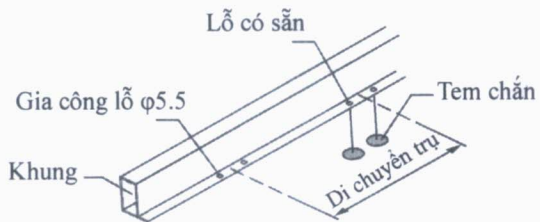
- ① Tạo lỗ mới trên các thanh cần lắp.
- ② Dùng tem che lỗ chắn những lỗ đã có sẵn.



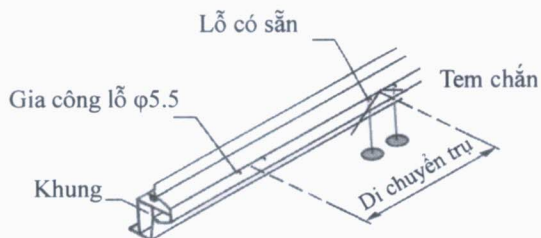
【Khung Sau】



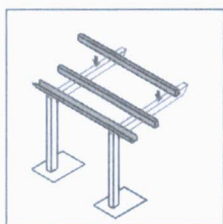
【Xà Gồ】



【Khung Trước】



5 LẮP KHUNG SAU VÀ XÀ GỖ



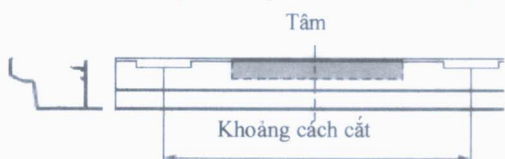
- ① Lắp khung sau vào bracket và bắt vít $\phi 5 \times 12$.
- ② Dán miếng đệm tấm mái lên xà gỗ.
- ③ Lắp xà gỗ vào thành đà và bắt vít $\phi 5 \times 12$.

BỔ SUNG

- Để rút ngắn thời gian thi công,
- Hãy dán miếng đệm phần mái và nắp chụp xà gỗ trước khi đưa lên cố định vào thanh đà.
 - Xác định hướng lắp ráp của các thanh nhôm trước khi đưa lên thi công.

XIN VUI LÒNG

Hãy di chuyển phần tiếp nhận tấm mái vị trí



Ốc vít $\phi 5 \times 12$

Phần tiếp nhận
tấm mái

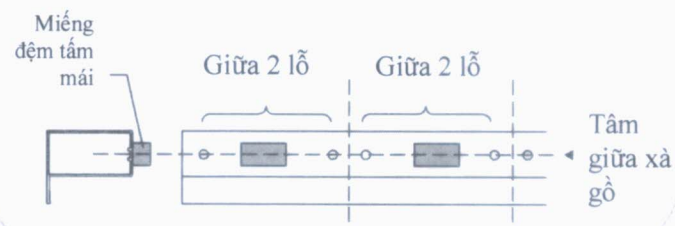
Khung sau

Miếng đệm
tấm mái

Xà gỗ

XIN VUI LÒNG

Hãy dán miếng đệm tấm mái vị trí như hình bên dưới.



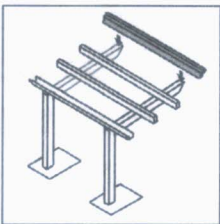
Ốc vít $\phi 5 \times 12$

XIN VUI LÒNG

Phần rìa của xà gỗ hãy hướng về phía khung trước.



6 LẮP KHUNG TRƯỚC



- ① Lắp khung trước vào thanh đà và bắt vít $\phi 5 \times 12$.

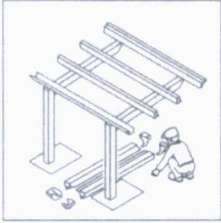
Ốc vít $\phi 5 \times 12$

Khung trước

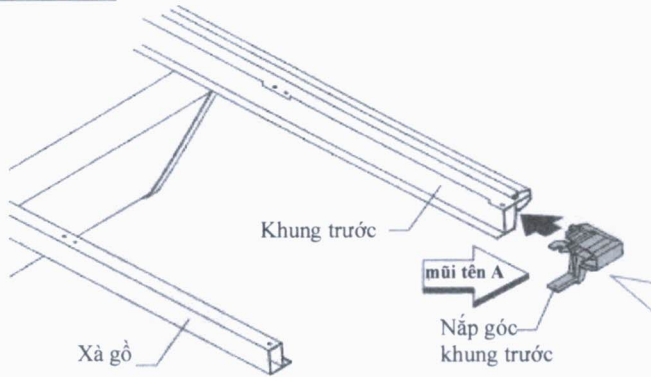
Thanh đà

7 LẮP KHUNG BÊN

1. LẮP NẮP PHỤ KIỆN



- ① Trét silicon vào nắp góc khung trước và nắp góc khung sau.
- ② Lắp nắp khung trước vào khung trước.
- ③ Lắp nắp khung sau vào khung sau.
- ④ Trét silicon vào nắp xà gỗ.
- ⑤ Lắp nắp xà gỗ vào xà gỗ.



Thao tác lắp nắp góc khung trước, vị trí trét silicon

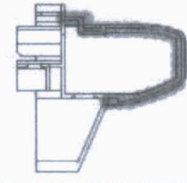
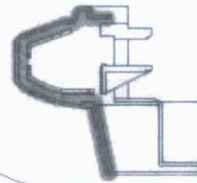


Góc hướng mũi tên A

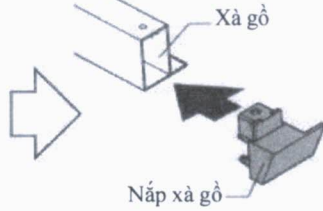
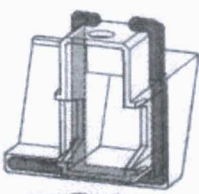


Mặt lắp vào khung trước

Mặt lắp vào khung bên



Thao tác lắp nắp xà gỗ, vị trí trét silicon



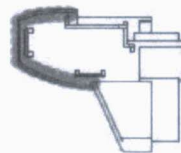
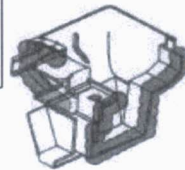
Thao tác lắp nắp góc khung sau, vị trí trét silicon



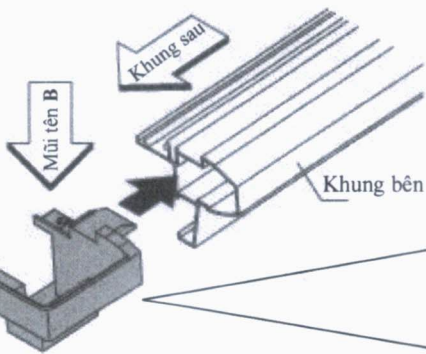
Góc hướng mũi tên B

Mặt lắp vào khung trước

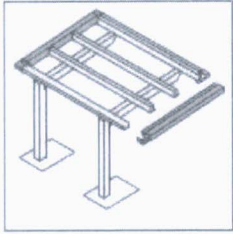
Mặt lắp vào khung bên



Nắp góc khung sau

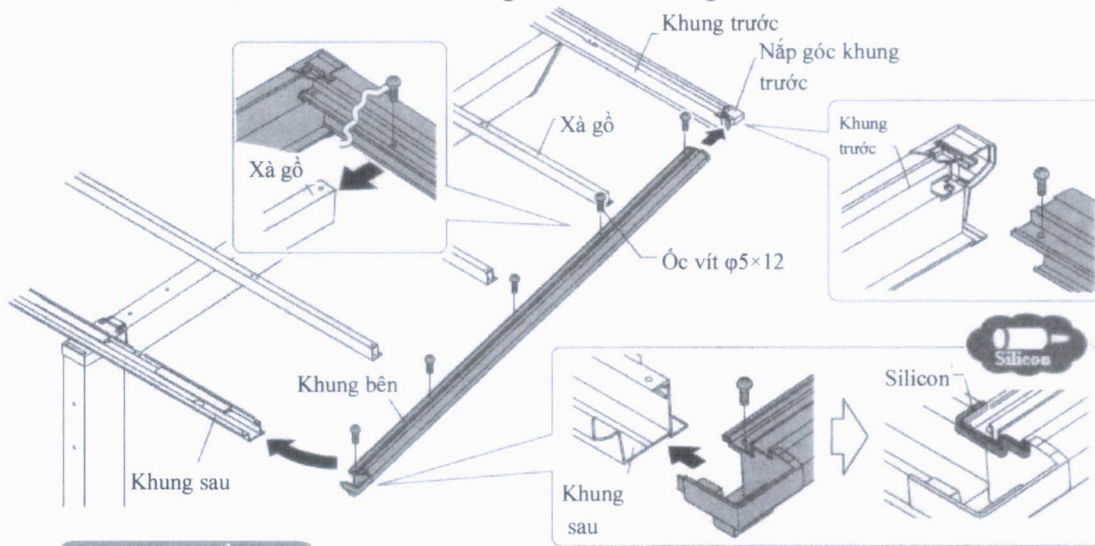
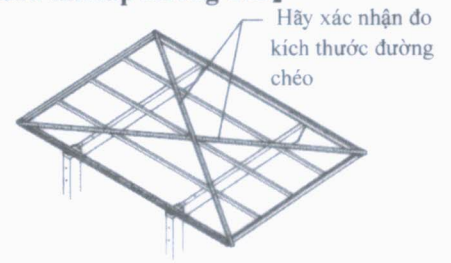


2. LẮP KHUNG BÊN



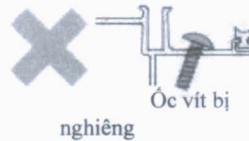
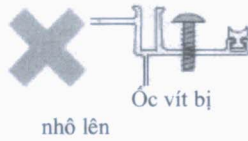
- ① Cố định tạm thời khung bên vào nắp góc khung trước bằng ốc vít $\phi 5 \times 12$.
- ② Chèn khung bên vào khung sau và bắt vít $\phi 5 \times 12$.
- ③ Chèn khung bên vào xà gỗ và bắt vít $\phi 5 \times 12$.
- ④ Trét silicon vào phần tiếp xúc của khung bên với khung sau.
- ⑤ Đo kích thước đường chéo của khung mái.

[Sau khi lắp khung bên]

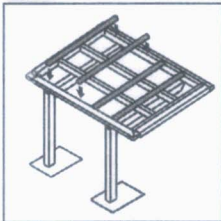


XIN VUI LÒNG

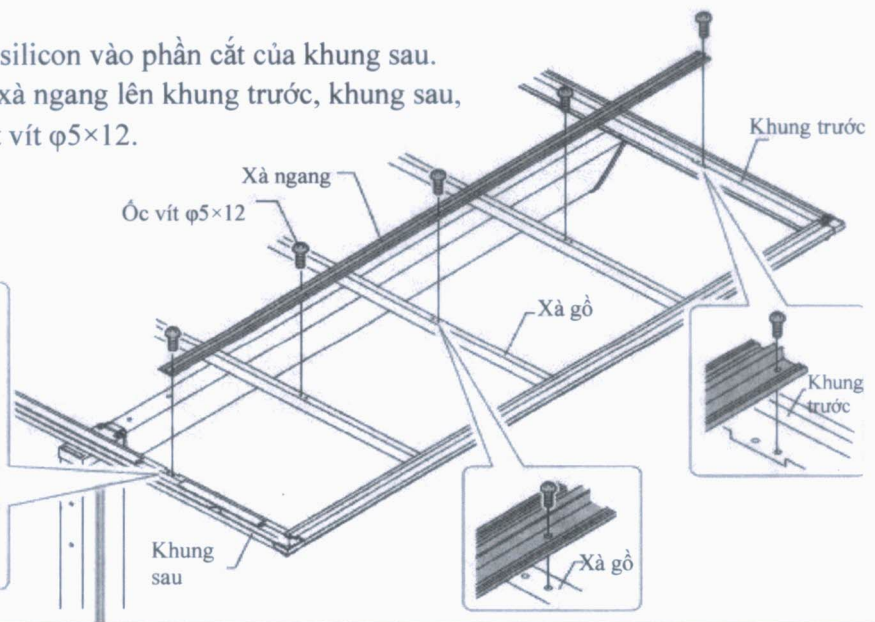
Hãy lắp sao cho ốc vít không bị nhô lên, không bị nghiêng.



8 LẮP XÀ NGANG



- ① Hãy trét silicon vào phần cắt của khung sau.
- ② Hãy đặt xà ngang lên khung trước, khung sau, xà gỗ rồi bắt vít $\phi 5 \times 12$.



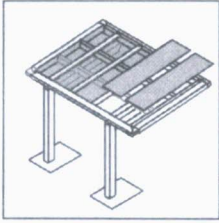
XIN VUI LÒNG

Hãy lắp sao cho ốc vít không bị nhô lên, không bị nghiêng.



9 LẮP TẮM MÁI

① Hãy chèn tấm mái vào phần mép khung trước và phần nhận tấm mái của khung



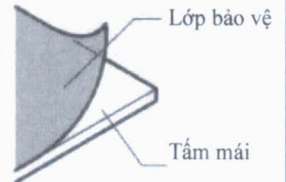
※ Hãy đảm bảo kiểm tra mặt lắp trên, mặt lắp dưới của tấm mái và tháo lớp bảo vệ trước khi lắp tấm mái.

※ Nếu tấm mái là màu đen mờ thì bề mặt nhám sẽ là mặt dưới của mái.

※ Cách phân biệt mặt lắp trên:

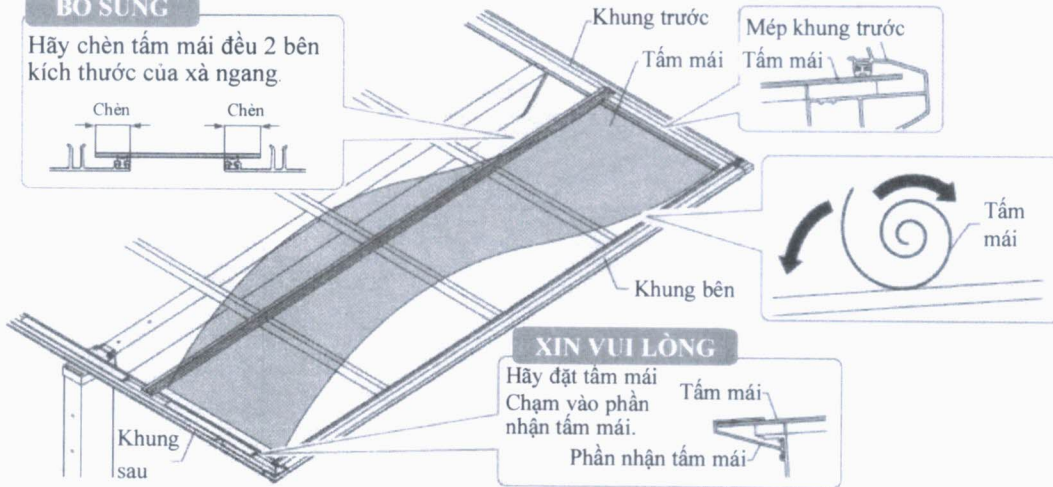
1. Có tem dán trên lớp bảo vệ
2. Có dòng chữ màu đen (hoặc dập ấn chữ) ở rìa dọc theo tấm Poly

XIN VUI LÒNG



BỔ SUNG

Hãy chèn tấm mái đều 2 bên kích thước của xà ngang.



XIN VUI LÒNG

Hãy đặt tấm mái Chạm vào phần nhận tấm mái.



10 LẮP NẮP KHUNG BÊN VÀ NẮP XÀ NGANG

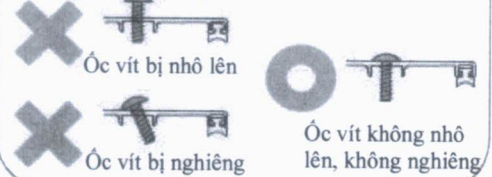


① Hãy lắp nắp xà ngang và nắp khung bên vào xà ngang, khung bên rồi bắt vít $\phi 5 \times 12$.

② Hãy trét silicon lên nắp xà ngang và nắp khung bên.

XIN VUI LÒNG

Hãy lắp sao cho ốc vít không bị nhô lên, không bị nghiêng.



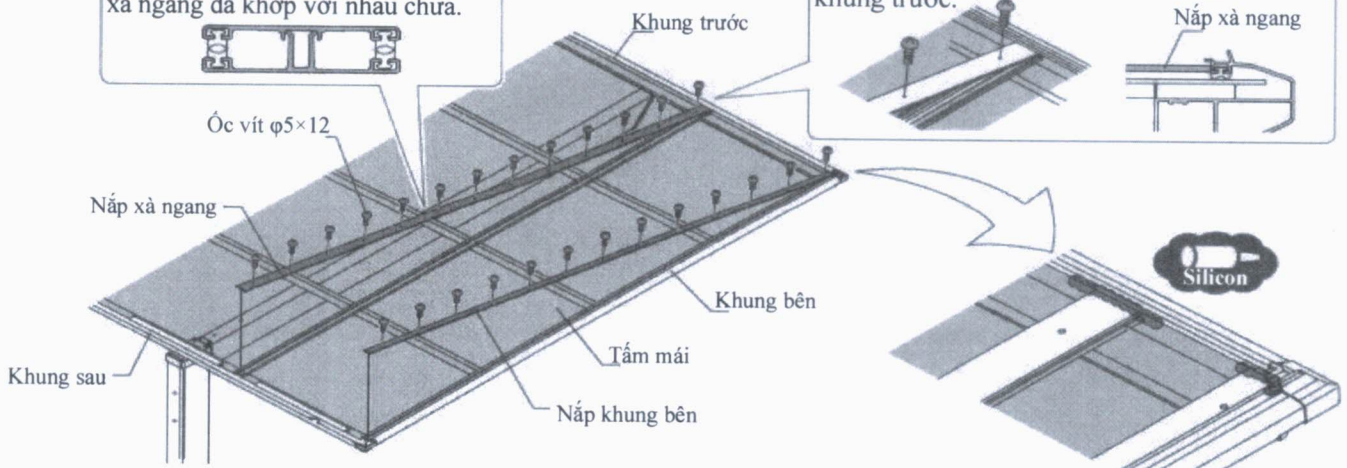
XIN VUI LÒNG

【Sau khi lắp】

Hãy xác nhận xem xà ngang và nắp xà ngang đã khớp với nhau chưa.



Ốc vít $\phi 5 \times 12$

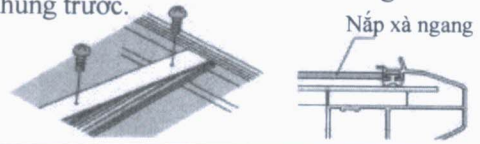


XIN VUI LÒNG

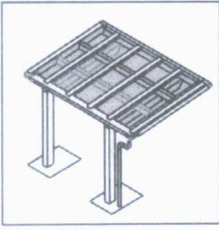
【Trong khi lắp】

• Hãy bắt vít từ phía khung trước.

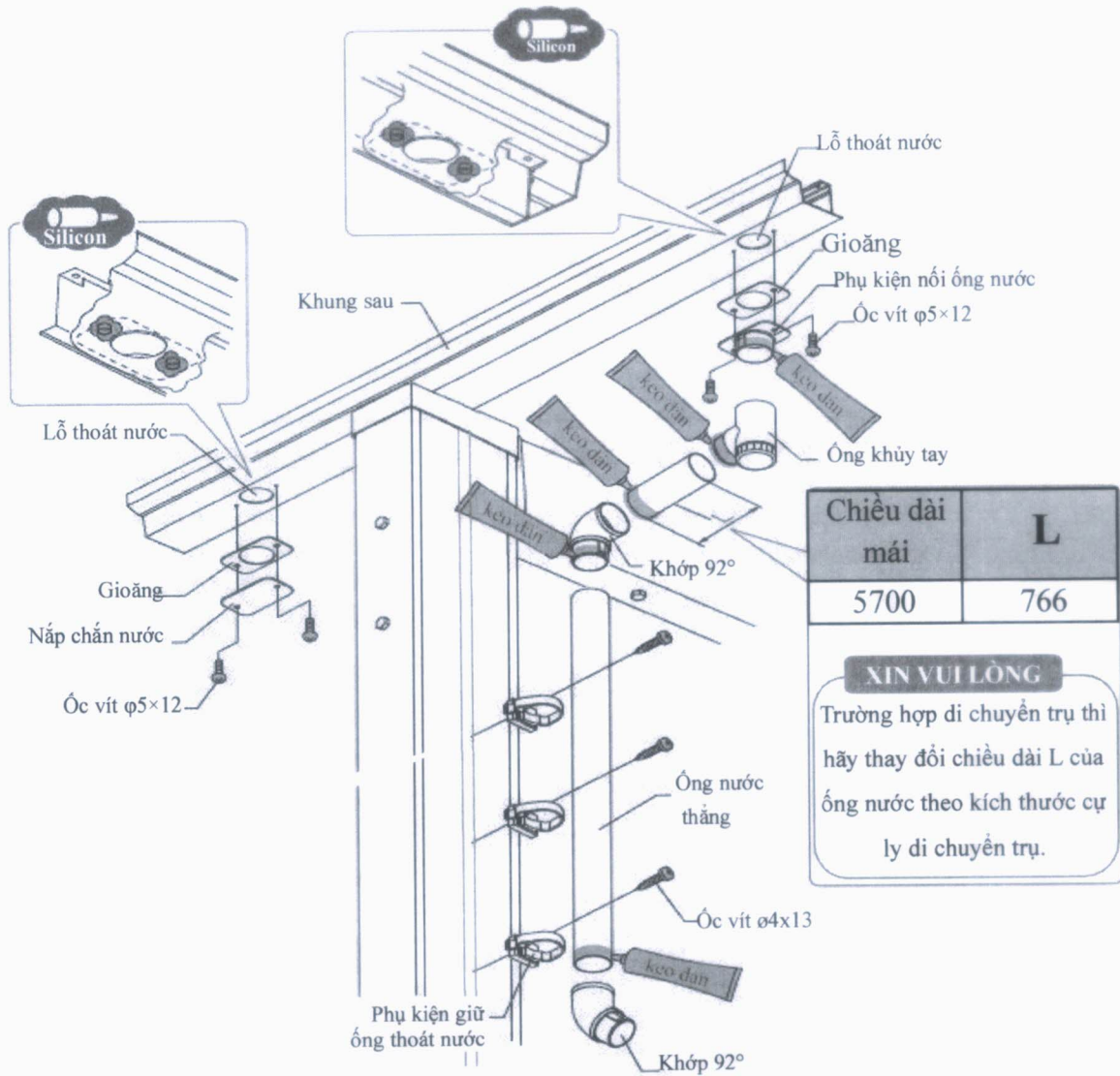
• Hãy lắp và ấn nó vào khung trước.



11 LẮP ỐNG THOÁT NƯỚC




- ① Hãy cắt ống nước thẳng.
- ② Lắp gioăng và phụ kiện nối ống nước vào lỗ thoát nước ở một phía của khung sau và bắt vít $\phi 5 \times 12$.
- ③ Lắp phụ kiện giữ ống thoát nước vào trụ và bắt vít $\phi 4 \times 13$.
- ④ Gắn ống nước khủy tay, ống nước thẳng và khớp nối 92° bằng keo dán.
- ⑤ Lắp gioăng và nắp chắn nước vào lỗ thoát nước phía còn lại của khung sau và bắt vít $\phi 5 \times 12$.
- ⑥ Hãy trét silicon lên phần đuôi ốc vít nhô lên ở mặt trong của khung sau.



PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG KIỂU LIÊN KẾT

■ Danh mục xác nhận kiểu liên kết (L36 ~ L57)

□ Bảng vẽ hình dạng

 Biểu tượng trường hợp mái liên kết

⚠ CHÚ Ý




Trường hợp trụ di chuyển: hãy dịch chuyển trụ trong phạm vi $\pm 100\text{mm}$ kể từ tâm trụ



Trường hợp di chuyển bên trong trụ, Hãy di chuyển trong phạm vi 300mm theo một chiều (Có thể thi công kích thước W24~W30)

BỔ SUNG

 Biểu tượng di chuyển trụ

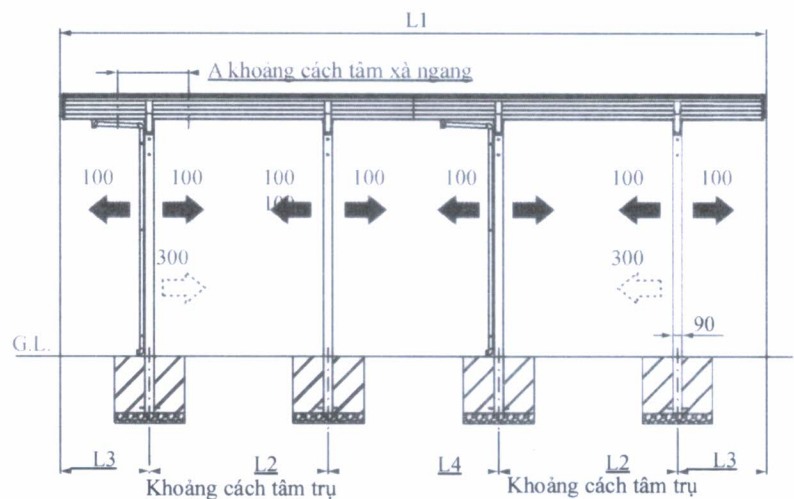
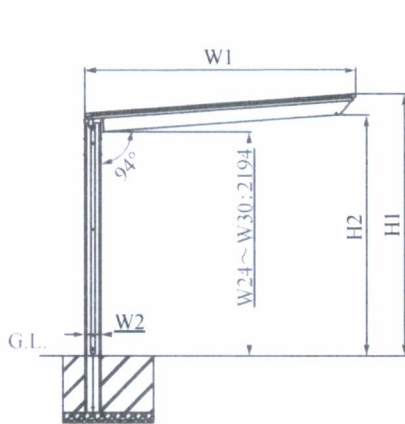
 Biểu tượng di chuyển bên trong trụ

【Trường hợp trụ dài】

$$W24 \sim W30 = H + 300$$

【Trường hợp trụ H28】

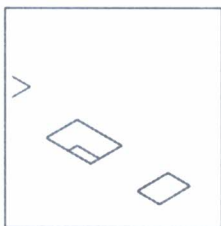
$$W24 \sim W30 = H + 600$$



W	W1	W2	H1	H2
W30	2992	160	2591	2385

L	L1	L2	L3	L4	A
L57	11382	3300	1217	2348	706

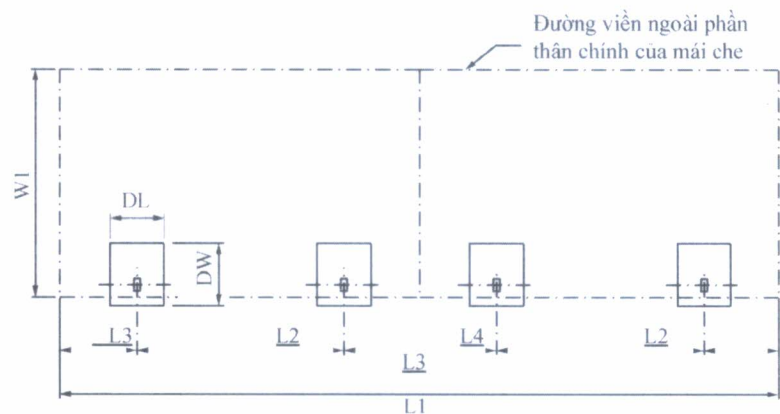
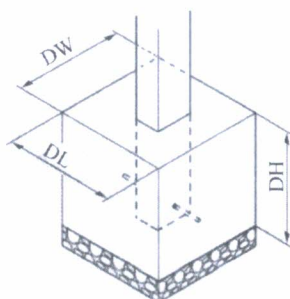
□ XÁC ĐỊNH KÍCH THƯỚC MÓNG



① Xác định vị trí và đào hố chôn trụ.

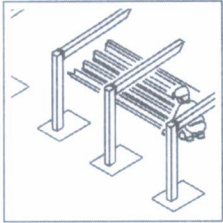


Kích thước cơ bản như [DW], [DL], [DH] vui lòng tham khảo trang 6



1 GIA CÔNG THANH LIÊN KẾT

□ PHẦN LIÊN KẾT (Gia công lỗ dùng để lắp thanh liên kết)

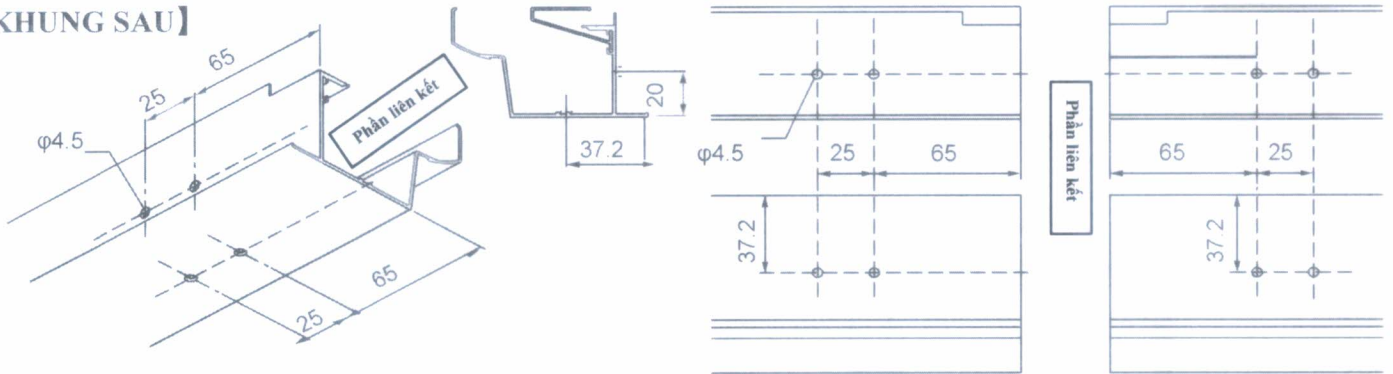


BỔ SUNG

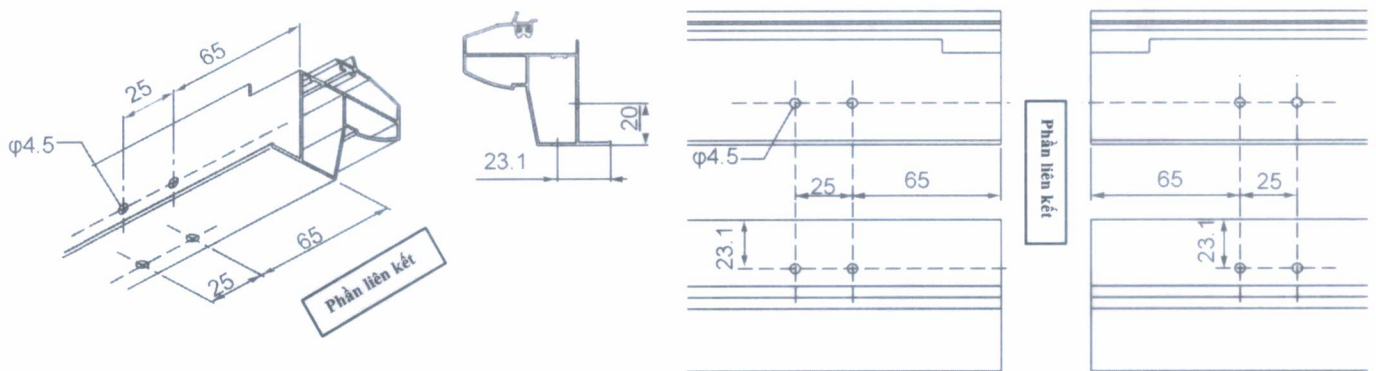
Các bước thi công cơ bản khác, hãy xem lại cách thi công quy chuẩn (từ trang 10~19)

- ① Hãy gia công lỗ phần liên kết của các thanh khung trước, xà gồ, khung sau và thanh phụ kiện liên kết xà gồ

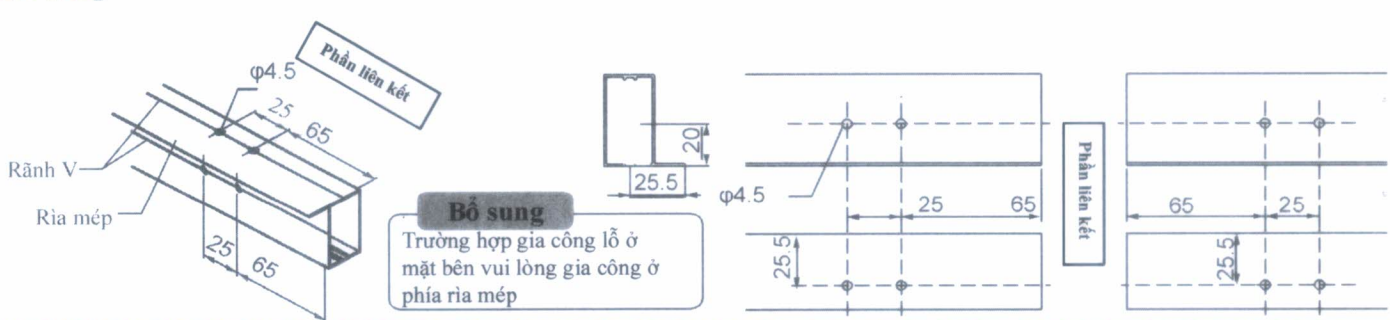
【KHUNG SAU】



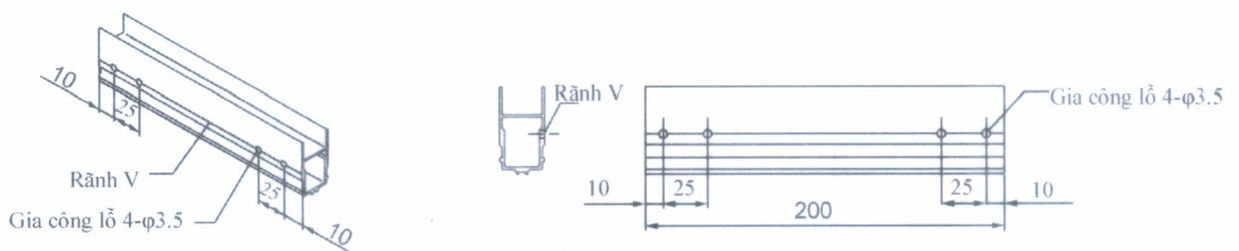
【KHUNG TRƯỚC】



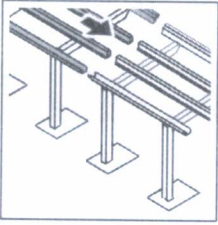
【XÀ GỒ】



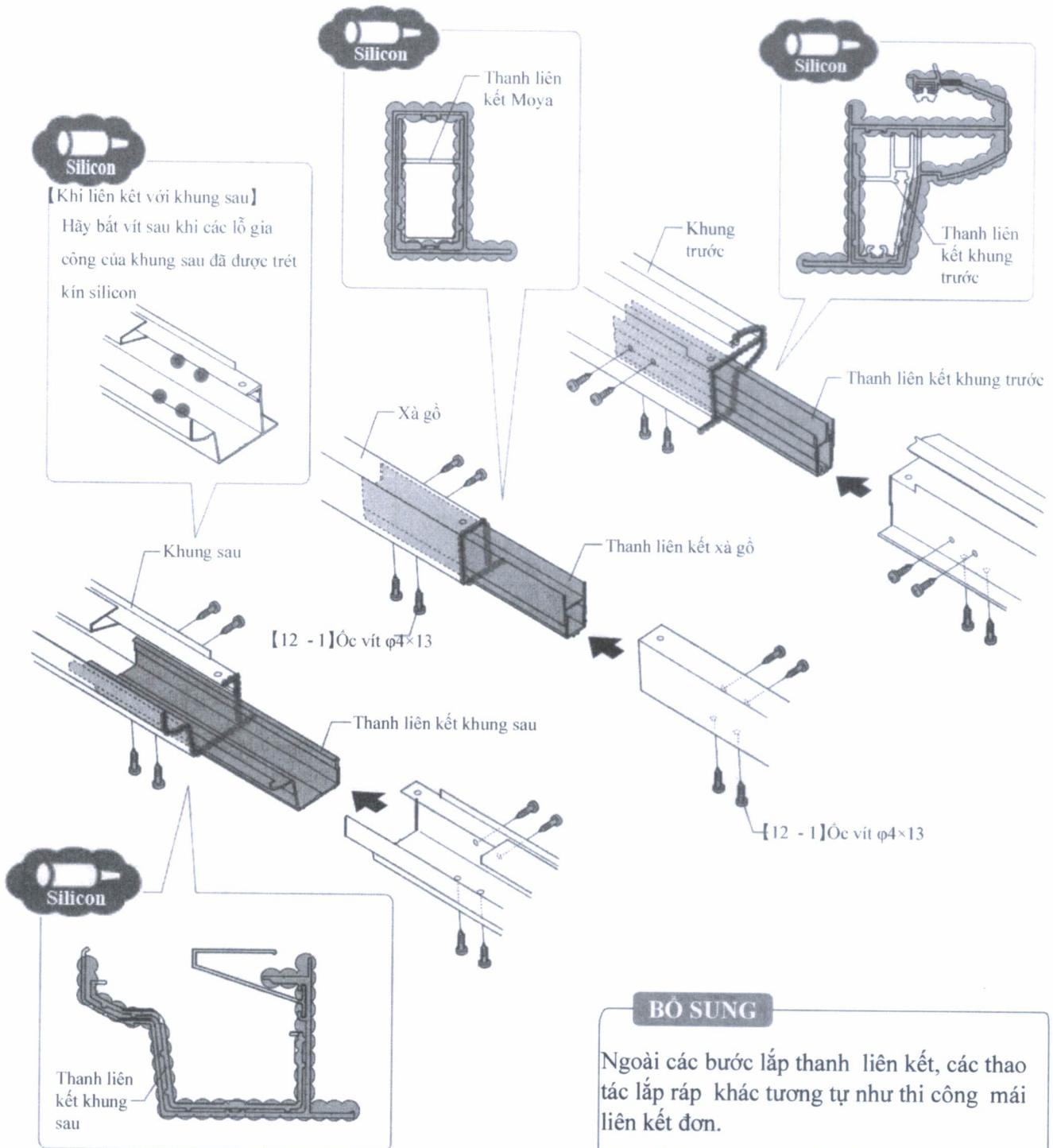
【THANH LIÊN KẾT XÀ GỒ】



2 LẮP PHẦN LIÊN KẾT



- ① Hãy luồn một bên các thanh liên kết vào phần liên kết với khung trước, sau, xà gồ như hình 【12-1】
- ② Trét silicon vào phần liên kết
- ③ Luồn một bên các thanh liên kết còn lại vào khung trước, sau, xà gồ như hình 【12-1】
- ④ Xử lý phần thừa ra của silicon



LẮP ĐẶT MÁI LIÊN KẾT KIỂU M

Hình minh họa thi công mái liên kết kiểu M

HÌNH ẢNH MINH HỌA

CHÚ Ý



Hãy di chuyển trụ trong phạm vi 100mm tính từ tâm trụ.

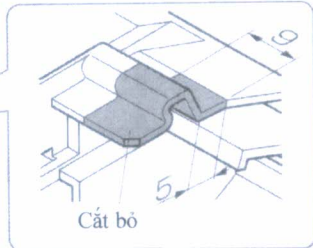
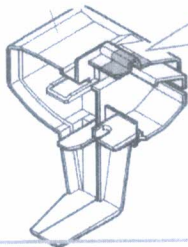


Mũi tên biểu thị phạm vi di chuyển trụ.



Gia công cắt bỏ phụ kiện nắp góc lắp cho kiểu M

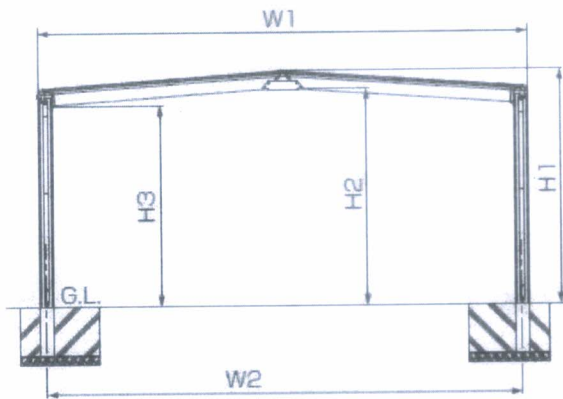
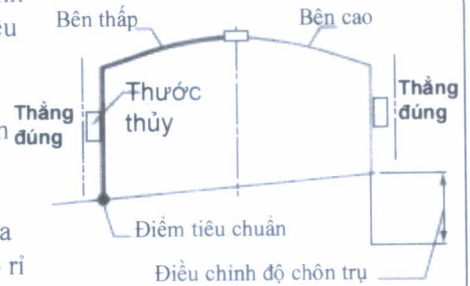
Phụ kiện nắp góc khung trước



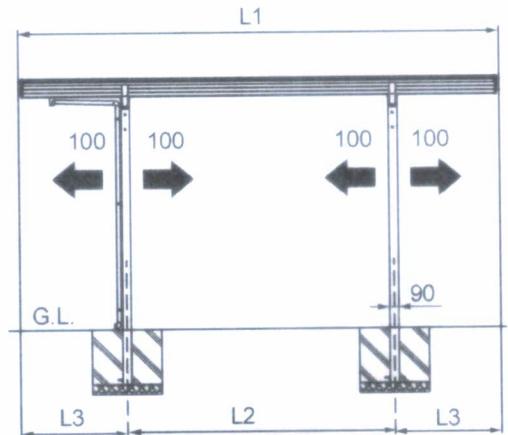
Cắt bỏ

YÊU CẦU

Khi thi công ở địa hình nghiêng, hãy lấy chiều cao trụ bên sâu hơn làm chuẩn để điều chỉnh độ chôn trụ bên kia và điều chỉnh trụ thẳng đứng khi thi công. Lưu ý để xảy ra tình trạng động và rò rỉ nước ở thanh liên kết



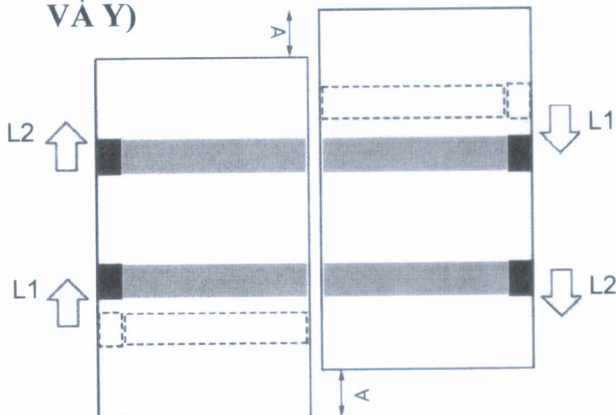
(Khoảng cách tâm trụ)



(Khoảng cách tâm trụ)

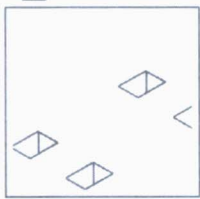
Kích thước	W1	W2	H1	H2	H3	L1	L2	L3
30-57	5999	5839	2894	2685	2494	5734	3300	1217

VỊ TRÍ TRỤ, KÍCH THƯỚC L VÀ A KHI LẮP ĐẶT KIỂU SO LE (DÙNG CHUNG KIỂU M VÀ Y)

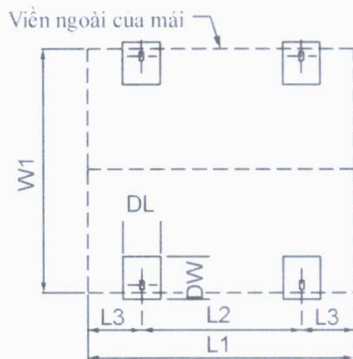
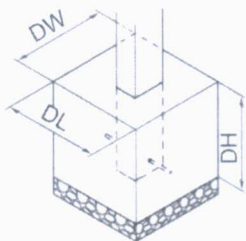


A	L1	L2	Khoảng tâm trụ
200	100	100	3300
150	100	50	3250
100	100	0	3200
50	50	0	3250
0	0	0	3300

CÁCH XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CHÔN TRỤ



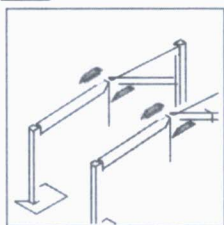
① Hãy xác định vị trí chôn trụ và đào hố.



Kích thước hố móng

Nền đất			Nền bê tông		
DW	DL	DH	DW	DL	DH
700	700	550	300	300	550

1 LẮP RÁP GIÁ ĐỠ ĐÀ LIÊN KẾT KIỂU M



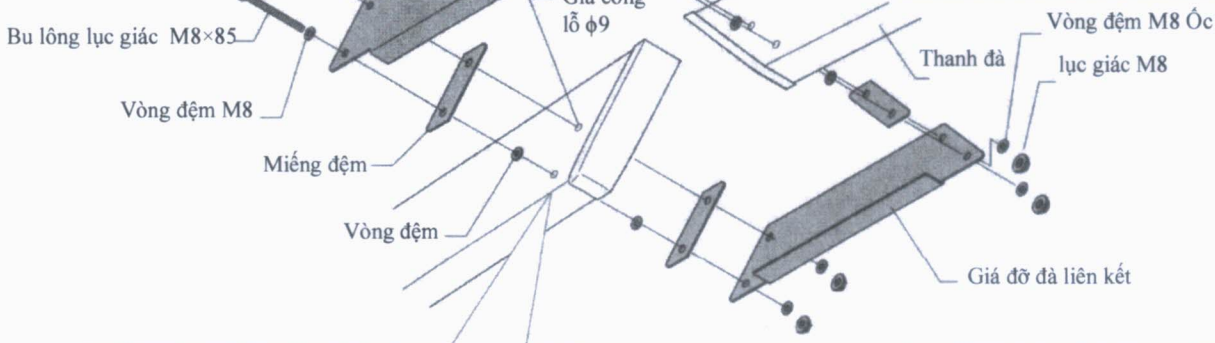
1. Tháo nút bịt ở thanh đà.
2. Áp sát giá đỡ vào thanh đà rồi đánh dấu vị trí và khoan xuyên lỗ $\phi 9$.
3. Lắp giá đỡ liên kết vào hai bên thanh đà.

BỔ SUNG

Xem lại sách hướng dẫn lắp đặt đối với các phụ kiện cơ bản khác.

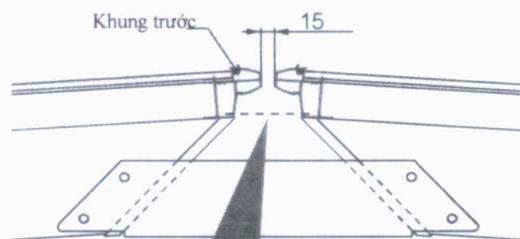
YÊU CẦU

Không xiết bu lông quá mạnh để tránh làm biến dạng thanh đà.

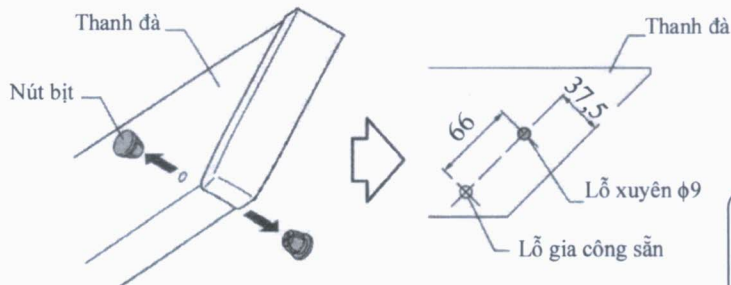


YÊU CẦU

Hãy xác nhận khoảng cách giữa hai khung trước là 15mm.



Hãy điều chỉnh độ cao thanh đà hai bên. Nếu lệch nhau sẽ làm thanh liên kết bị nghiêng và làm rò rỉ nước.

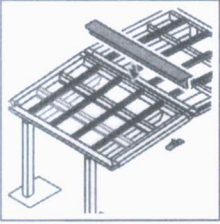


BỔ SUNG

Lắp trụ, đà trước rồi áp giá đỡ và xác định vị trí khoan lỗ

2 LẮP ĐẶT THANH LIÊN KẾT

□ TRƯỜNG HỢP THI CÔNG KIỂU MÁI LIÊN KẾT ĐƠN



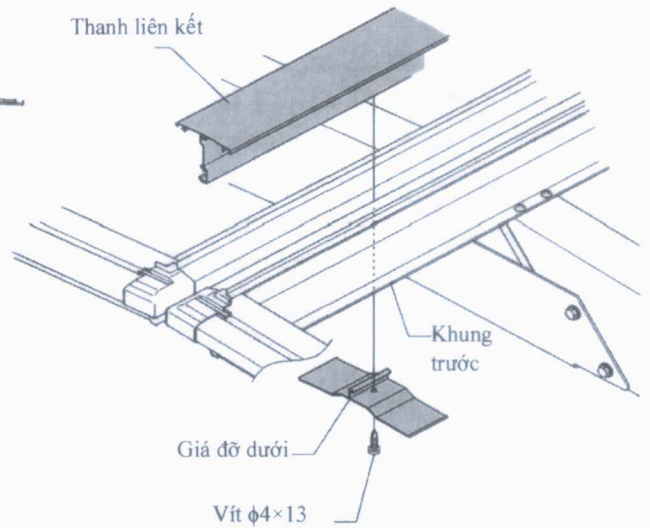
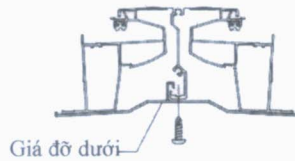
BỔ SUNG

➤ Hãy tiến hành bước này sau khi xong [B.8:Lắp xà ngang] trang 12.

YÊU CẦU

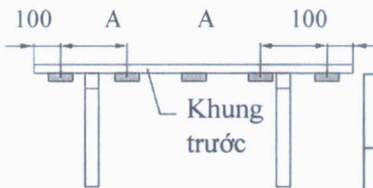
➤ Hãy cắt phần dư ra của thanh liên kết trong trường hợp thi công mái so le.

- Hãy đặt thanh liên kết vào khoảng giữa hai khung trước và cố định với giá đỡ dưới bằng vít $\phi 4 \times 13$.



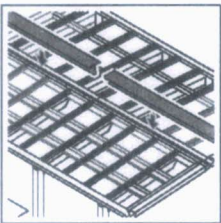
YÊU CẦU

➤ Hãy lắp giá đỡ dưới ở các vị trí như hình dưới đây. Nếu vị trí đó có thanh đà thì hãy lắp dịch ra một khoảng. Nếu lắp mái kiểu so le, hãy tính khoảng cách A trung bình cho phù hợp.

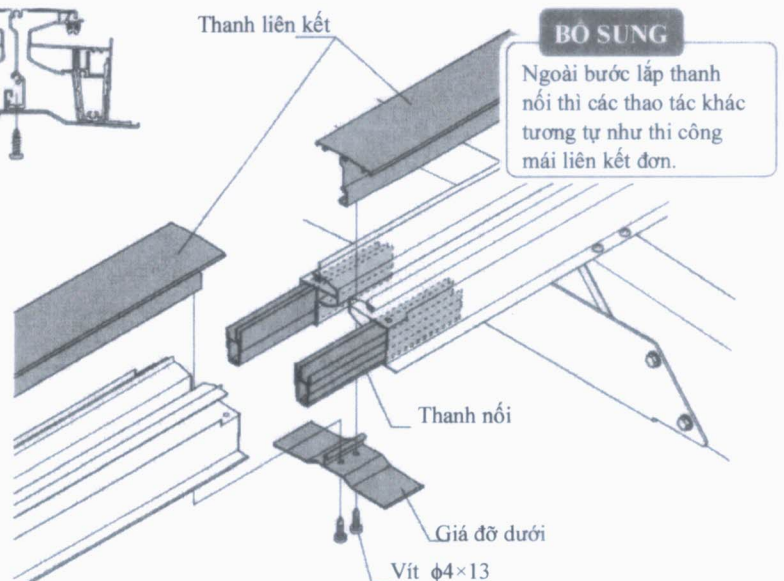
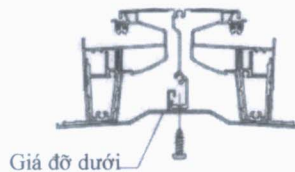


Size	A	Số giá đỡ
L57	1395	5

□ TRƯỜNG HỢP THI CÔNG MÁI LIÊN KẾT KÉP NỐI DÀI



- Ghép khung trước với nhau bằng thanh nối.
- Hãy đặt thanh liên kết vào khoảng giữa hai khung trước và cố định với giá đỡ dưới bằng vít $\phi 4 \times 13$.



BỔ SUNG

Ngoài bước lắp thanh nối thì các thao tác khác tương tự như thi công mái liên kết đơn.

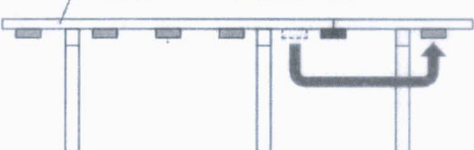
YÊU CẦU



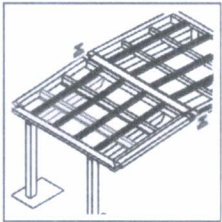
TRƯỜNG HỢP MÁI NỐI DÀI

➤ Hãy lắp giá đỡ dưới theo vị trí như hình dưới.

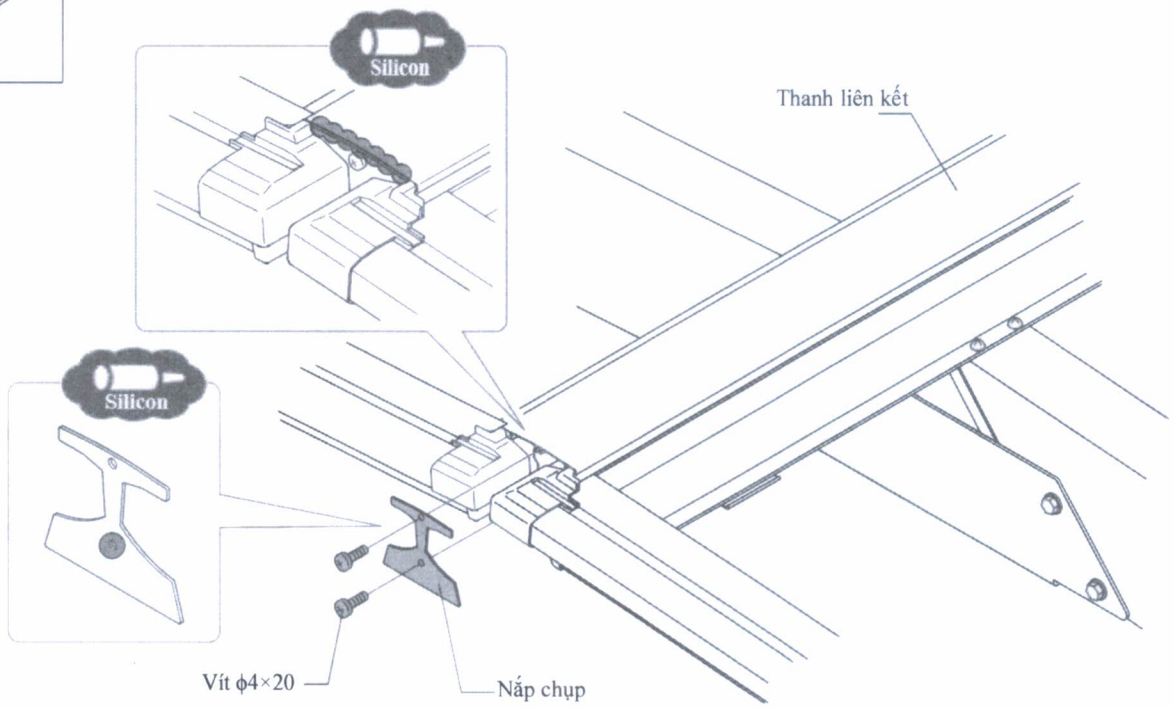
Khung trước ■ Giá đỡ dưới thanh nối dài
 ■ Giá đỡ dưới



3 LẮP NẮP CHỤP HAI ĐẦU THANH LIÊN KẾT



- ① Lắp nắp chụp vào hai đầu thanh liên kết.
- ② Trét silicon vào mép của nắp chụp.



LẮP ĐẶT MÁI LIÊN KẾT KIỂU Y



Hình ảnh minh họa khi thi công mái liên kết kiểu Y

HÌNH ẢNH MINH HỌA

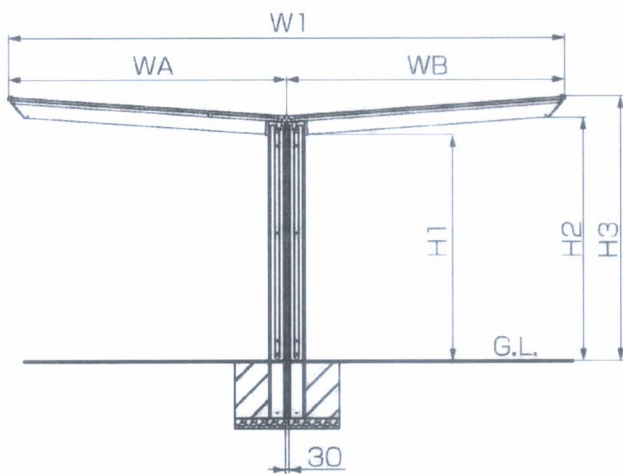
⚠ CHÚ Ý



Hãy di chuyển trụ trong phạm vi 100mm tính từ tâm trụ.

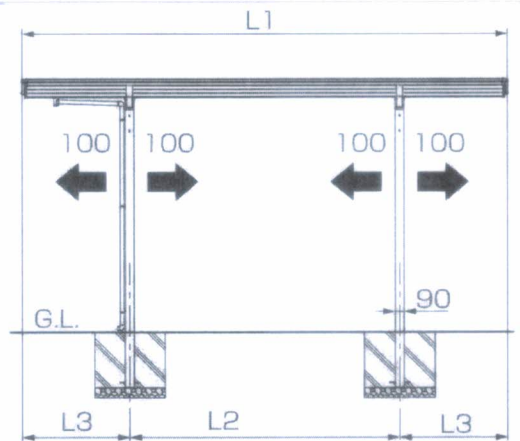
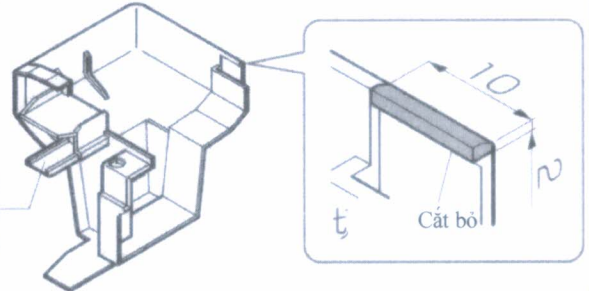


Mũi tên biểu thị phạm vi di chuyển trụ.



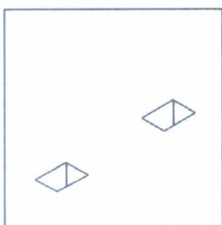
Gia công cắt bỏ phụ kiện nắp góc lắp cho kiểu Y

Phụ kiện nắp góc khung sau



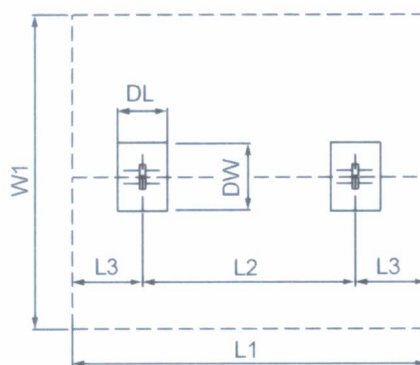
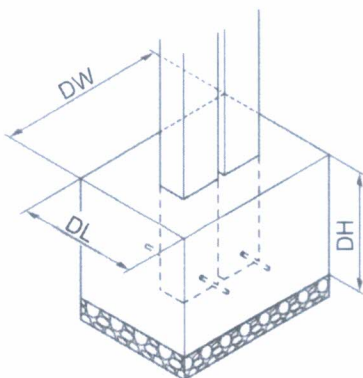
Kích thước	W1	WA	WB	H1	H2	H3	L1	L2	L3
30-57	6012	3006	3006	2494	2685	2891	5734	3300	1217

CÁCH XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CHÔN TRỤ



① Hãy xác định vị trí chôn trụ và đào hố.

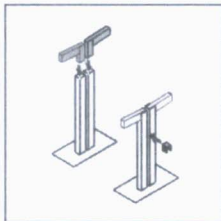
Nền đất			Nền bê tông		
DW	DL	DH	DW	DL	DH
800	700	550	500	300	550



YÊU CẦU

• Dựa vào kích thước DW, DL hãy căn chỉnh vị trí trụ vào vị trí trung tâm của hố nền.

LẮP ĐẶT PHỤ KIỆN LIÊN KẾT CỬA MÁI LIÊN KẾT KIỂU Y



- ① Cố định bracket vào trụ.
- ② Cố định hồ ở mặt liên kết giữa hai trụ.
- ③ Nhét phụ kiện liên kết vào khe hở giữa hai trụ và cố định chặt.

BỔ SUNG

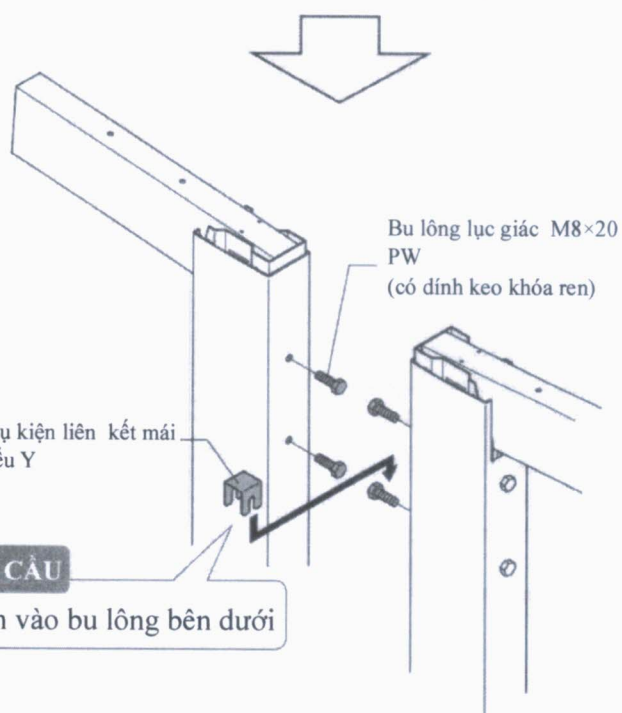
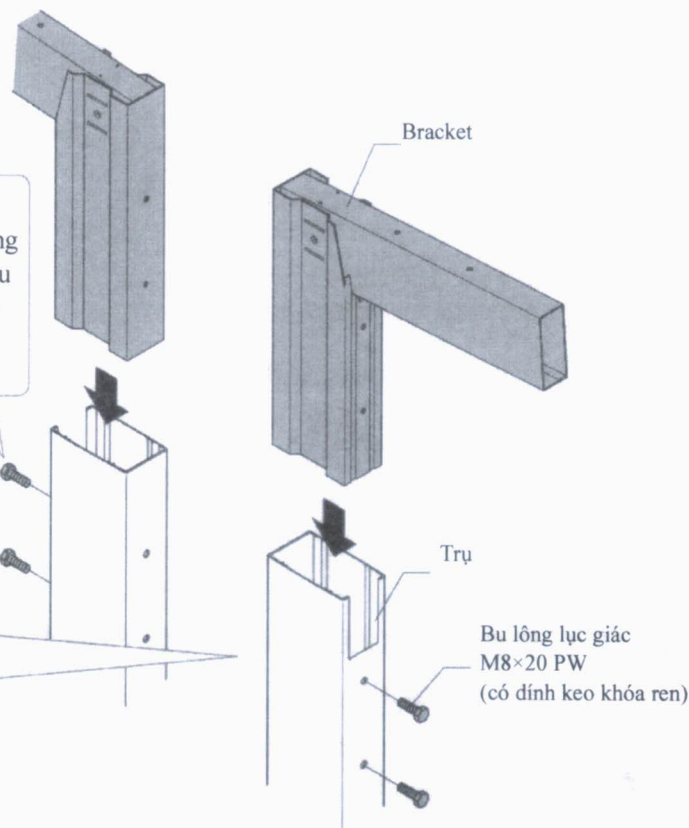
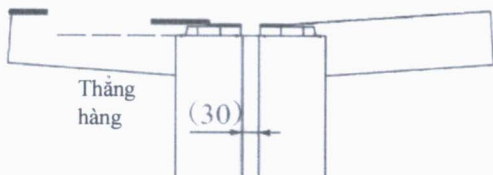
[Các bước thi công khác]
 Hãy xem lại cách thi công quy chuẩn.

YÊU CẦU

Đừng siết hoặc nới bu lông sau khi keo khóa ren đã đông cứng để tránh trường hợp bu lông tự xoay. (keo khóa ren sẽ đông cứng sau 24 giờ kể từ lúc siết.

YÊU CẦU

Hãy để khe hở giữa hai trụ khoảng 30mm.
 Hãy căn độ cao bằng nhau giữa hai đỉnh trụ.

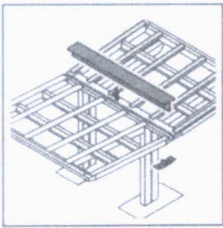


YÊU CẦU

Cố định vào bu lông bên dưới

2 LẮP ĐẶT THANH LIÊN KẾT

□ TRƯỜNG HỢP THI CÔNG KIỂU MÁI LIÊN KẾT ĐƠN

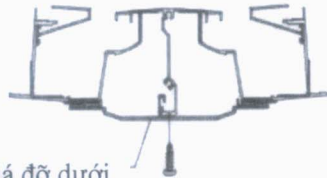


BỔ SUNG

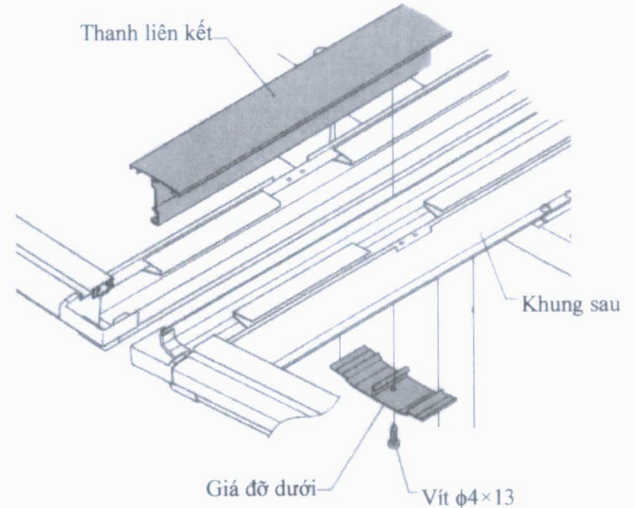
! Hãy tiến hành bước này sau khi xong [B.8:Lắp xà ngang] trang 12.

YÊU CẦU

Hãy cắt phần dư ra của thanh liên kết trong trường hợp thi công mái so le.



Giá đỡ dưới



Thanh liên kết

Khung sau

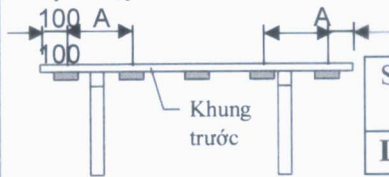
Giá đỡ dưới

Vít $\phi 4 \times 13$

YÊU CẦU

Hãy lắp giá đỡ dưới ở các vị trí như hình dưới đây. Nếu vị trí đó có thanh đà thì hãy lắp dịch ra một khoảng.

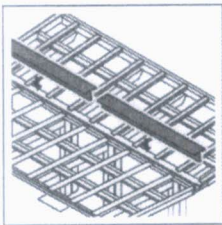
Nếu lắp mái kiểu so le, hãy tính khoảng cách A trung bình cho phù hợp.



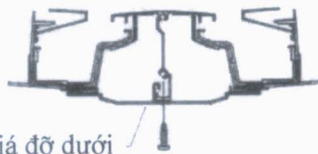
Khung trước

Size	A	Số giá đỡ
L57	1395	5

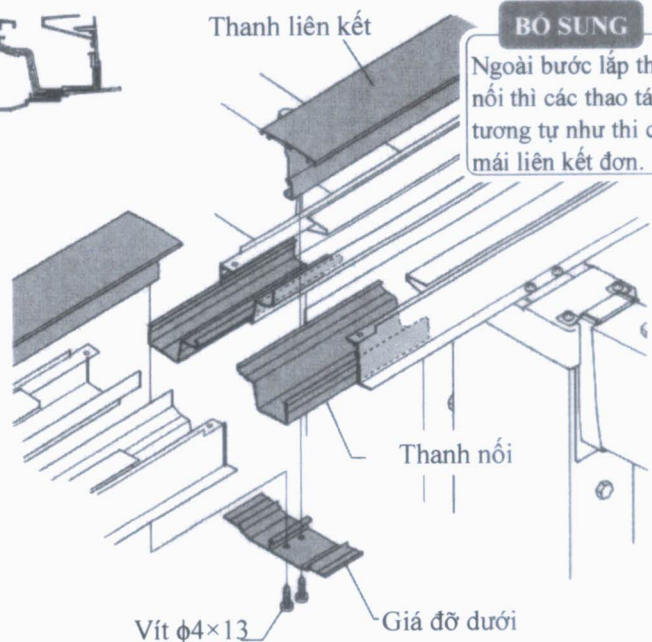
□ TRƯỜNG HỢP THI CÔNG KIỂU MÁI LIÊN KẾT KÉP NỐI DÀI



- ① Ghép khung sau với nhau bằng thanh nối.
- ② Hãy đặt thanh liên kết vào khoảng giữa hai khung sau và cố định với giá đỡ dưới bằng vít $\phi 4 \times 13$.



Giá đỡ dưới



Thanh liên kết

BỔ SUNG

Ngoài bước lắp thanh nối thì các thao tác khác tương tự như thi công mái liên kết đơn.

Thanh nối

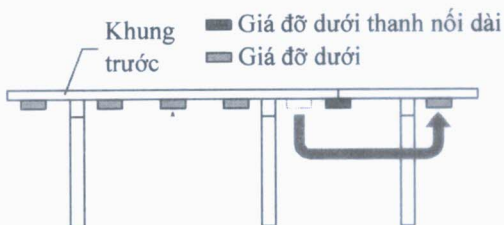
Vít $\phi 4 \times 13$

Giá đỡ dưới



TRƯỜNG HỢP MÁI NỐI DÀI

Hãy lắp giá đỡ dưới theo vị trí như hình dưới.



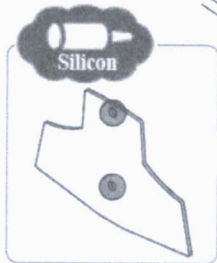
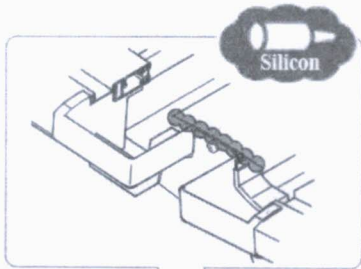
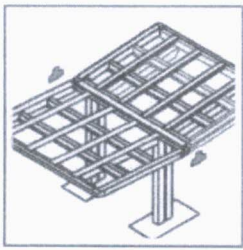
Khung trước

Giá đỡ dưới thanh nối dài

Giá đỡ dưới

3 LẮP NẮP CHỤP HAI ĐẦU THANH LIÊN KẾT

- ① Lắp nắp chụp vào hai đầu thanh liên kết.
- ② Trét silicon vào mép của nắp chụp



Nắp chụp

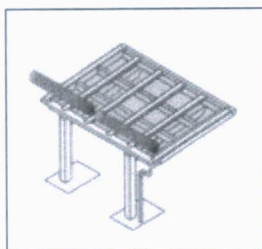
Vít $\phi 4 \times 20$

Thanh liên kết

N:03
C
X
PH
1W

OPTION LƯỚI MÁNG NƯỚC

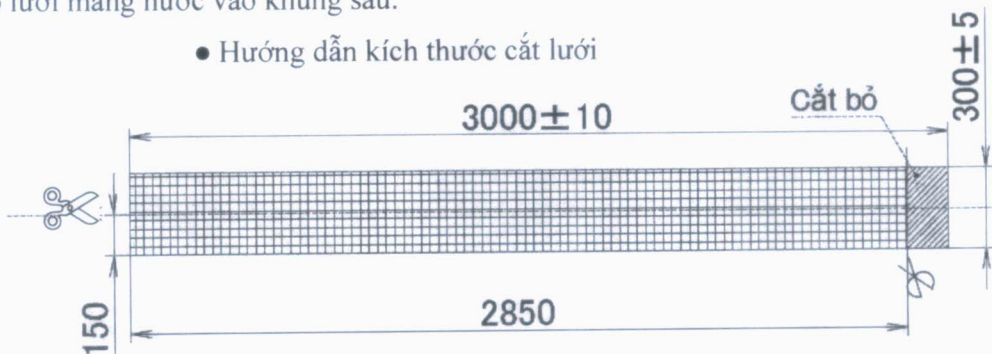
LẮP LƯỚI MÁNG NƯỚC



① Cắt lưới máng nước theo chiều dài của khung sau.

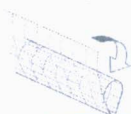
② Lắp lưới máng nước vào khung sau.

• Hướng dẫn kích thước cắt lưới

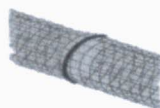


LƯU Ý

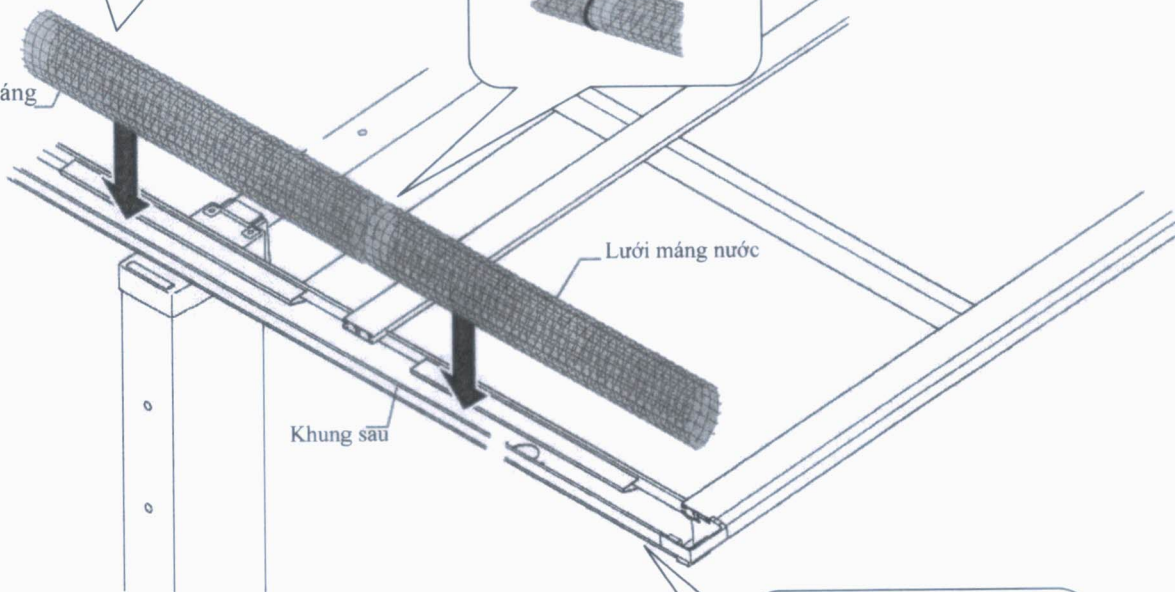
Gấp cuộn tròn lưới đặt ở mặt dưới khung sau



Phần mép lưới (*1)

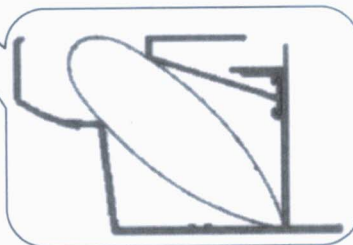


Lưới máng nước



Lưới máng nước














Khung sau






















LƯU Ý







- Để dễ dàng cho việc lắp đặt có thể dùng dây rút để cố định khi cuộn tròn lưới máng nước.
- Lắp đặt lưới sao cho các mép của lưới chạm vào nhau. (*1)

BẢNG GIẢI THÍCH CHI TIẾT ĐÓNG GÓI_CARPORT MC










Chi tiết đóng gói			Số Lượng	
Đóng gói	Tên	Minh họa	W30-L57	ĐVT
Trụ	Trụ chính		2	thanh
Thanh đà	Thanh đà		2	thanh
Bracket	Phụ kiện nối bracket		2	cái
Bộ thanh dọc	Khung sau		1	thanh
	Khung trước		1	thanh
	Xà gò		4	thanh
	Ống nước (φ40 x L3500)		1	ống
	Ống nước (φ40 x L1000) (Dùng cho kích thước H28)		1	ống
Bộ thanh ngang	Xà ngang		7	thanh
	Nắp xà ngang		7	thanh
	Khung bên		2	thanh
	Nắp khung bên		2	thanh
Bộ tấm mái	Tấm poly (đóng gói 1 bộ 4 tấm)		8	tấm

Chi tiết đóng gói			Số Lượng	
Đóng gói	Tên	Minh họa	W30-L57	ĐVT
Bộ Phụ Kiện Lắp Ráp	Ống khủy tay nối ống nước		1	cái
	Khớp nối 92° (φ40)		2	cái
	Phụ kiện cố định ống nước		3	cái
	Phụ kiện nối ống nước		1	cái
	Gioăng lắp chắn nước		2	cái
	Nắp chắn nước		1	cái
	Miếng đệm tấm mái		32	cái
	Nắp góc khung sau (code 2 bên trái-phải) L:628740A R:628741A		trái: 1 phải: 1	cái
	Keo dán		1	cái
	Nắp góc khung trước (code 2 bên trái-phải) L:628738A R:628739A		trái: 1 phải: 1	cái
	Nắp trụ		2	cái
	Nắp nối giữa trụ và thanh đà		2	cái
	Nắp xà gỗ (code 2 bên trái-phải) L:628729 R:628728		trái: 4 phải: 4	cái
	Nắp thanh đà		2	cái
	Thanh neo φ8×200		2	cái
	Tem che lỗ φ10		24	cái
	Bu lông lục giác M8X20 (có chất đông cứng)		14	cái
	Ốc vít ø4x13		3	cái
	Ốc vít ø5x12 loại 3		240	cái
	Hướng dẫn sử dụng UD125	-	1	cuốn
	Tài liệu lắp ráp D586	-	1	cuốn


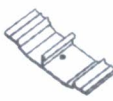



BẢNG GIẢI THÍCH CHI TIẾT ĐÓNG GÓI_CARPORT MC KIỂU LIÊN KẾT

Chi tiết đóng gói		Số Lượng	
Tên	Minh họa	W30-L57	ĐVT
Thanh liên kết khung sau		1	thanh
Thanh liên kết khung trước		1	thanh
Thanh liên kết xà gồ		4	thanh
Ốc vít $\varnothing 5 \times 13$		52	cái
Thanh xà ngang		8	thanh
Nắp thanh xà ngang		8	thanh


BẢNG GIẢI THÍCH CHI TIẾT PHỤ KIỆN ĐÓNG GÓI_CARPORT MC KIỂU M

Chi tiết đóng gói		Số Lượng	
Tên	Minh họa	W30-L57	ĐVT
Miếng đệm phụ kiện kiểu M		8	cái
Phụ kiện cố định kiểu M dùng cho loại F		5	cái
Nắp chụp kiểu M dùng cho loại F		2	cái
Phụ kiện liên kết thanh đà kiểu M dùng cho loại F		4	cái
Vòng đệm thanh đà		8	cái
Bu lông lục giác M8 x 85		8	cái
Ốc lục giác M8		8	cái
Vòng đệm M8		16	cái
Ốc vít ø4 x 13		5	cái
Ốc vít ø5 x 20		4	cái

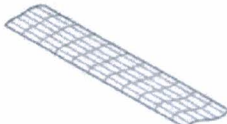
BẢNG GIẢI THÍCH CHI TIẾT PHỤ KIỆN ĐÓNG GÓI_CARPORT MC KIỂU Y

Chi tiết đóng gói		Số Lượng	
Tên	Minh họa	W30-L57	ĐVT
Phụ kiện kim loại liên kết trụ dùm cho kiểu Y		2	cái
Phụ kiện cố định kiểu Y dùm cho loại F		5	cái
Nắp chụp kiểu Y dùm cho loại F		2	cái
Ốc vít $\varnothing 4 \times 13$		5	cái
Ốc vít $\varnothing 4 \times 20$		4	cái

•THANH LIÊN KẾT DÙNG CHUNG KIỂU M & Y

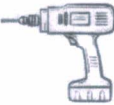
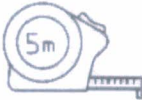





Chi tiết đóng gói		Số Lượng	
Tên	Minh họa	W30-L57	ĐVT
Thanh liên kết dùm chung cho M & Y		1	thanh

• OPTION LƯỚI MÁNG NƯỚC

Tên	Minh họa	Số lượng
Lưới máng nước		1



DỤNG CỤ LẮP RÁP

Tên	Hình ảnh minh họa
Máy bắn vít	
Thước cuộn	
Thước thủy	
Tua vít	
Đầu bắn bulong Ø13	
Đầu bắn vít	
Súng bắn silicon	

THUYẾT MINH TÍNH TOÁN XÀ GỖ MÁI POLY

1. Thông số đầu vào

- * Kích thước mái: 4.2m×8.2m
- * Tấm lợp: Polycarbonate đặc dày 3mm (Trọng lượng riêng $\approx 1.2 \times 3 = 3.6 \text{ kg/m}^2$)
- * Xà gồ: Thép hộp 40×80×1.4mm
- * Chiều dài nhịp (L): 4.2m
- * Khoảng cách xà gồ (a): 0.6m (Giả định để tính toán cụ thể)
- * Vật liệu: Thép CT3 hoặc tương đương ($R_s = 2100 \text{ kg/cm}^2$)

2. Thông số hình học xà gồ (40×80×1.4mm)

- * Mô-men quán tính (I_x): 28.04 cm⁴
- * Mô-men kháng uốn (W_x): 7.01 cm³
- * Trọng lượng bản thân: $\approx 2.58 \text{ kg/m}$

3. Xác định tải trọng (Tính trên 1m dài xà gồ)

- * Tĩnh tải tiêu chuẩn (g_{tc}):
 - Trọng lượng tấm Poly ($3.6 \text{ kg/m}^2 \times 0.6 \text{ m}$): 2.16 kg/m
 - Trọng lượng xà gồ: 2.58 kg/m

$$\Rightarrow g_{tc} = 4.74 \text{ kg/m}$$

- * Hoạt tải tiêu chuẩn (p_{tc}):

- Theo TCVN 2737: ($30 \text{ kg/m}^2 \times 0.6 \text{ m}$) = 18.0 kg/m

Tổng tải trọng tính toán (q^{tt}):

$$* q^{tt} = (g^{tc} \times 1.1 + p^{tc} \times 1.3) \approx 28.61 \text{ kg/m}$$

* Tổng tải trọng tiêu chuẩn (q_{tc}):

$$* q_{tc} = (g^{tc} + p^{tc}) \approx 22.74 \text{ kg/m}$$

4. Kiểm tra cường độ (Ứng suất)

- * Mô-men uốn lớn nhất tại giữa

$$\text{nhịp: } M_{\max} = q^{tt} \cdot L^2 / 8 = 28.61 \cdot 4.2^2 / 8 \approx 63.08 \text{ kg} \cdot \text{m} = 6308 \text{ kg} \cdot \text{cm}$$

$$* \text{Ứng suất thực tế: } \sigma = M_{\max} / W_x = 6308 / 7.01 \approx 900.05 \text{ kg/cm}^2$$

$$* \text{So sánh: } \sigma \approx 900 \text{ kg/cm}^2 < [R_s] = 2100 \text{ kg/cm}^2$$

- * Kết luận: Đạt yêu cầu về cường độ

5. Kiểm tra độ võng

- * Độ võng thực tế

$$(f): f = 5 \cdot q^{tc} \cdot L^4 / 384 \cdot E \cdot I_x = 5 \cdot (0.2274) \cdot (420)^4 / 384 \cdot (2.1 \times 10^6) \cdot 28.04 \approx 1.56 \text{ cm}$$

$$* \text{Độ võng cho phép } ([f]): [f] = L / 200 = 420 / 200 = 2.10 \text{ cm}$$

$$* \text{So sánh: } f = 1.56 \text{ cm} < [f] = 2.10 \text{ cm}$$

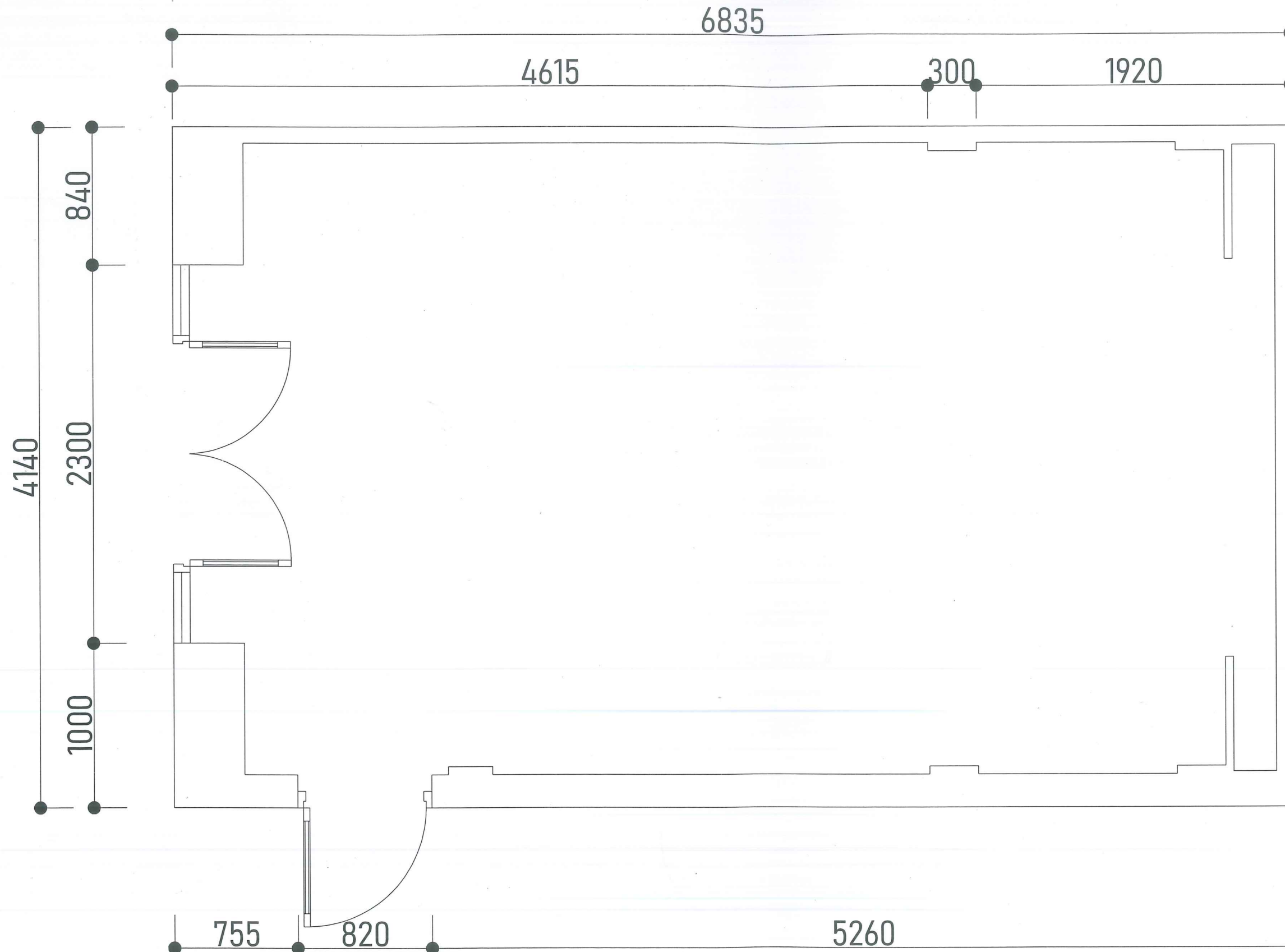
- * Kết luận: Đạt yêu cầu về độ võng

6. Tổng kết: Khoảng cách xà gồ là 0.6m và đạt độ võng theo yêu cầu, đạt yêu cầu tính toán.

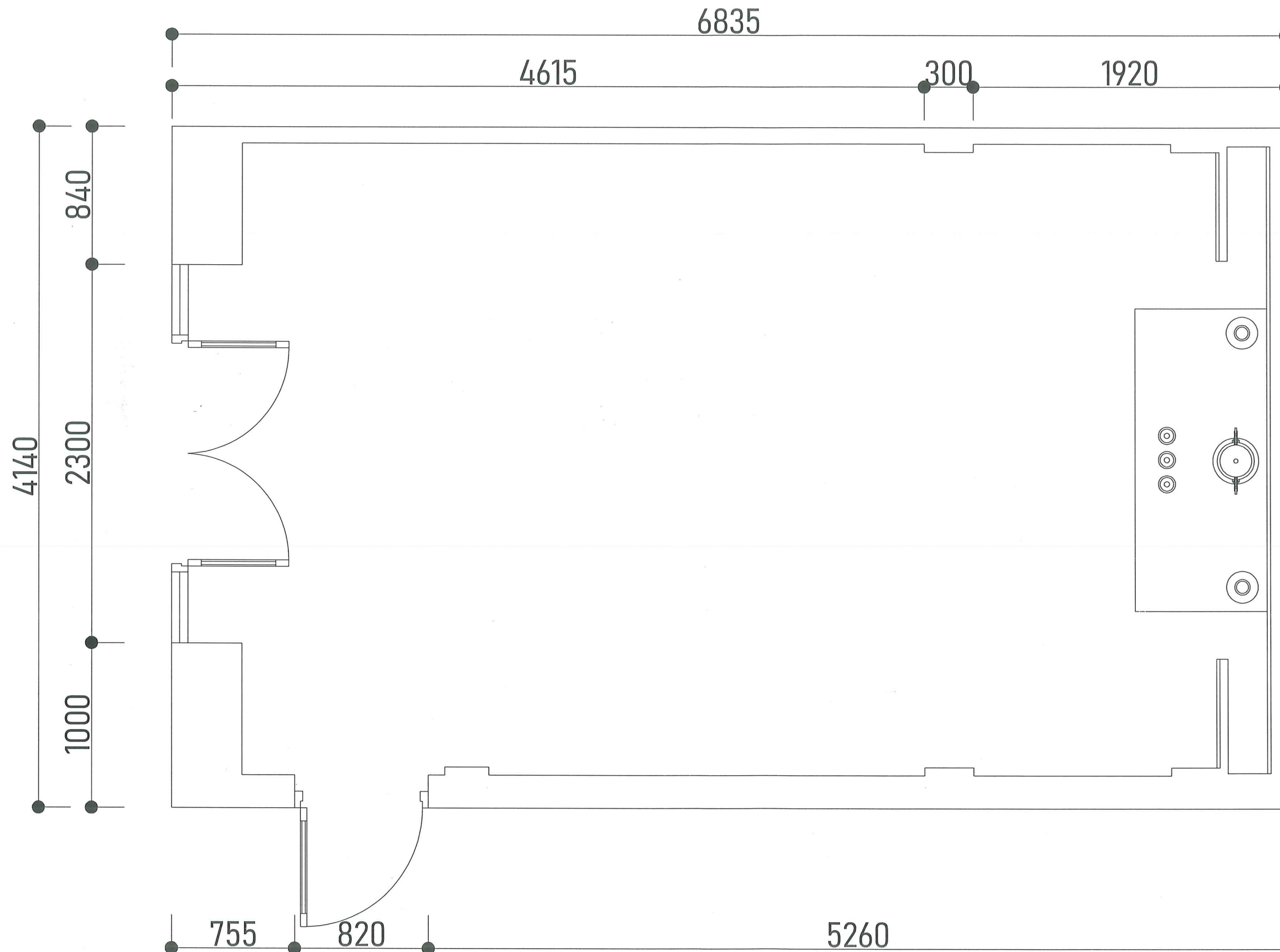
Liên kết: Sử dụng vít bản mái có long đên cao su rộng để chống lực gió bốc.

- * Mối nối: Đảm bảo xà gồ được hàn chắc chắn vào hệ khung chính (kèo) tại nhịp 4.2m.

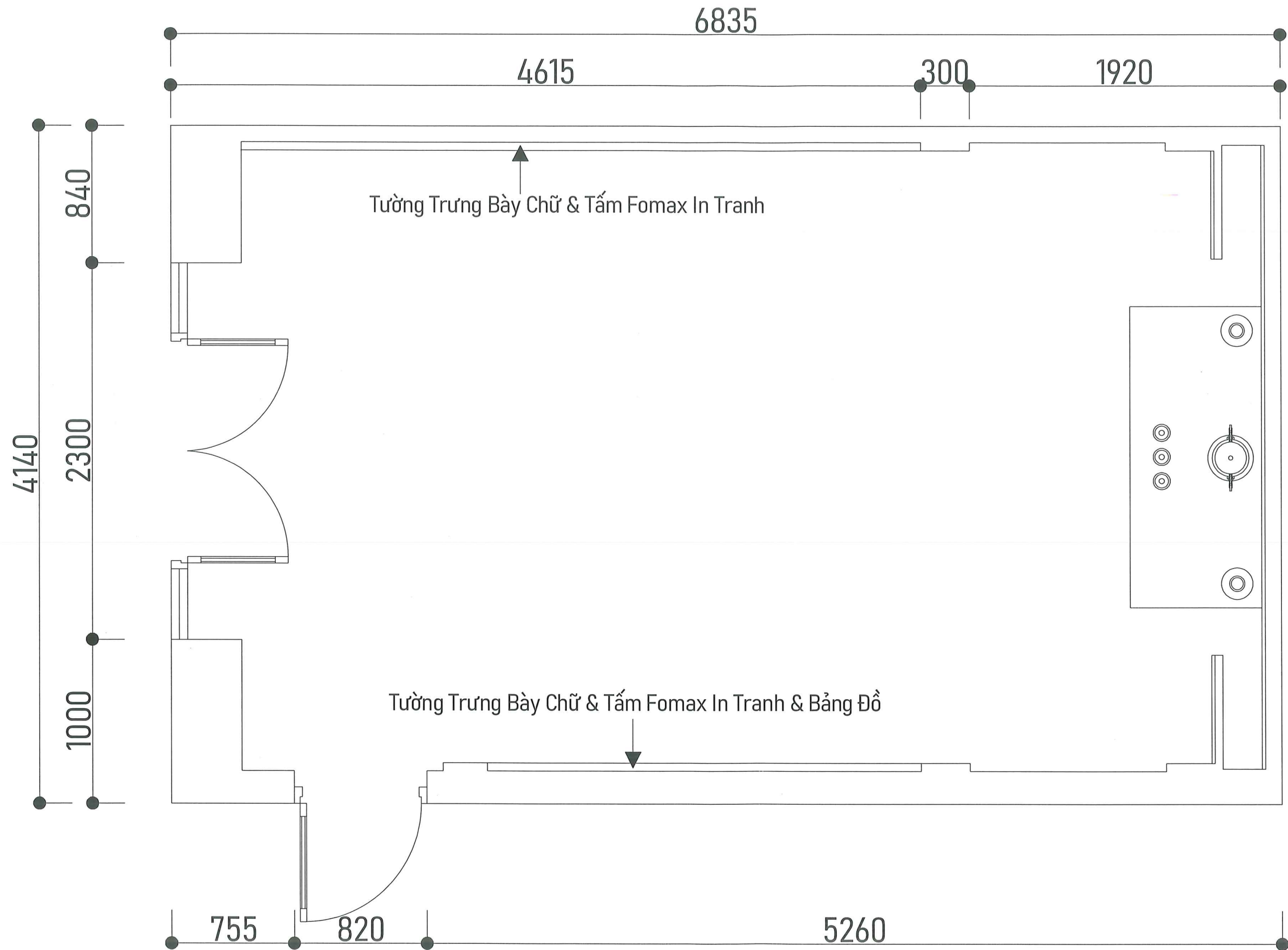




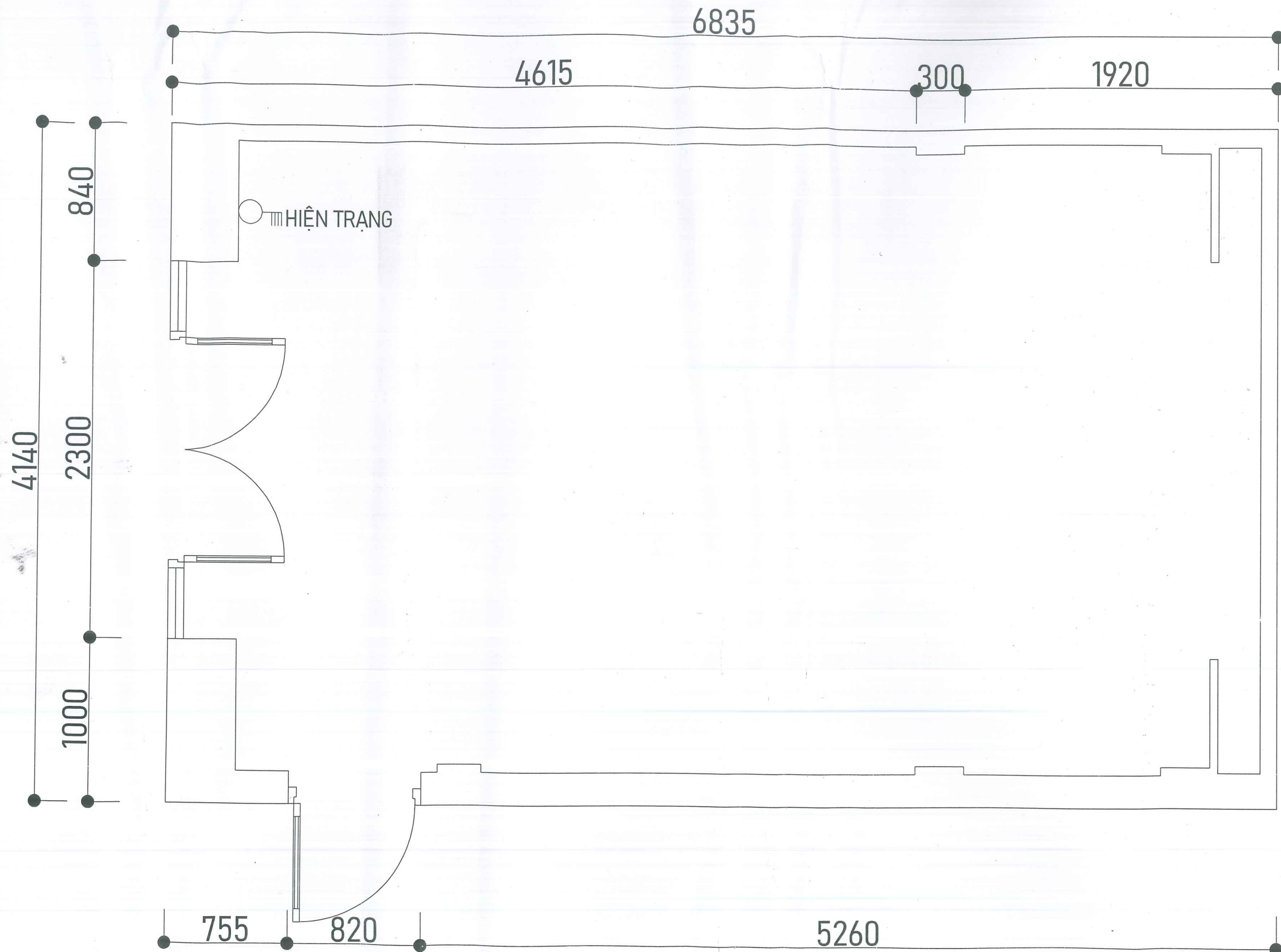
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025




ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG NỘI THẤT HIỆN TRẠNG	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

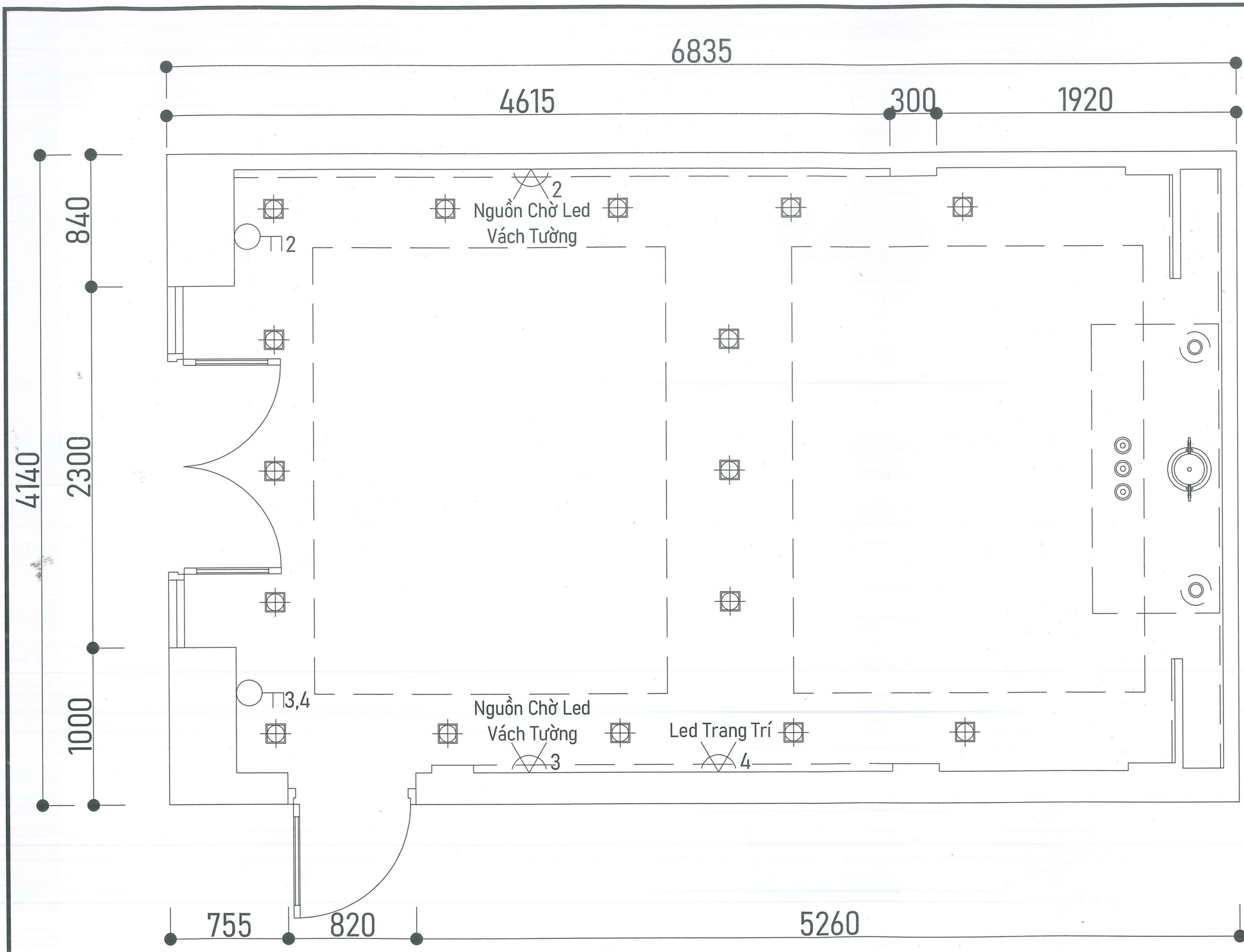


ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	NGUYỄN ĐỨC HUẤN	CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA	NGUYỄN KHÁNH BÌNH		TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG NỘI THẤT CẢI TẠO	
			C.T.T.K	NGUYỄN KHÁNH BÌNH		TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



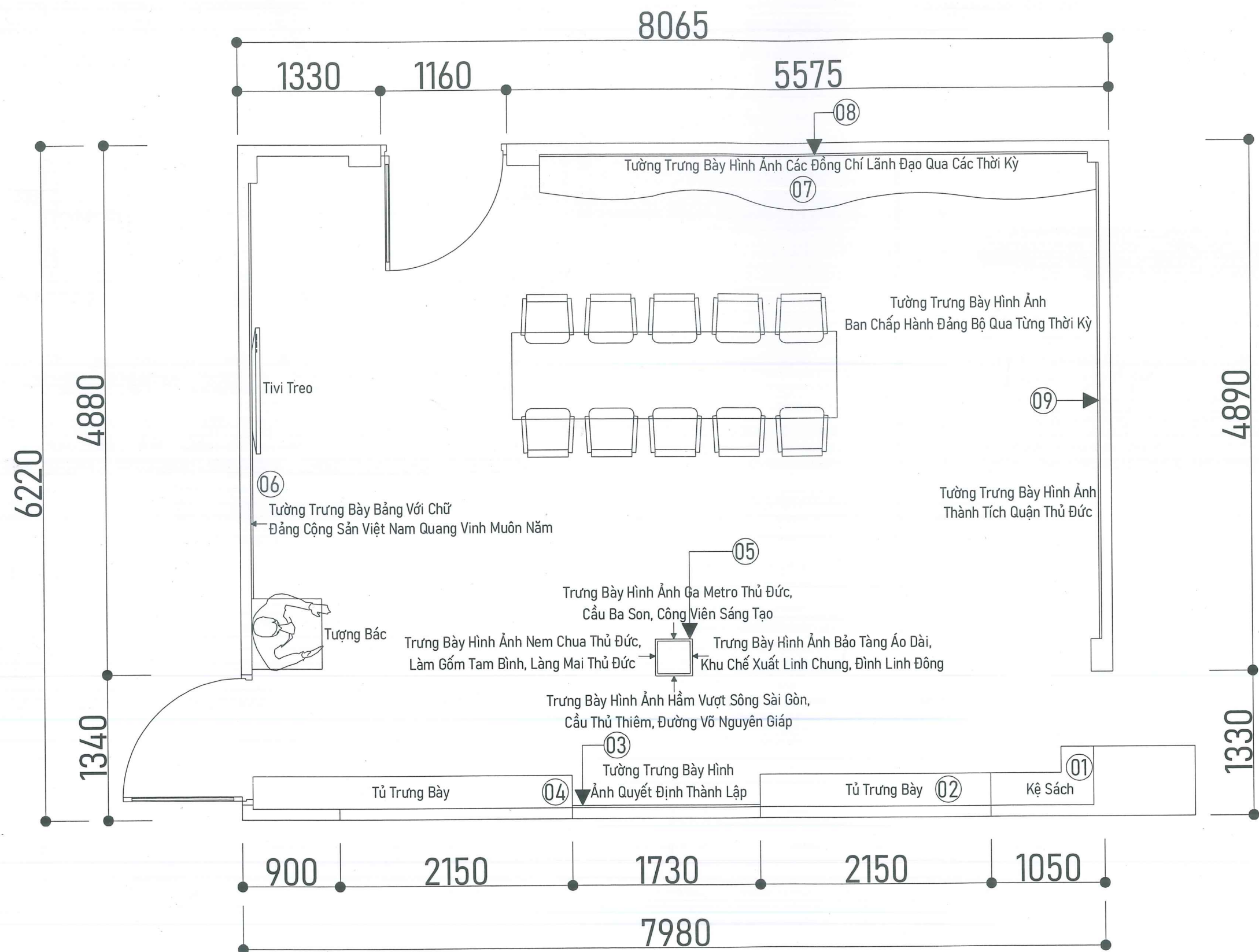
GHI CHÚ:
 **CÔNG TẮC HIỆN TRẠNG**

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VỀ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HANG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG CÔNG TẮC HIỆN TRẠNG	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

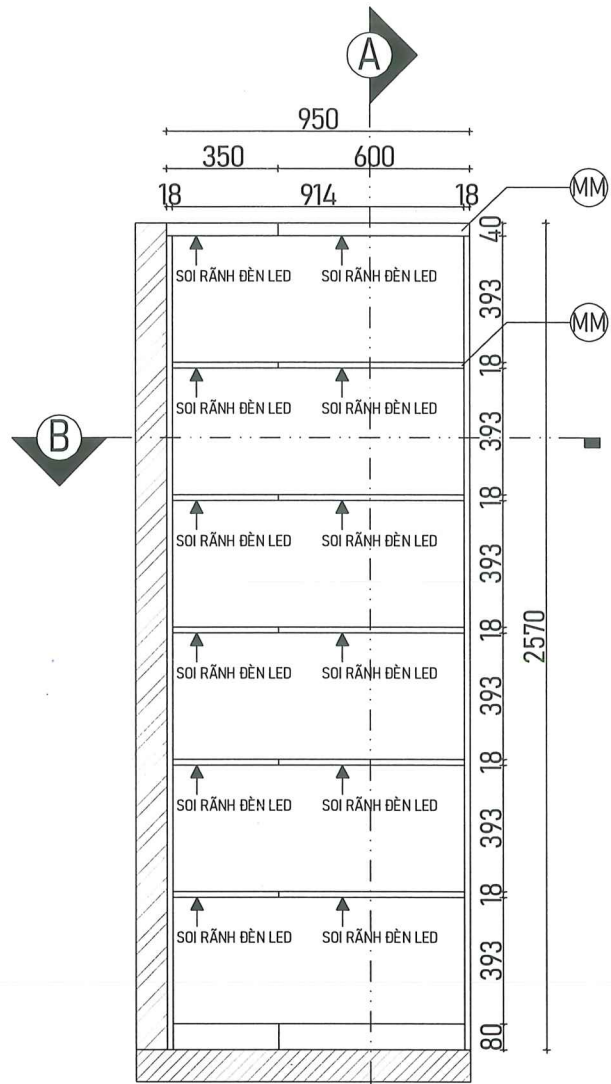


STT		TÊN SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG
01	⊞	CÔNG TẮC ĐÔI	02
02	⊞	ĐÈN DOWNLIGHT	16
03	⌘	DÂY HẮC LED	34md

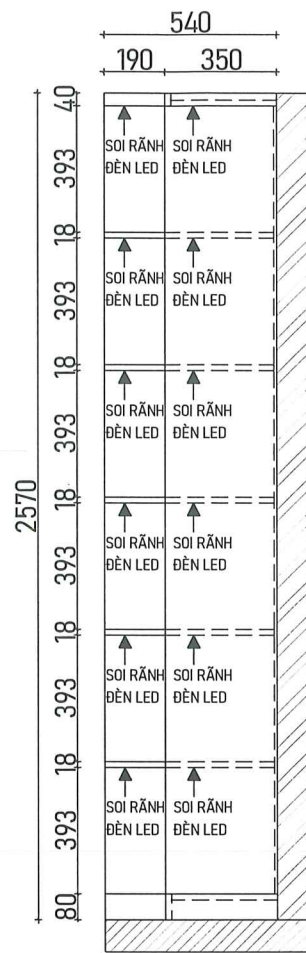
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG CÔNG TẮC & ĐÈN CẢI TẠO	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VỀ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG NỘI THẤT	
			C.T.T.K			ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	TỶ LỆ: ĐÃ GHI
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



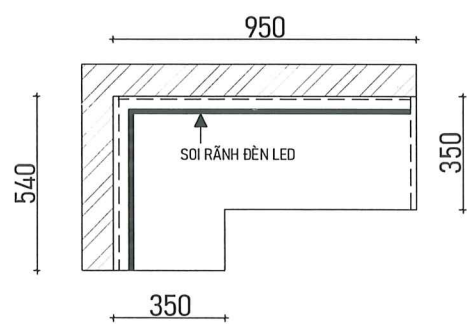
MẶT ĐỨNG KỆ SÁCH



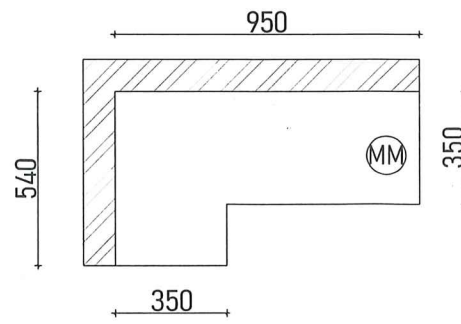
MẶT CẮT ĐỨNG A



HÌNH ẢNH MINH HỌA



MẶT CẮT NGANG B



MẶT BẰNG KỆ SÁCH

GHI CHÚ:

KỆ SÁCH:

Ⓜ THÂN: MDF PHỦ MELAMINE

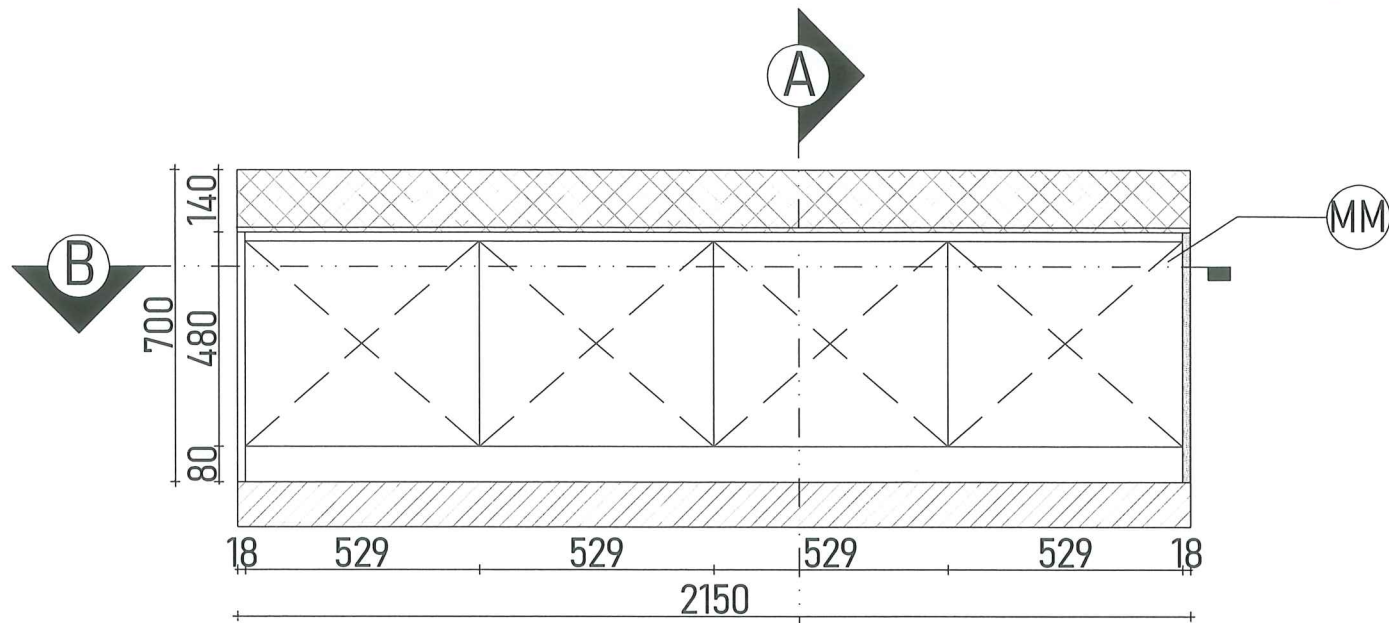
▨ TƯỜNG

▨ SÀN

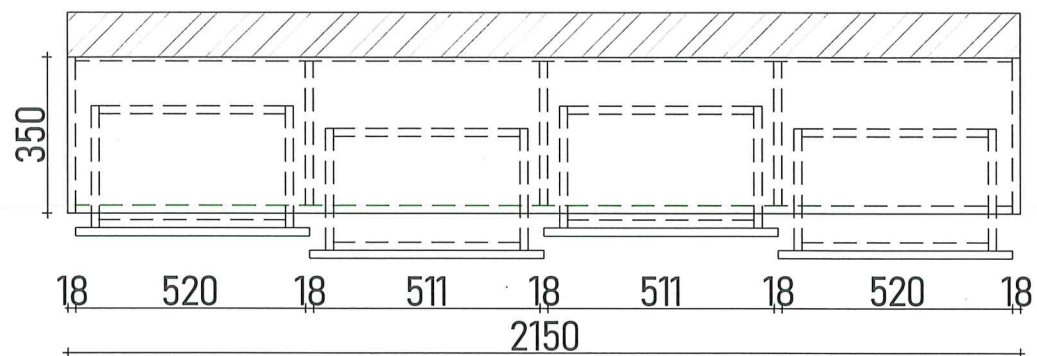


01

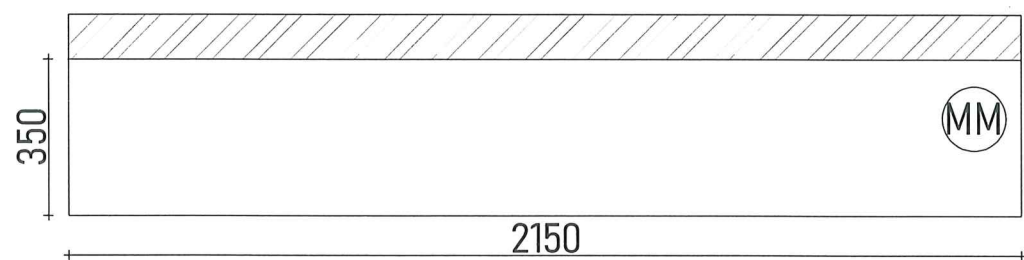
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VỀ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA		
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC			KIỂM TRA	SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA	TÊN BẢN VẼ: 01 BẢN VẼ KỆ SÁCH 01
					C.T.T.K	ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	TỶ LỆ: ĐÃ GHI KH. BẢN VẼ:



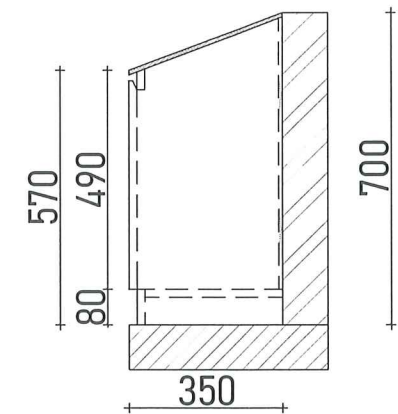
MẶT ĐỨNG TỦ TRƯNG BÀY CÓ CÁNH



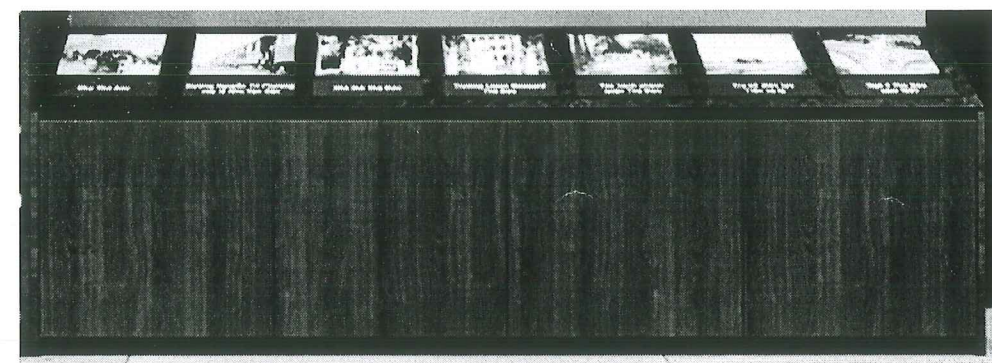
MẶT CẮT NGANG B



MẶT BẰNG TỦ TRƯNG BÀY



MẶT CẮT ĐỨNG A



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

TỦ TRƯNG BÀY:

Ⓜ THÂN & CÁNH: MDF PHỦ MELAMINE

▨ TƯỜNG

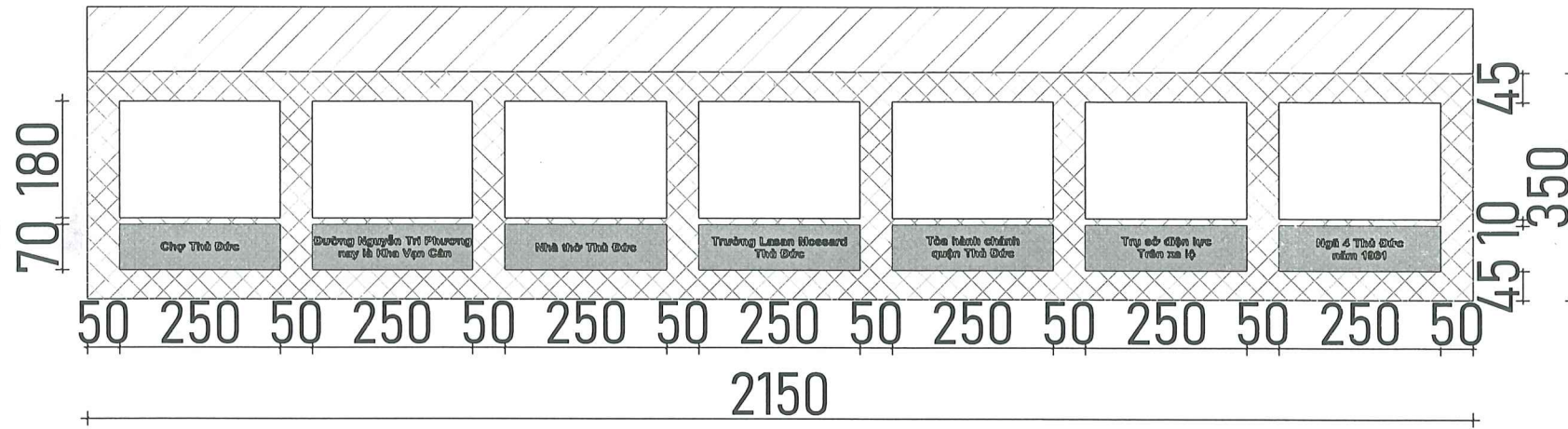
▨ SÀN

▨ TẤM LÓT NHUNG: VẢI NHUNG ĐỎ

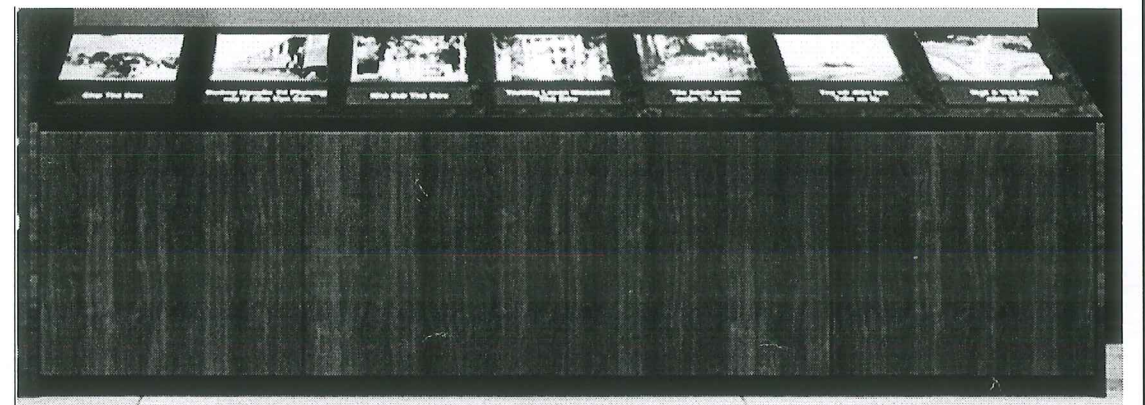


02

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 02 BẢN VẼ TỦ TRƯNG BÀY (PHÍA BÊN TRÁI KẾ BÊN KẸ SÁCH) 02
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI
						KH.BẢN VẼ: NGÀY XUẤT: / /2025



MẶT ĐỨNG CHỮ & TRANH



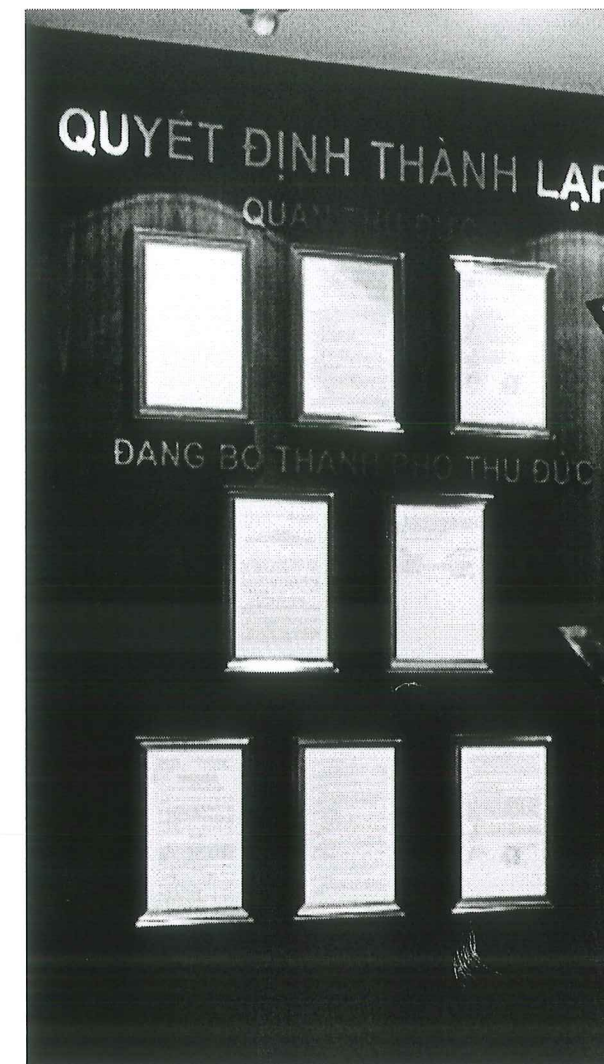
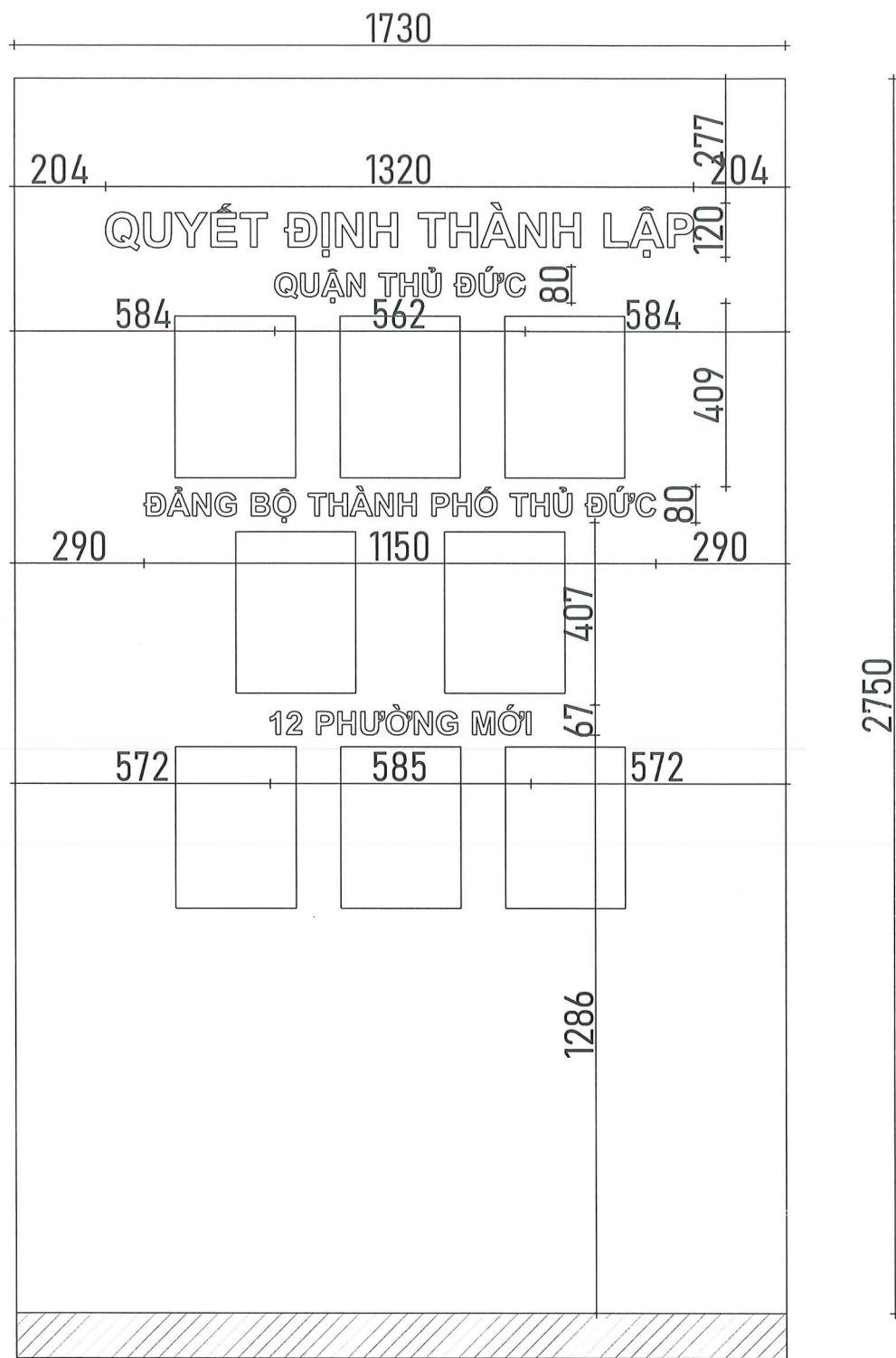
HÌNH ẢNH MINH HỌA

- GHI CHÚ:**
CHỮ & TRANH:
- BẢN ALU NỀN ĐỎ
 - VẢI NHUNG ĐỎ
 - TƯỜNG



02

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA		TÊN BẢN VẼ: 02 BẢN VẼ CHỮ (PHÍA BÊN TRÁI KẾ BÊN KỆ SÁCH) 02	
			C.T.T.K		TỶ LỆ: ĐÃ GHI	
				BẢN VẼ SỐ:		
				KH. BẢN VẼ:		
				NGÀY XUẤT: / /2025		
				ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		
				BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT		



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

CHỮ:

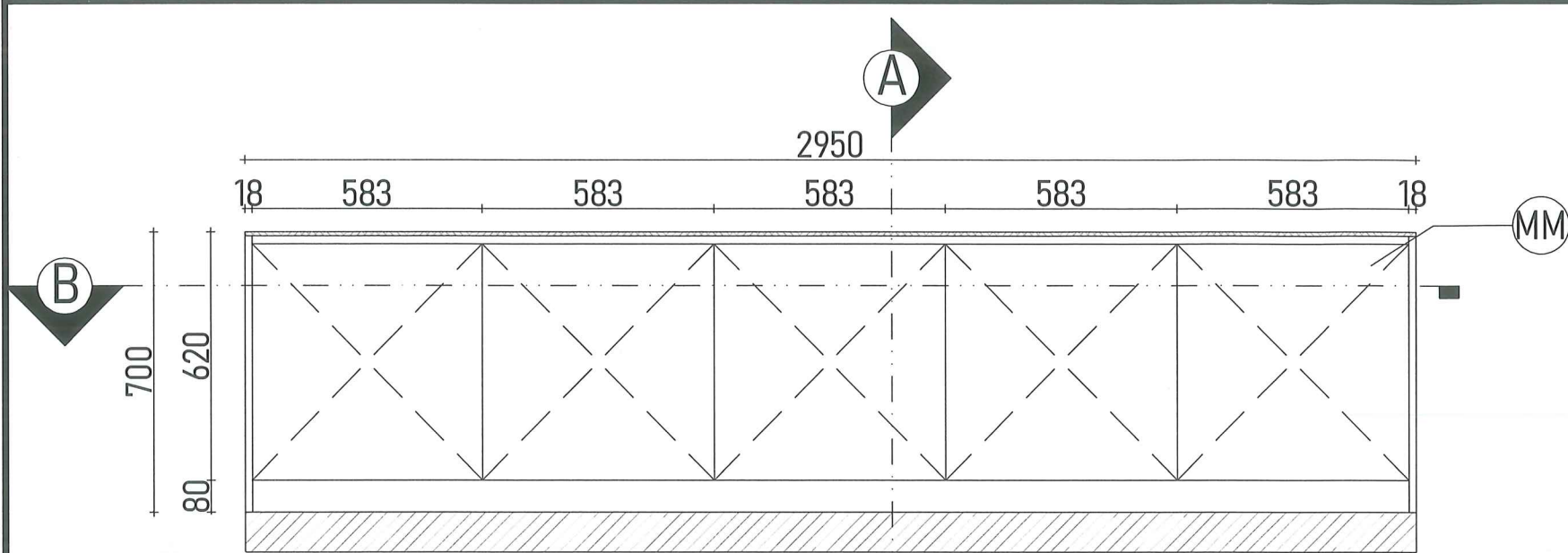
- INOX VÀNG GƯƠNG LÓT MICA TRONG

 SÀN

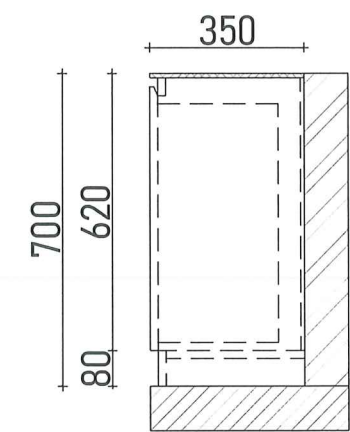


03

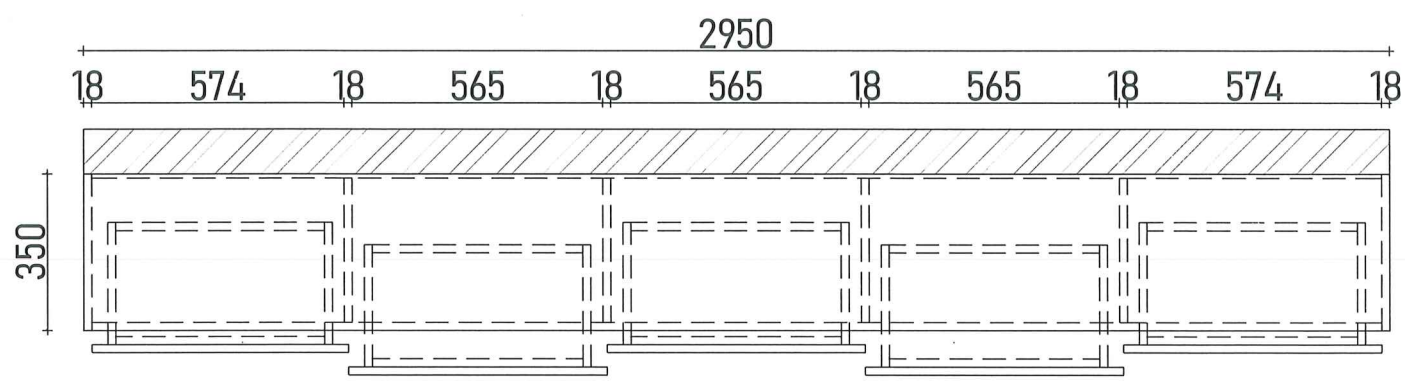
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 04 BẢN VẼ CHỮ (KẾ BÊN CỬA SỔ) 03
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI
						KH.BẢN VẼ: NGÀY XUẤT: / /2025



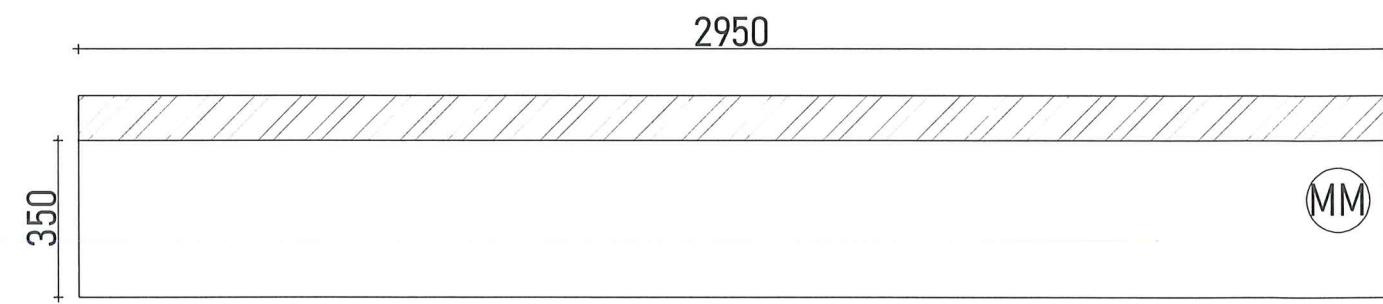
MẶT ĐỨNG TỦ TRƯNG BÀY CÓ CÁNH



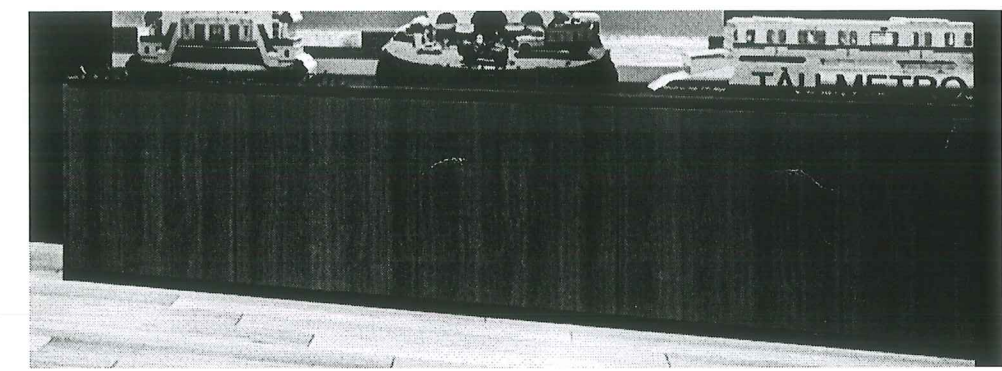
MẶT CẮT ĐỨNG A



MẶT CẮT NGANG B



MẶT BẰNG TỦ TRƯNG BÀY



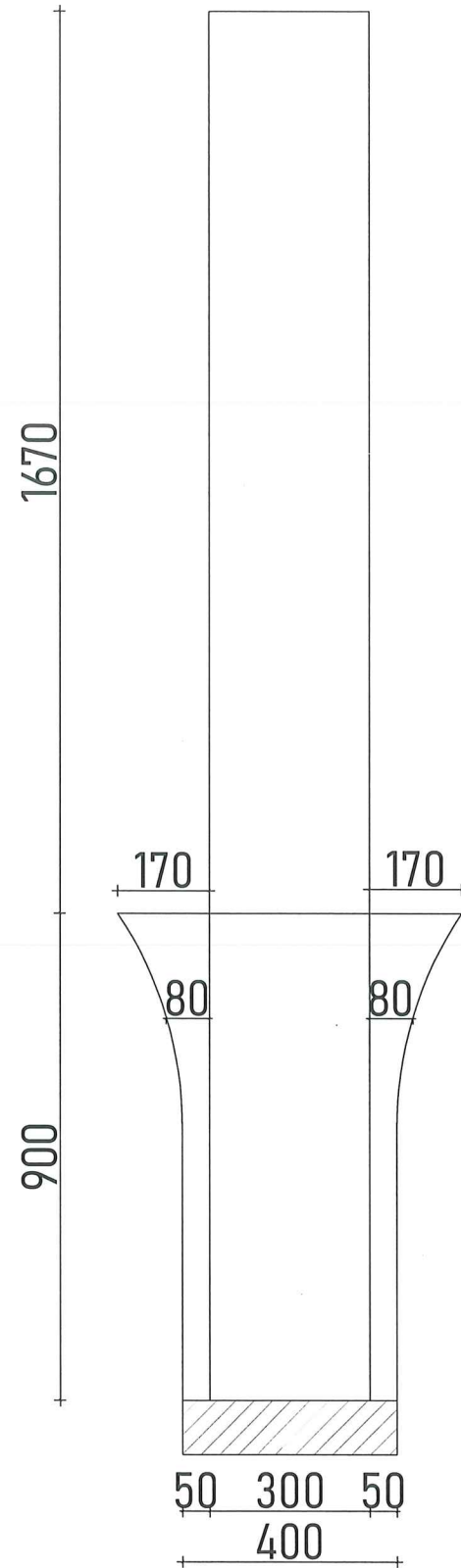
HÌNH ẢNH MINH HỌA

- GHI CHÚ:**
TỦ TRƯNG BÀY:
 (MM) THÂN & CÁNH: MDF PHỦ MELAMINE
 TƯỜNG
 SÀN
 TẤM LÓT NHUNG: VẢI NHUNG ĐỎ

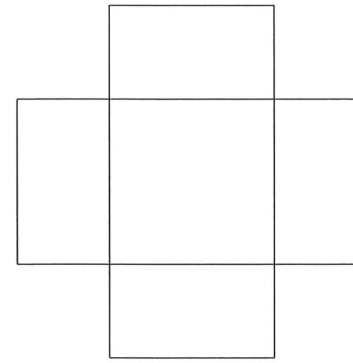


04

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 04 BẢN VẼ TỦ TRƯNG BÀY (PHÍA BÊN PHẢI) 04	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



MẶT ĐỨNG BỆ TRƯNG BÀY



MẶT BẰNG BỆ TRƯNG BÀY



HÌNH ẢNH MINH HỌA

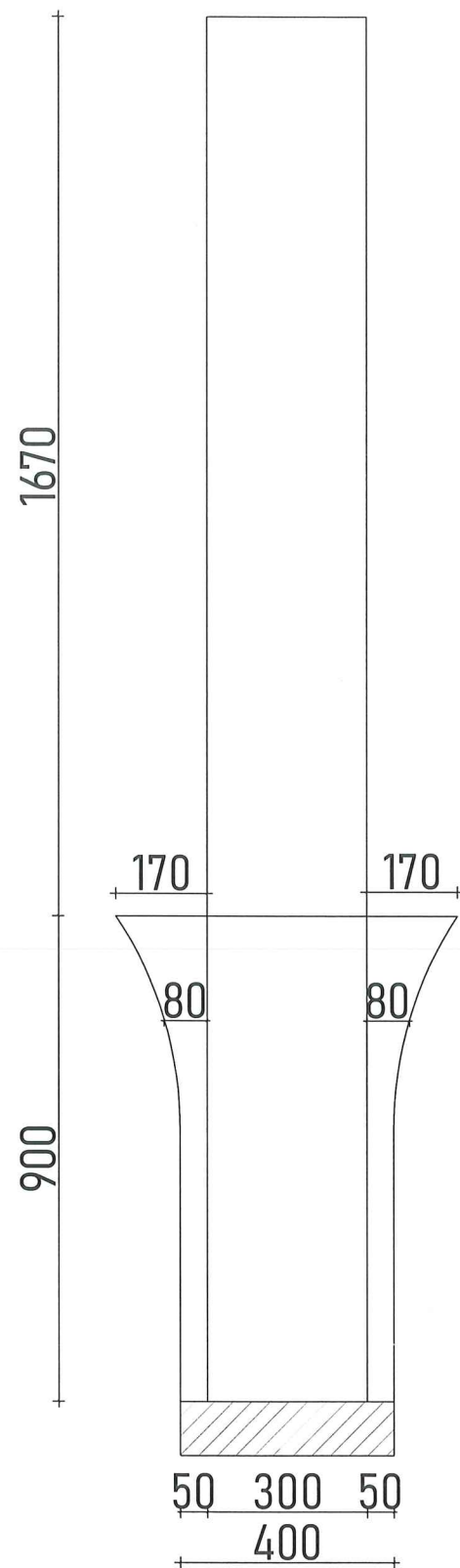
GHI CHÚ:
BỆ TRƯNG BÀY:
-TẤM ỐP NANO

 SÀN



05

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 05 BẢN VẼ CHI TIẾT BỆ TRƯNG BÀY CỘT 05	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

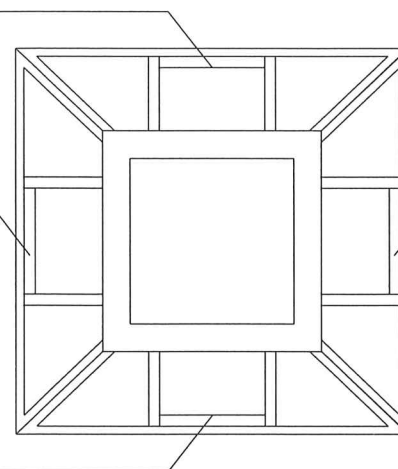


MẶT ĐỨNG BỆ TRƯNG BÀY

Hắt Led Mặt Dưới Thanh Sắt

Hắt Led Mặt Dưới Thanh Sắt

Hắt Led Mặt Dưới Thanh Sắt



Hắt Led Mặt Dưới Thanh Sắt

MẶT BẰNG BỆ TRƯNG BÀY



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

BỆ TRƯNG BÀY:

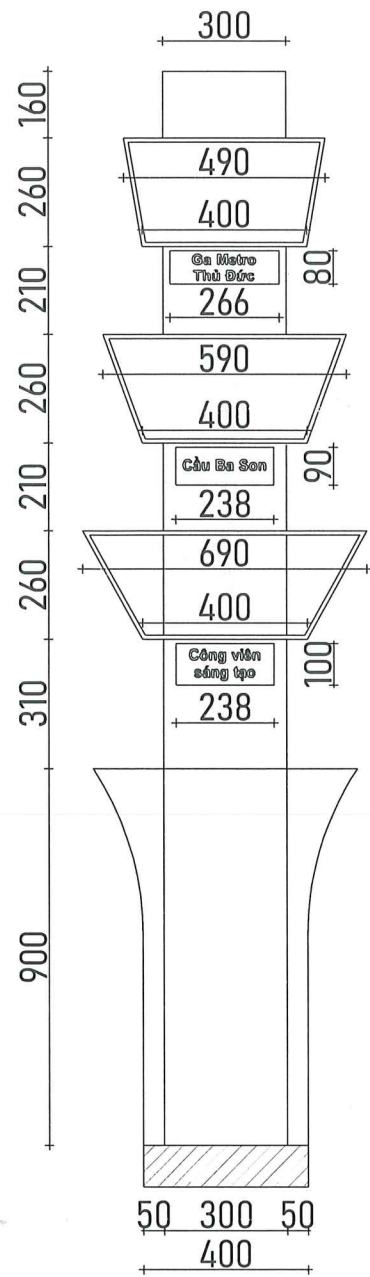
-TẮM ỐP NANO



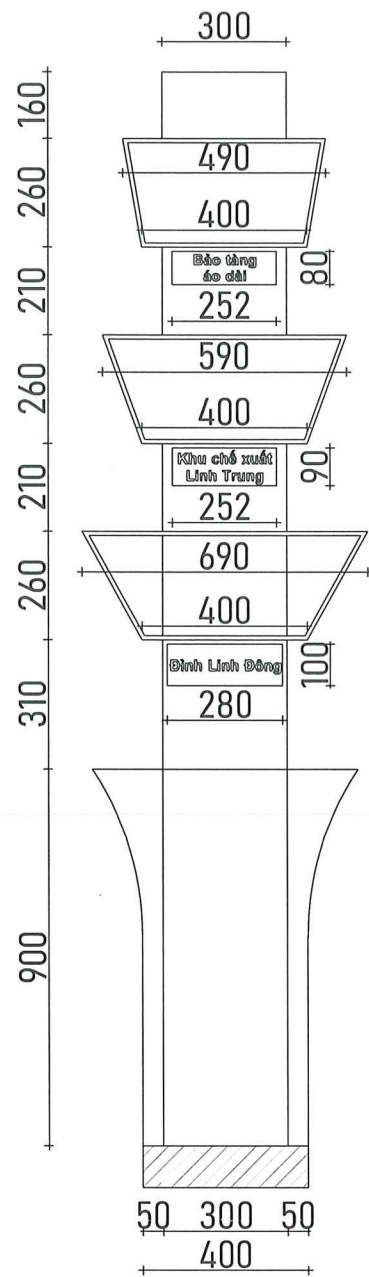
05



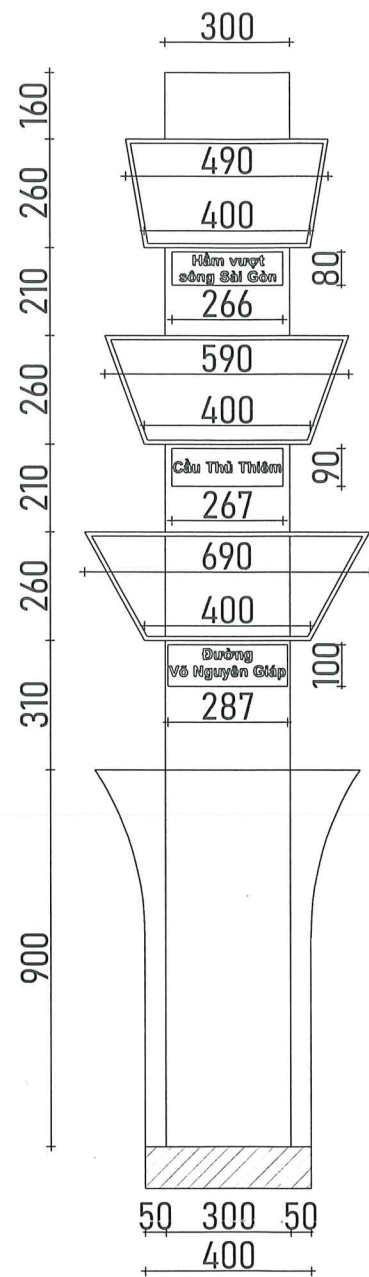
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 05 BẢN VẼ CHI TIẾT KHUNG XƯƠNG HỘP TRANH ĐÈN
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI
					ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	KH. BẢN VẼ:
					BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	NGÀY XUẤT: / / 2025



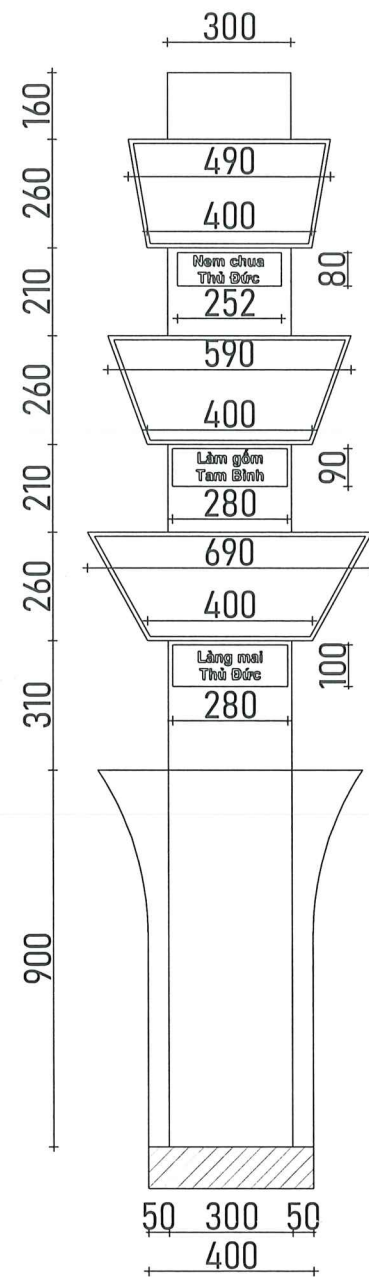
MẶT ĐỨNG CHỮ & HỘP ĐÈN TRANH
(PHÍA TRƯỚC)



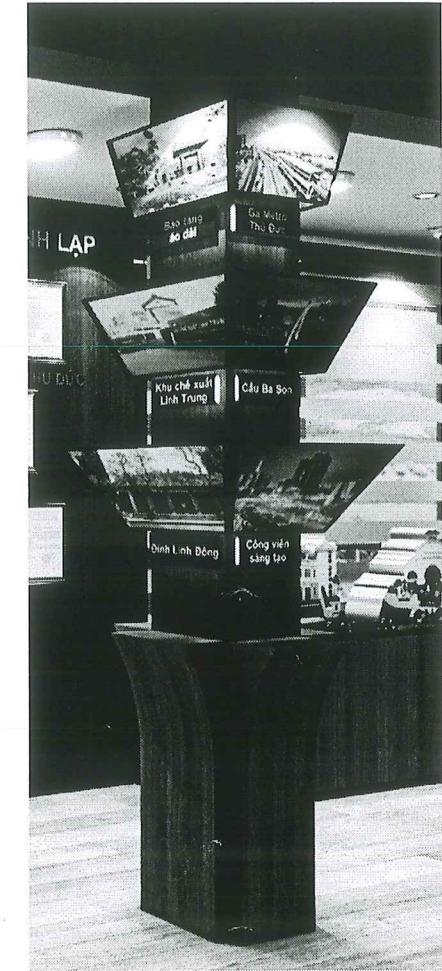
MẶT ĐỨNG CHỮ & HỘP ĐÈN TRANH
(PHÍA BÊN TRÁI)



MẶT ĐỨNG CHỮ & HỘP ĐÈN TRANH
(PHÍA SAU)



MẶT ĐỨNG CHỮ & HỘP ĐÈN TRANH
(PHÍA BÊN PHẢI)



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

BỆ GỖ & CHỮ & HỘP ĐÈN TRANH:
- CHỮ MICA TRẮNG

 BẢNG ALU NỀN ĐỎ

 SÀN



05

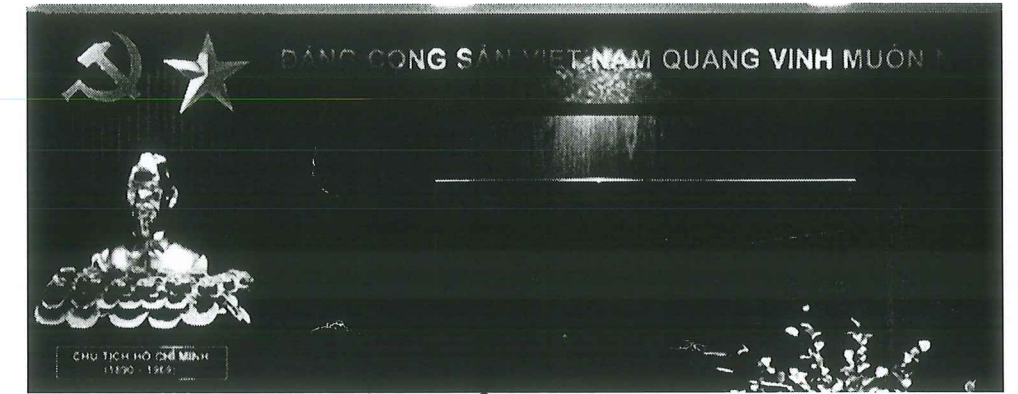
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA		
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC			KIỂM TRA	TÊN BẢN VẼ: 05 BẢN VẼ CHI TIẾT KHUNG XƯƠNG HỘP TRANH ĐÈN	
						TỶ LỆ: ĐÃ GHI	
			C.T.T.K	ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		BẢN VẼ SỐ:	
				BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT		NGÀY XUẤT: / /2025	

1200 3330
 1200 58 3214 58



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM

132
 132
 135



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

CHỮ & BẢNG ALU:

 BẢNG ALU NỀN ĐỎ

 GỖ BỌC NHUNG

 SÀN

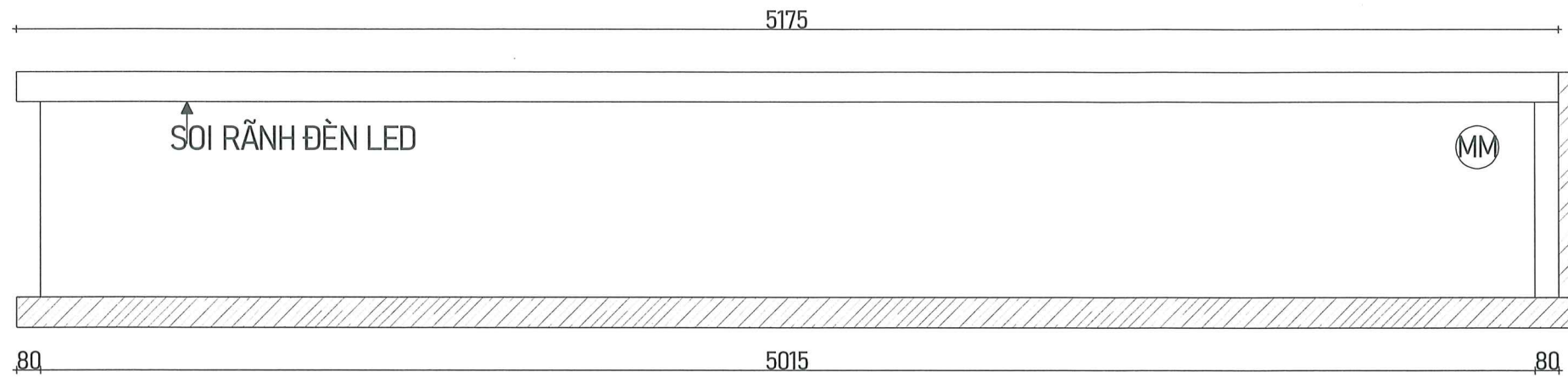
 CỘT

MẶT ĐỨNG CHỮ

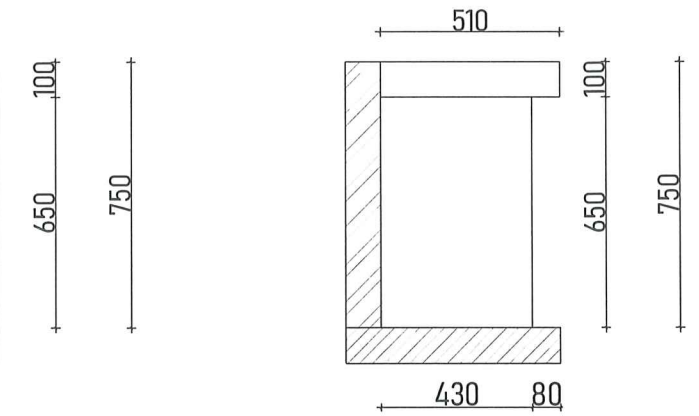


06

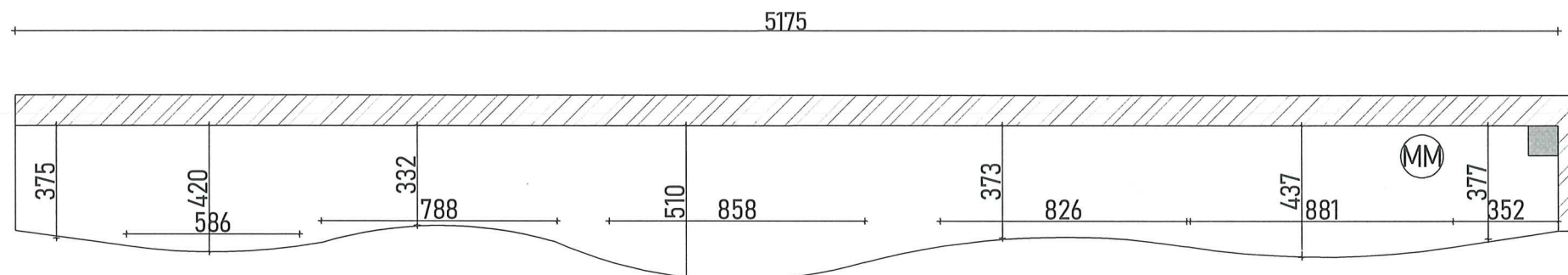
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA		TÊN BẢN VẼ: 06 BẢN VẼ CHỮ (PHÍA SAU TIVI TREO) 06	
			C.T.T.K		TỶ LỆ: ĐÃ GHI	
				SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA	BẢN VẼ SỐ:	
				ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025
				BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT		



MẶT ĐỨNG BỆ TRƯNG BÀY



MẶT BÊN BỆ TRƯNG BÀY



MẶT BẰNG BỆ TRƯNG BÀY



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

BỆ TRƯNG BÀY:

⊙ THÂN: MDF PHỦ MELAMINE

▨ TƯỜNG

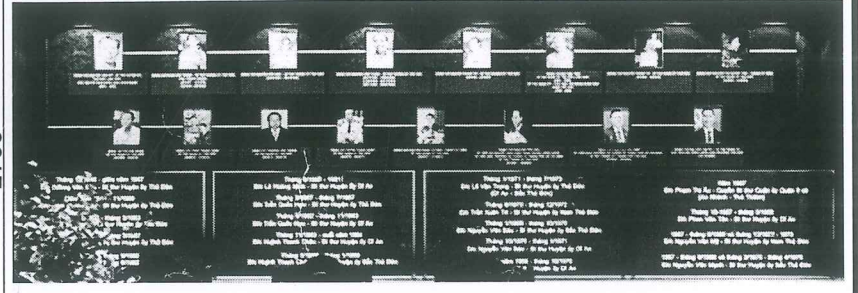
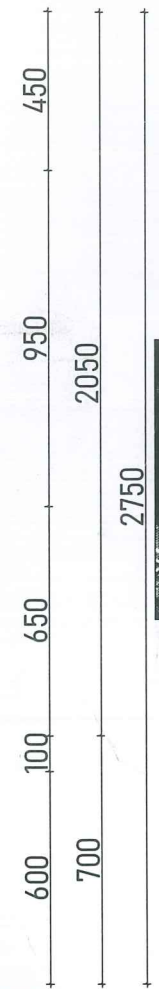
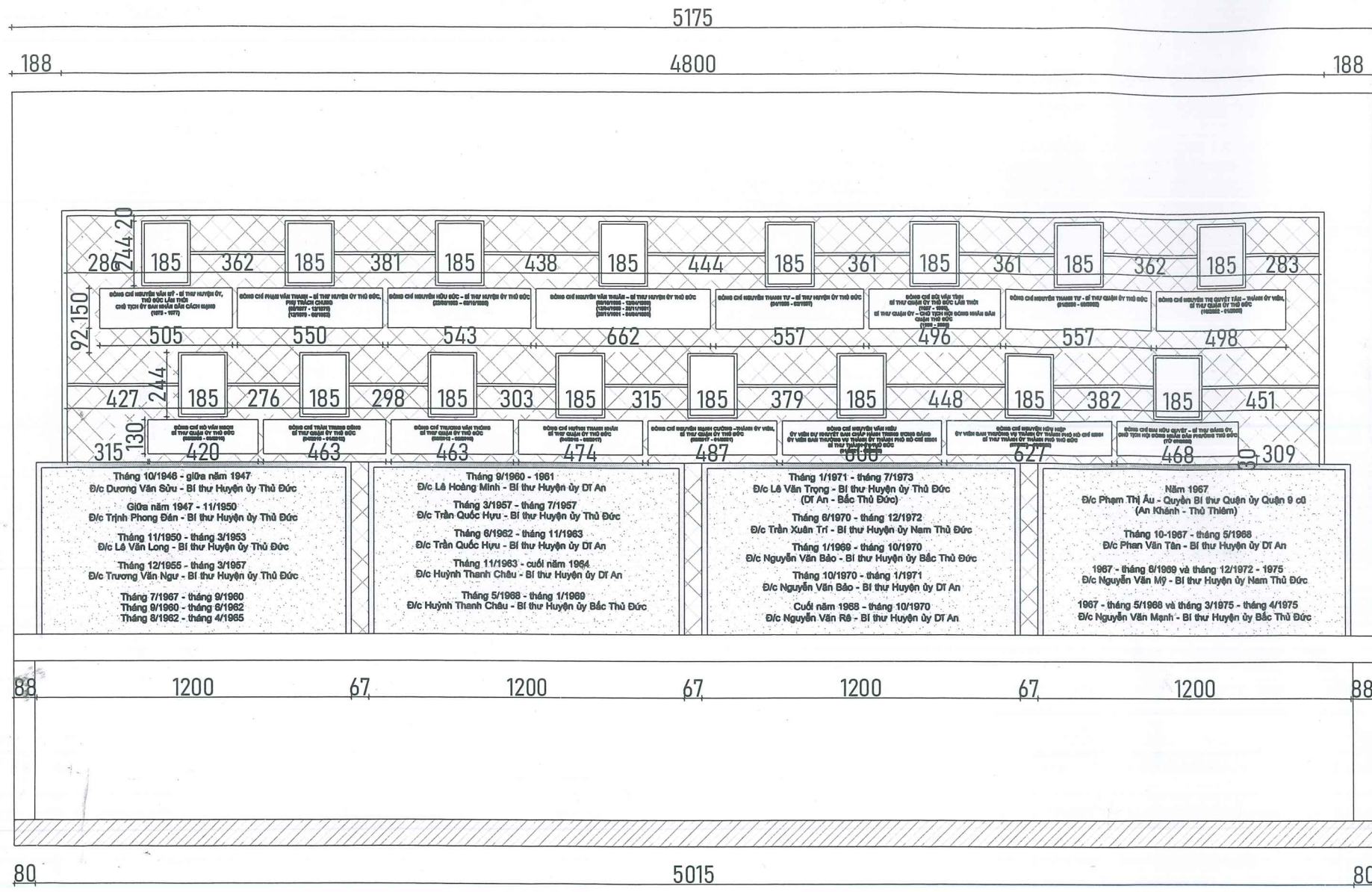
▨ SÀN

■ CỘT



07

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA		
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 07 BẢN VẼ BỆ TRƯNG BÀY 07	TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
			C.T.T.K				KH. BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



HÌNH ẢNH MINH HỌA

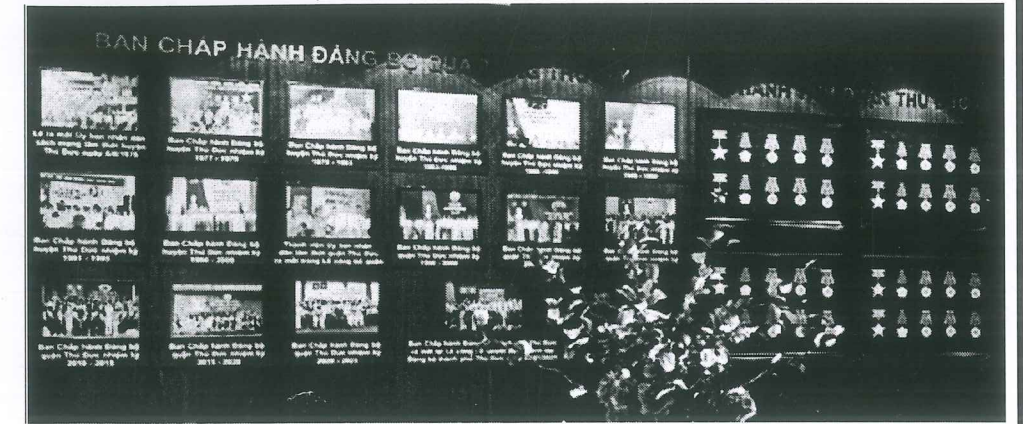
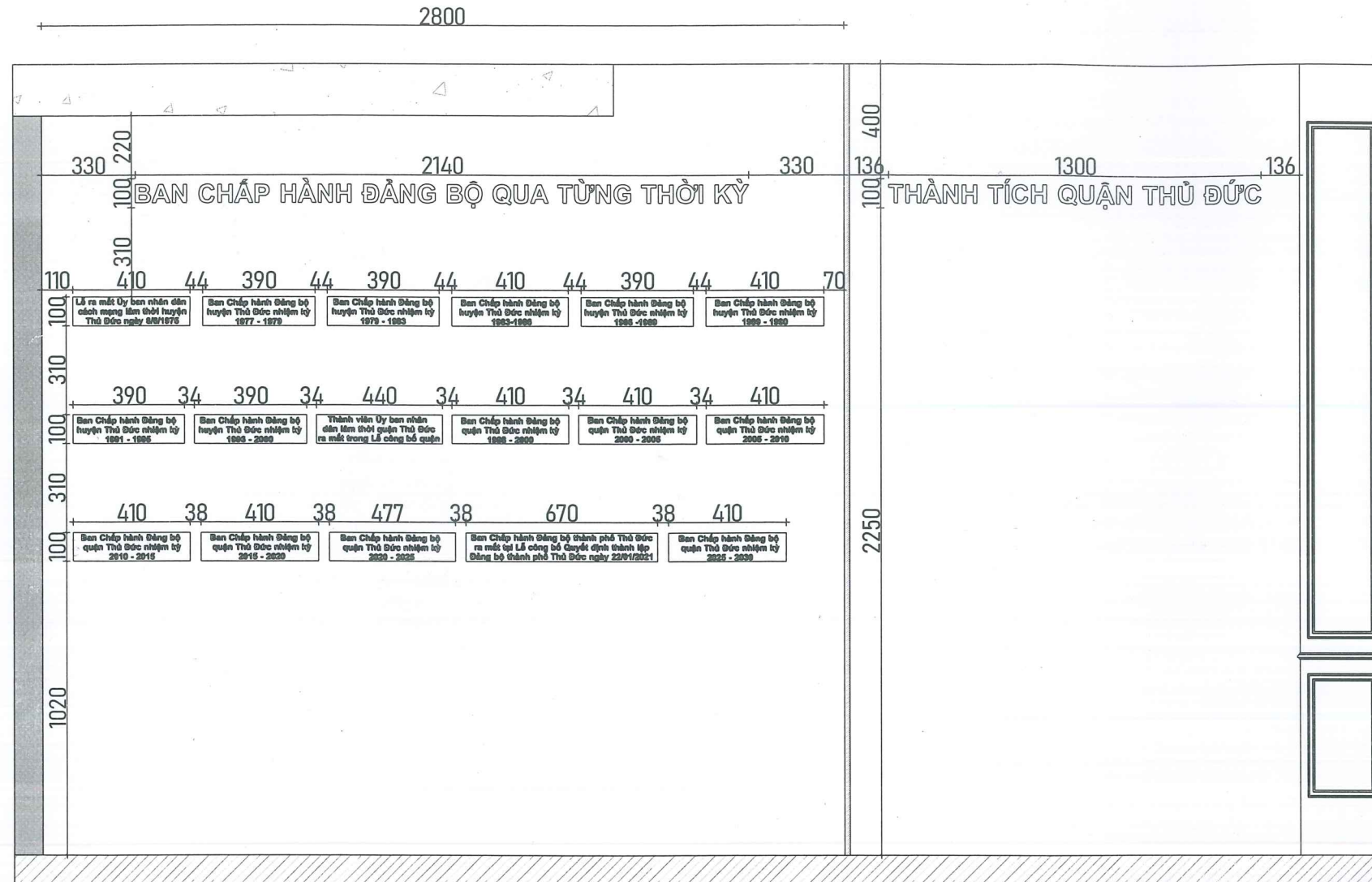
- GHI CHÚ:**
BỆ GỖ & CHỮ & TRANH IN:
- TẤM MICA TRONG
 - BẢNG ALU NỀN ĐỎ
 - NẸP VIỀN BẢNG MICA: NẸP INOX VÀNG
 - RÈM NHUNG ĐỎ
 - TƯỜNG
 - SÀN

MẶT ĐỨNG BỆ GỖ & CHỮ & TRANH IN

08



ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ	VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA		
	GIÁM ĐỐC			GIÁM ĐỐC	SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA	TÊN BẢN VẼ: 08 BẢN VẼ BỆ GỖ & CHỮ & TRANH IN 08
						TỶ LỆ: ĐÃ GHI
		KIỂM TRA		KH. BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025	
		C.T.T.K		ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		
				BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT		



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

CHỮ & TRANH IN:

BẢNG ALU NỀN ĐỎ

NỆP VIỀN BẢNG MICA: NỆP INOX VÀNG

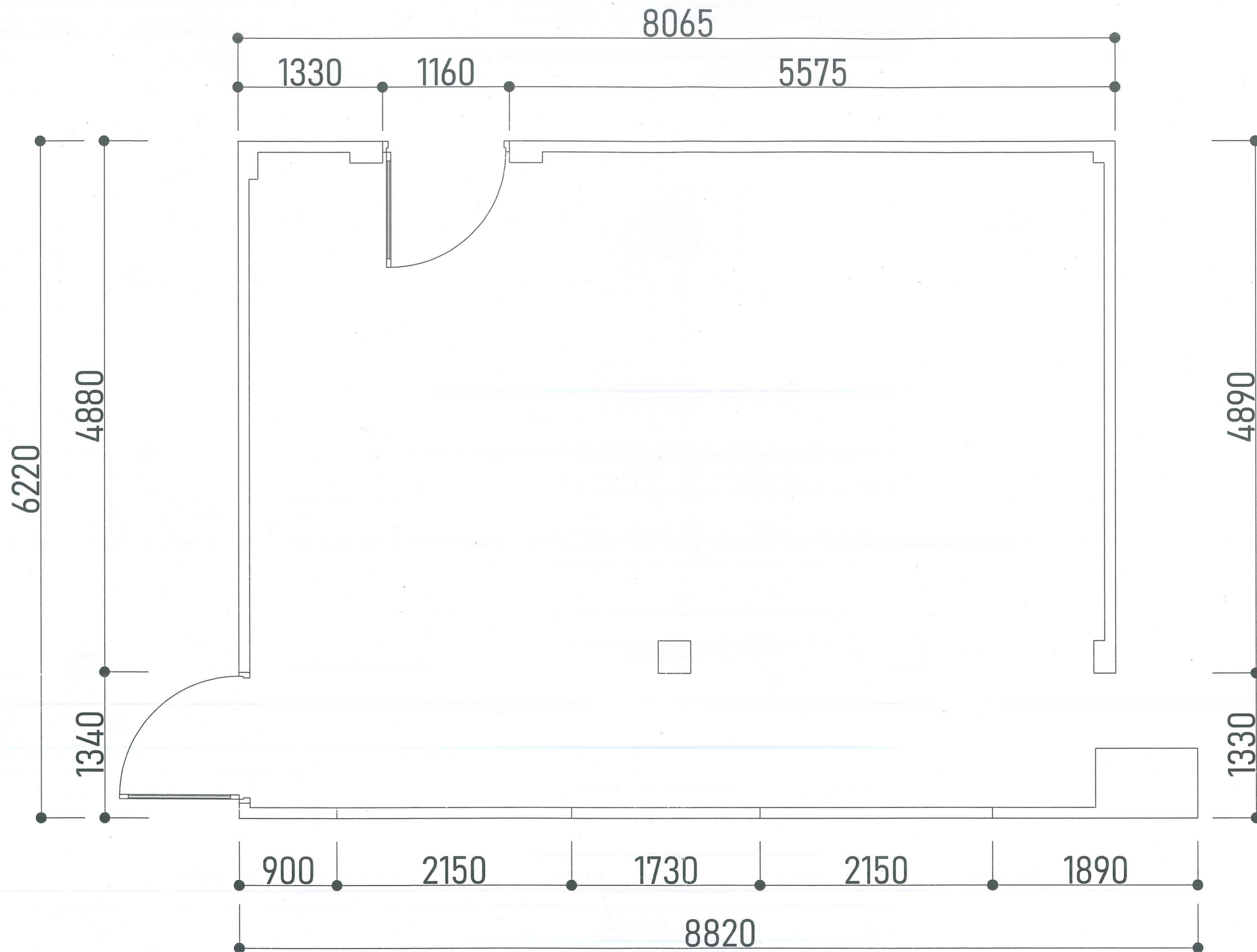
CỘT

SÀN

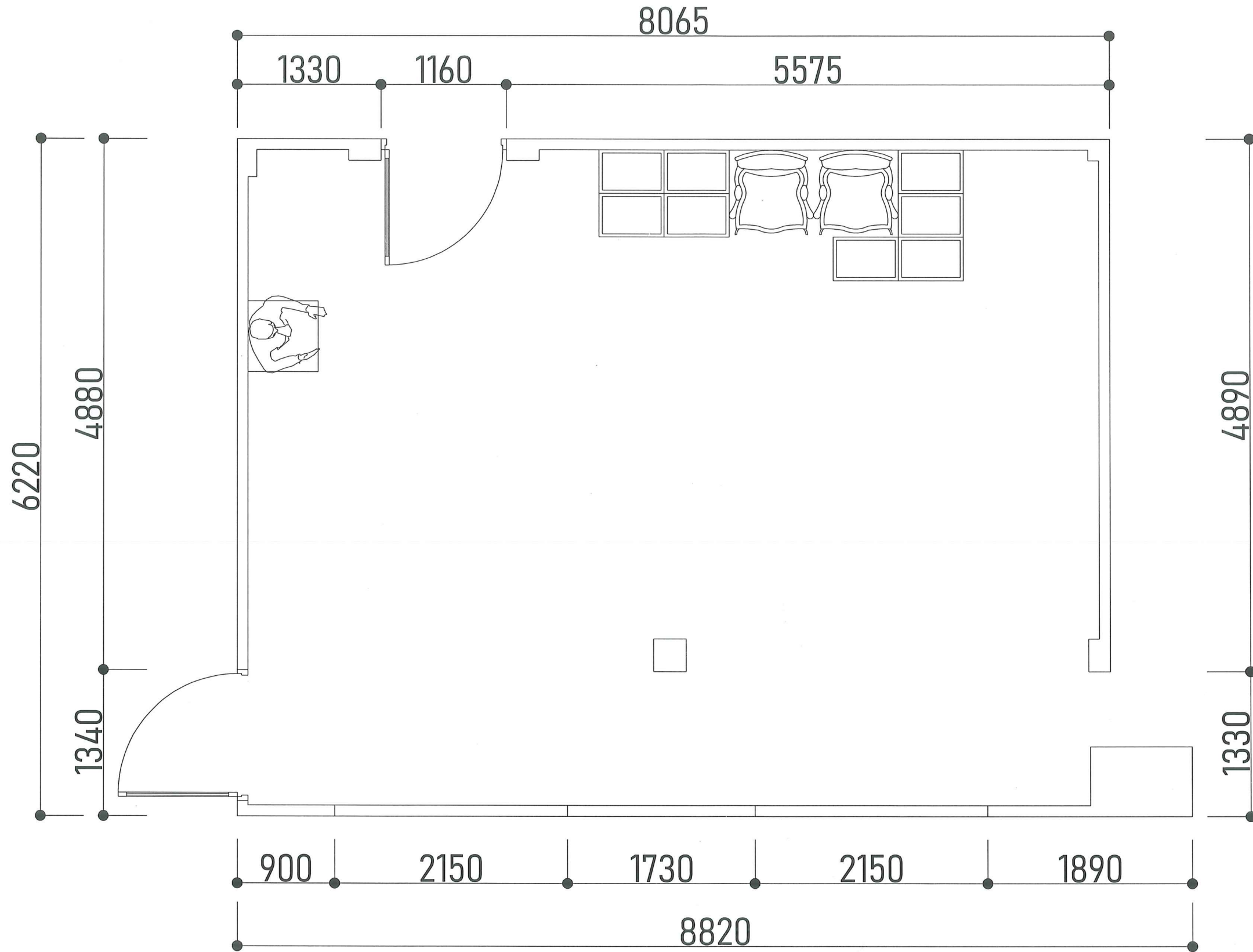
09



ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: 09 BẢN VẼ CHỮ & TRANH IN 09	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

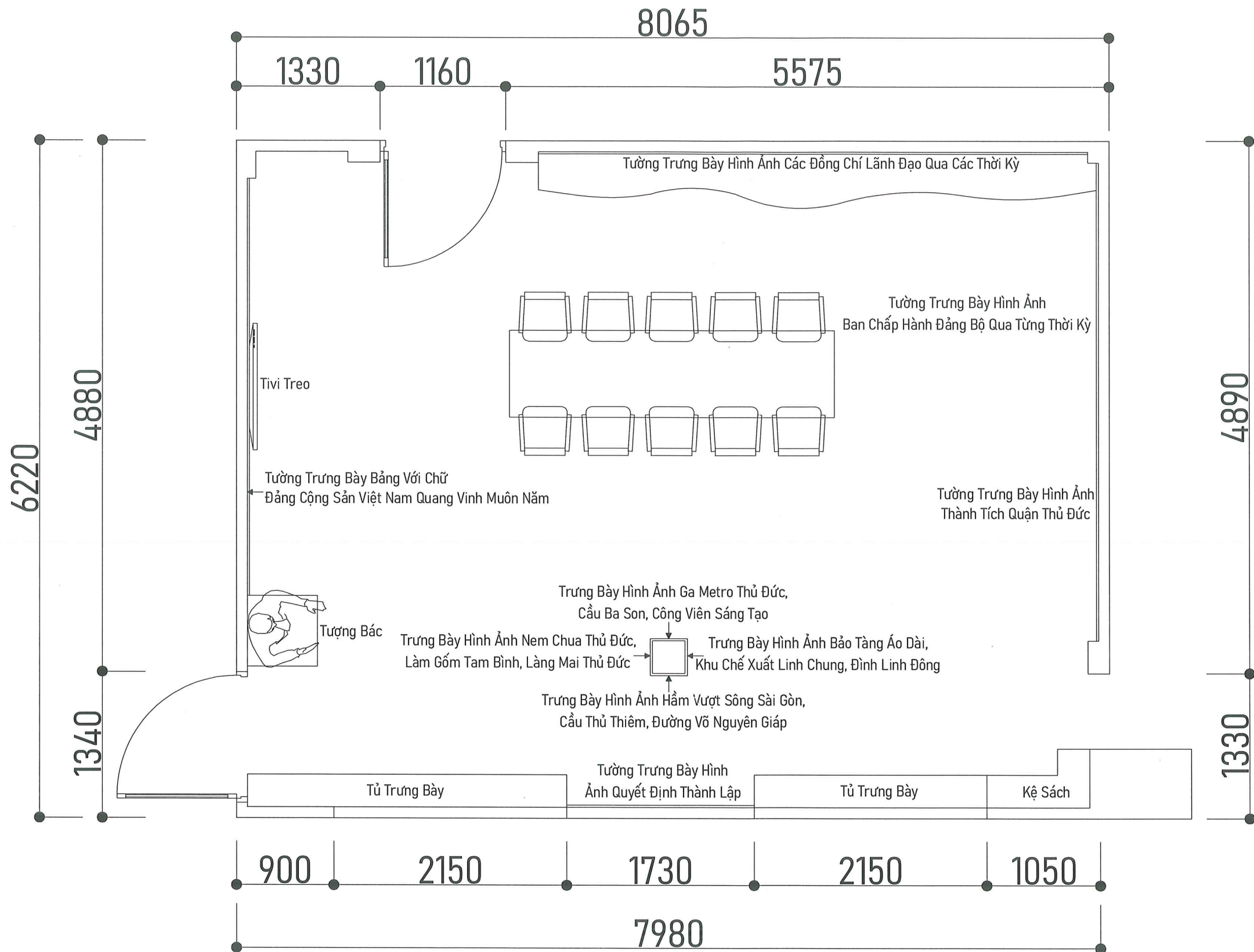


ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH. BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

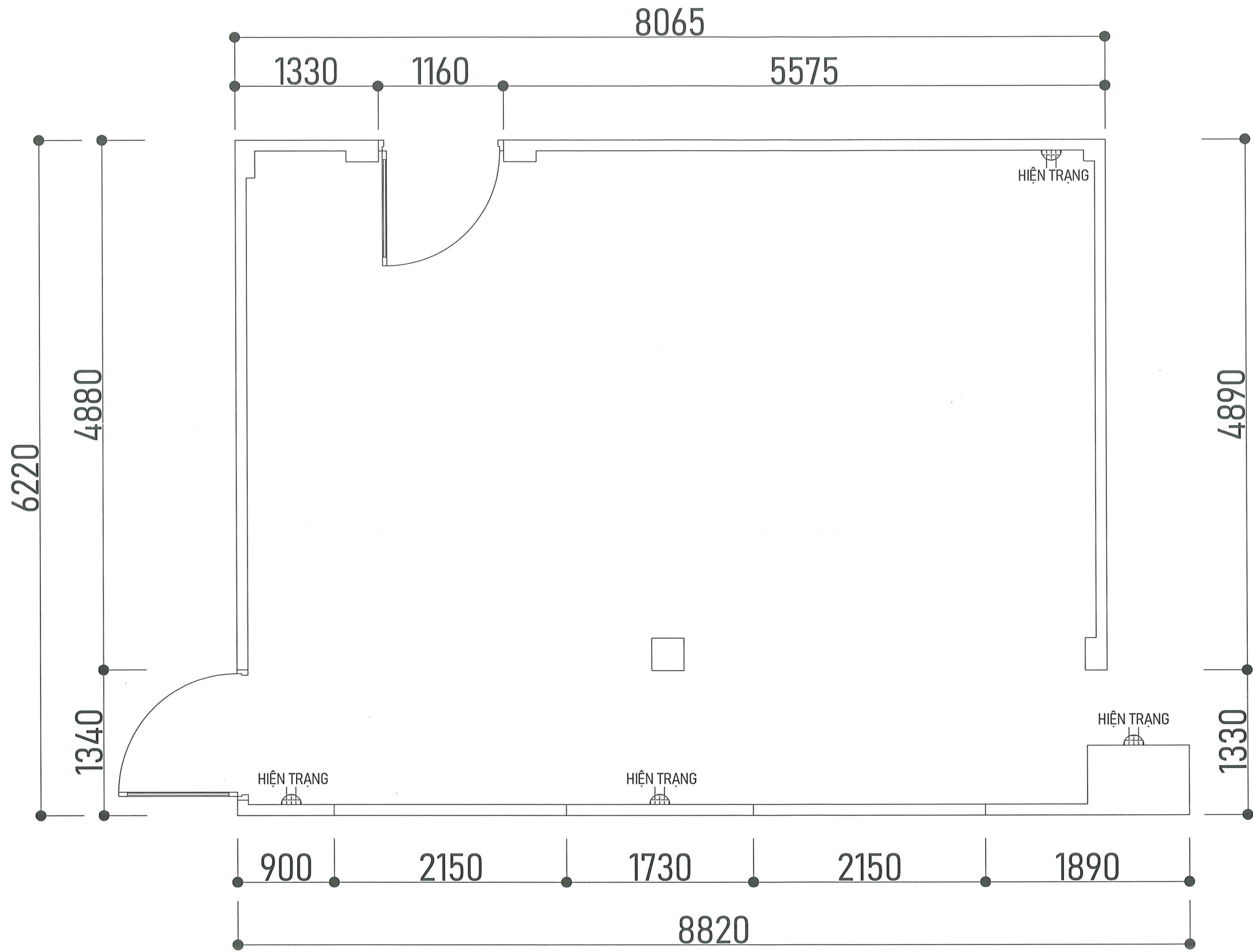


ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG NỘI THẤT HIỆN TRẠNG	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

387
 RAN
 HC
 1/4



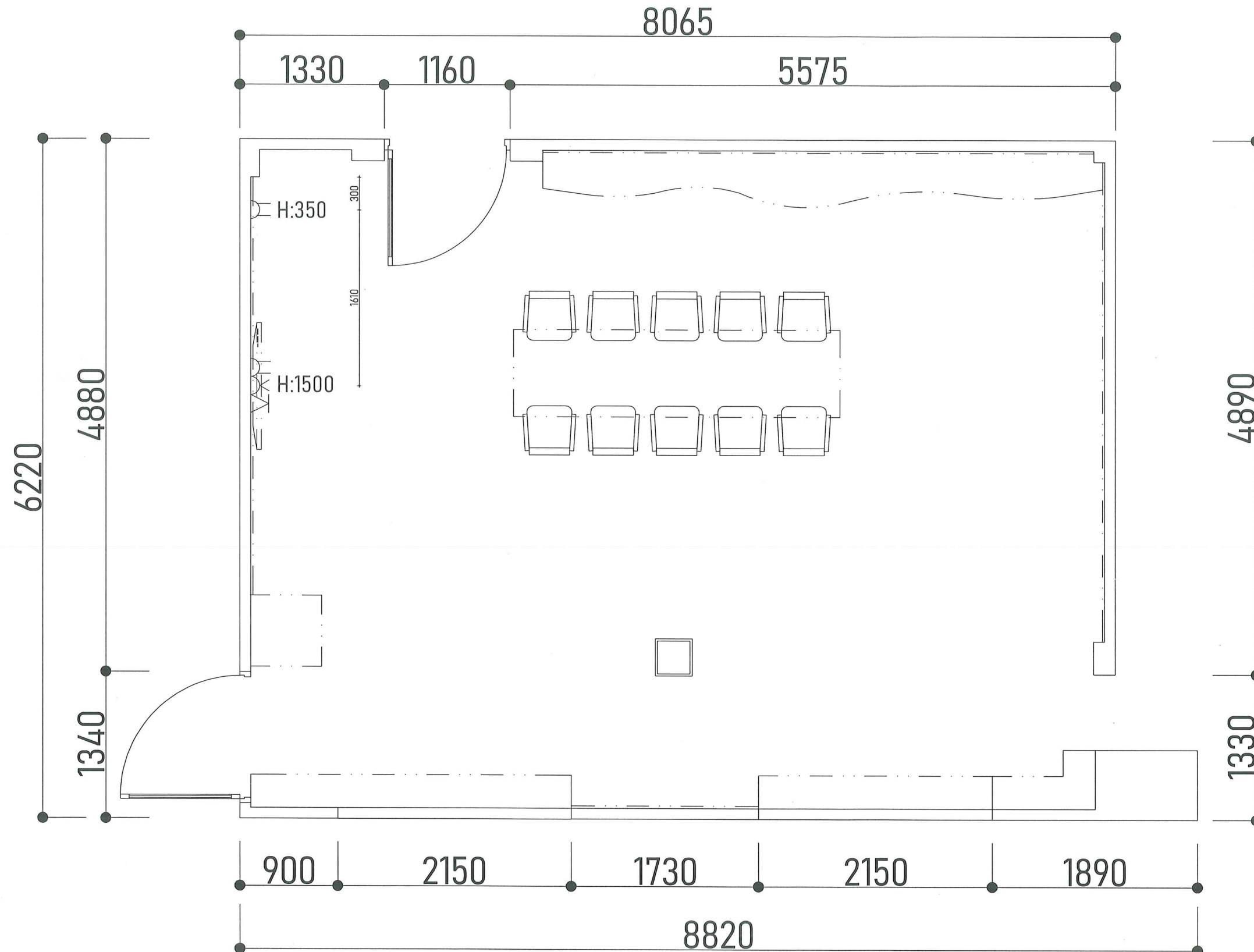
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA			
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC			KIỂM TRA	SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA	TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG NỘI THẤT CẢI TẠO	
							C.T.T.K	ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT
				KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025			



GHI CHÚ:	
	Ổ CẮM ĐÔI HIỆN TRẠNG
HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG Ổ CẮM HIỆN TRẠNG	
TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
KH. BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / / 2025

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA		
			C.T.T.K		

376.
 IG T
 HH
 NI NỘ
 IG H
 HỒ

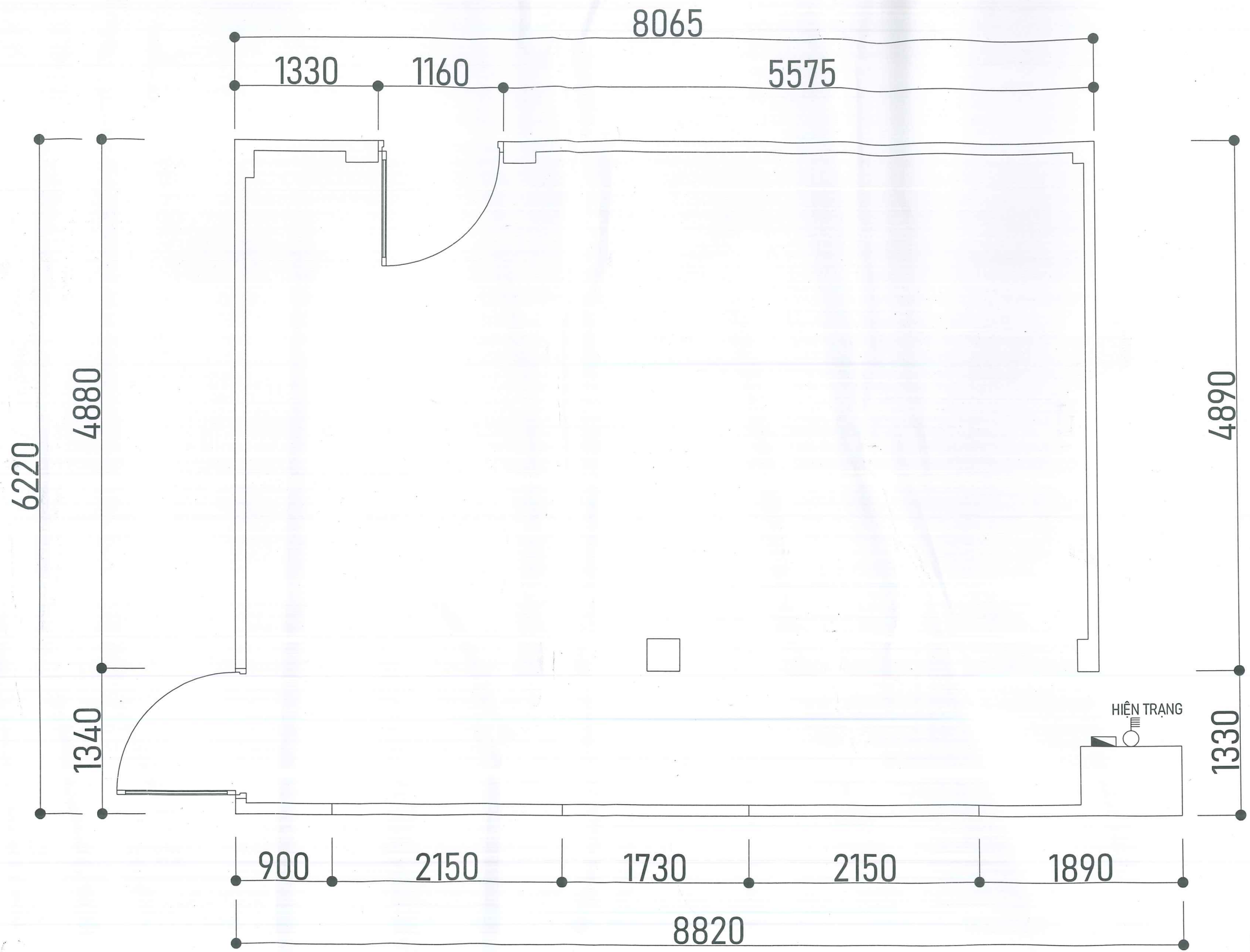



STT		TÊN SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG
01	⌋	Ổ CẮM ĐÔI 220V	02
02	⌋	GIẤC CẮM TIVI	01
03	⌋	GIẤC CẮM ADSL+ĐIỆN THOẠI	01



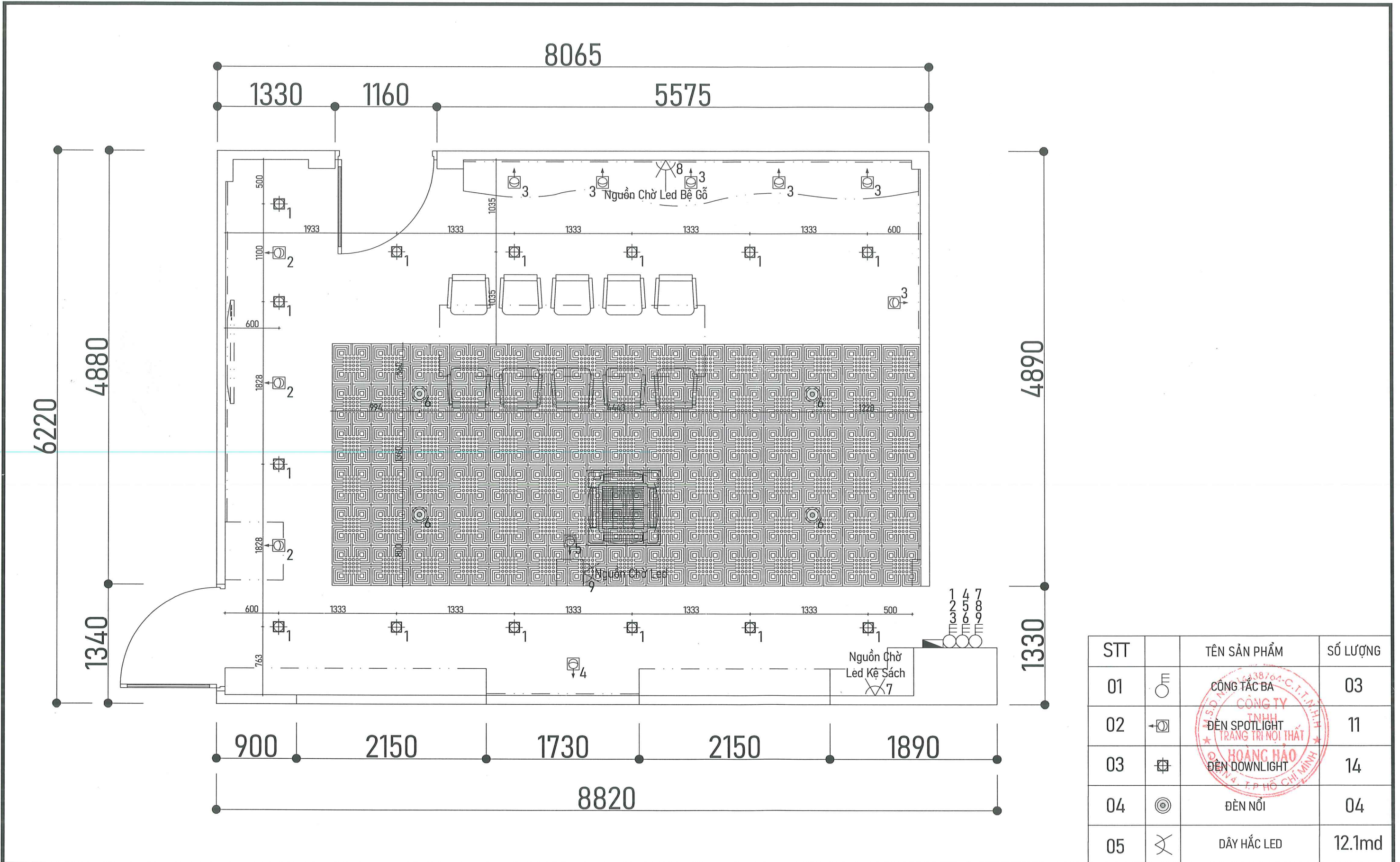
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG Ổ CẮM CẢI TẠO	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH. BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

TH. ÁC



GHI CHÚ:	
	CÔNG TẮC HIỆN TRẠNG
HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG CÔNG TẮC HIỆN TRẠNG	
TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025

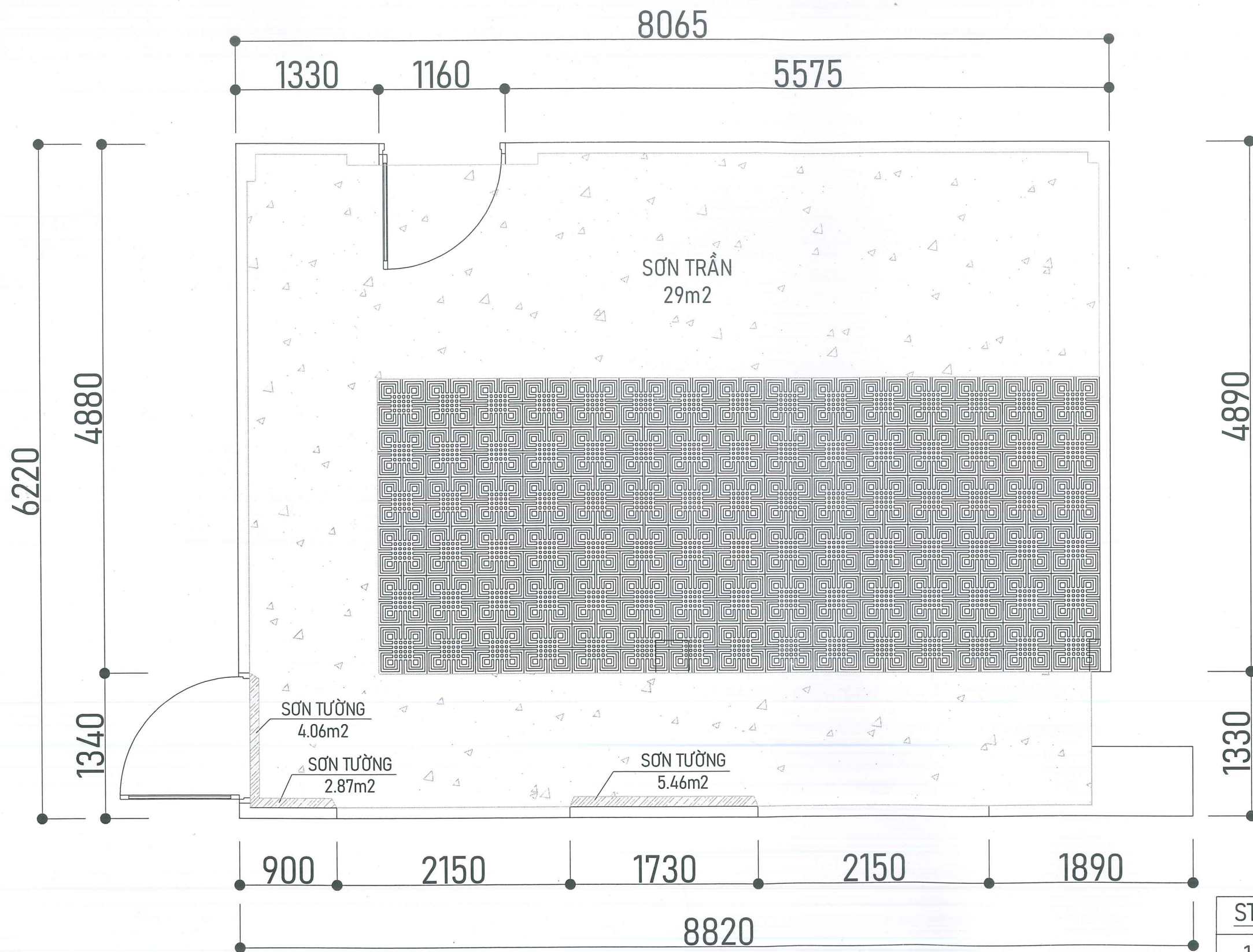
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC			SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA
		KIỂM TRA			
		C.T.T.K			



STT	Symbol	TÊN SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG
01	⊕	CÔNG TẮC BA	03
02	◑	ĐÈN SPOTLIGHT	11
03	⊗	ĐÈN DOWNLIGHT	14
04	⊙	ĐÈN NỔI	04
05	⚡	DÂY HẮC LED	12.1md

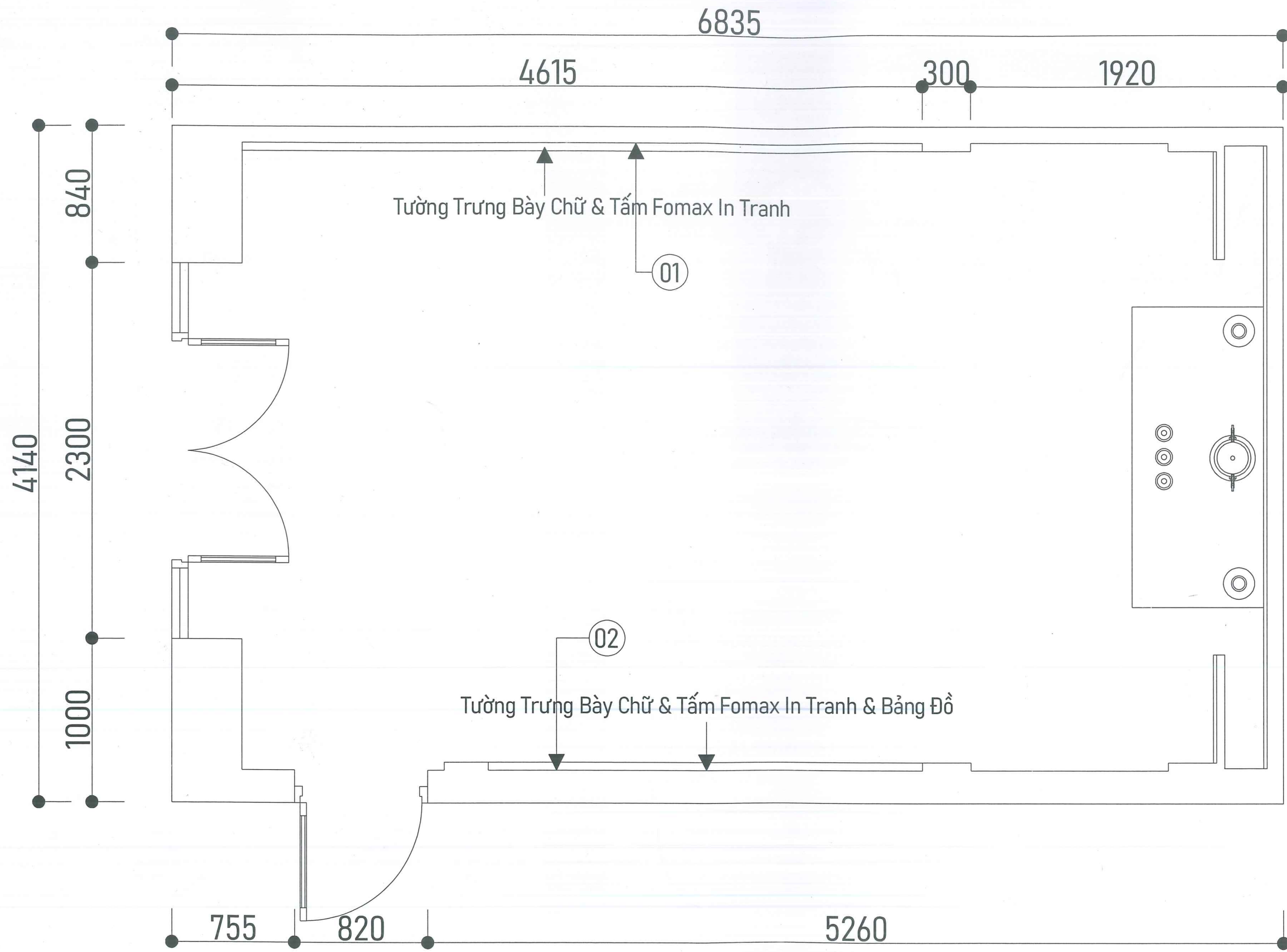
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA
			C.T.T.K			ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT
					TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG CÔNG TẮC & ĐÈN CẢI TẠO	
					TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
					KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



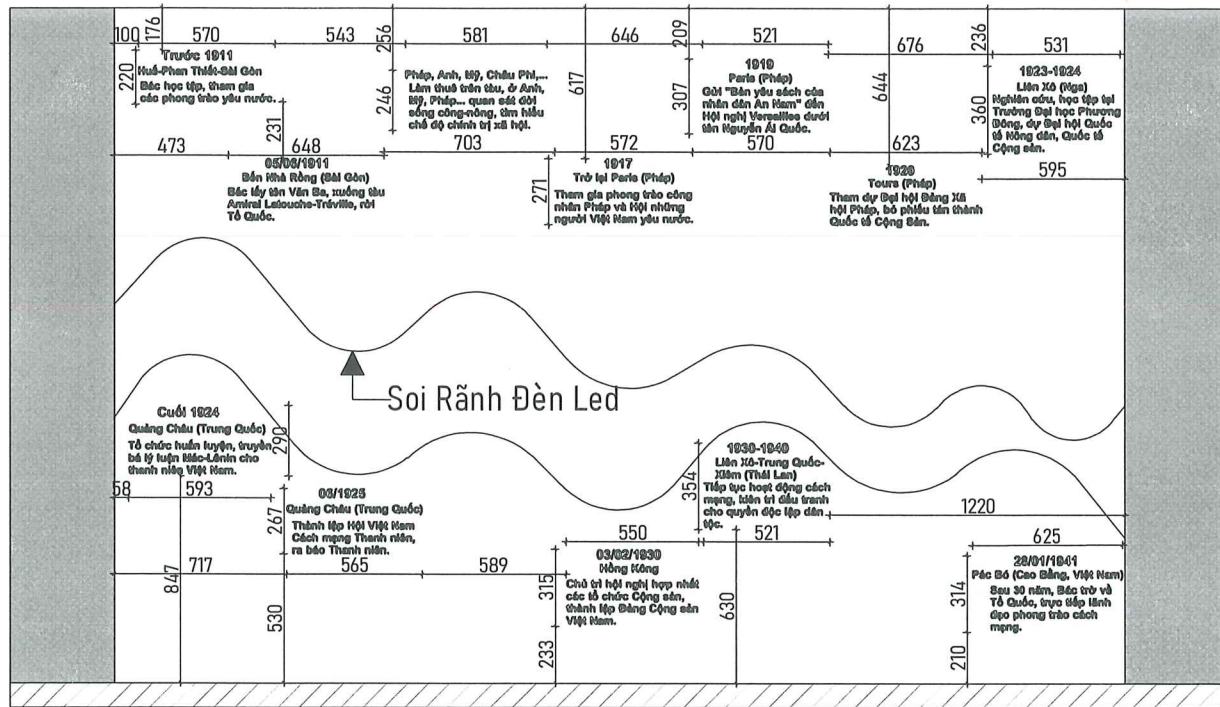


STT	TÊN SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG
1	SƠN TƯỜNG	12.39M ²
2	SƠN TRẦN	29M ²

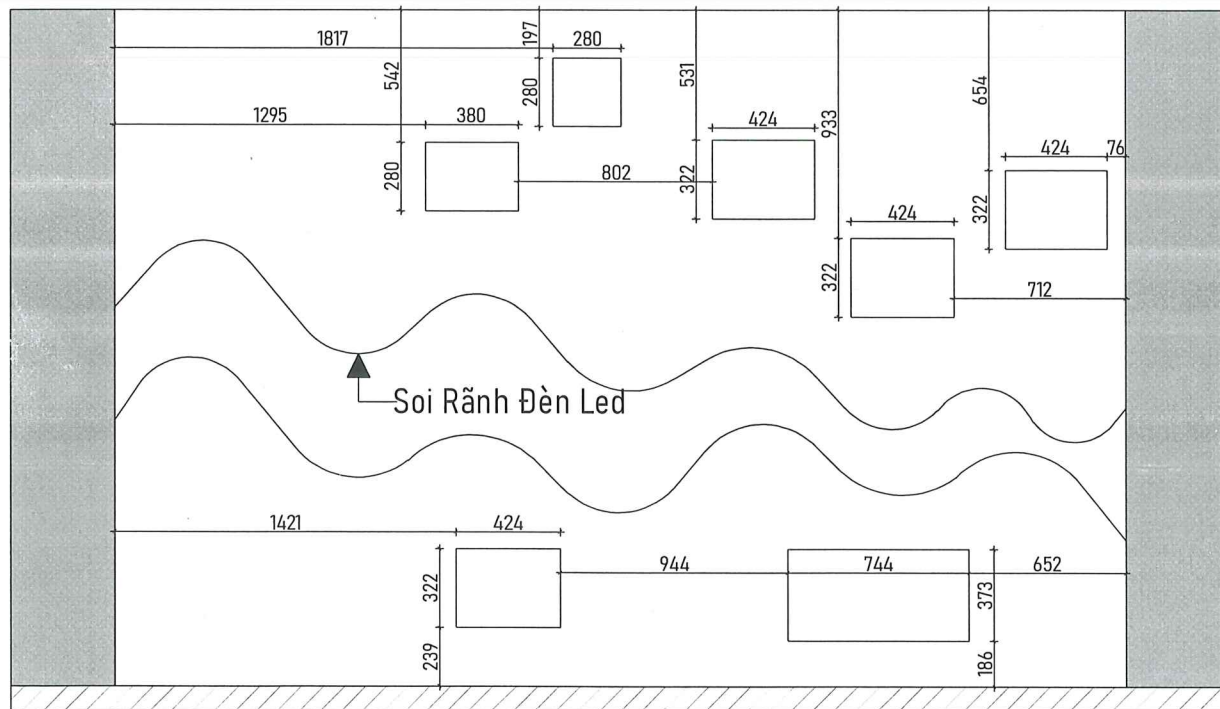
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ		CÔNG TRÌNH: SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	HẠNG MỤC: KHÔNG GIAN VĂN HÓA	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA			TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG SƠN NƯỚC	
			C.T.T.K			TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
						KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025



ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VẼ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH		
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC			SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRUNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG NỘI THẤT	
						ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	TỶ LỆ: ĐÃ GHI
			KIỂM TRA	BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	KH. BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025	
			C.T.T.K				



MẶT ĐỨNG CHỮ



MẶT ĐỨNG TẤM FOMAX IN TRANH



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

CHỮ:

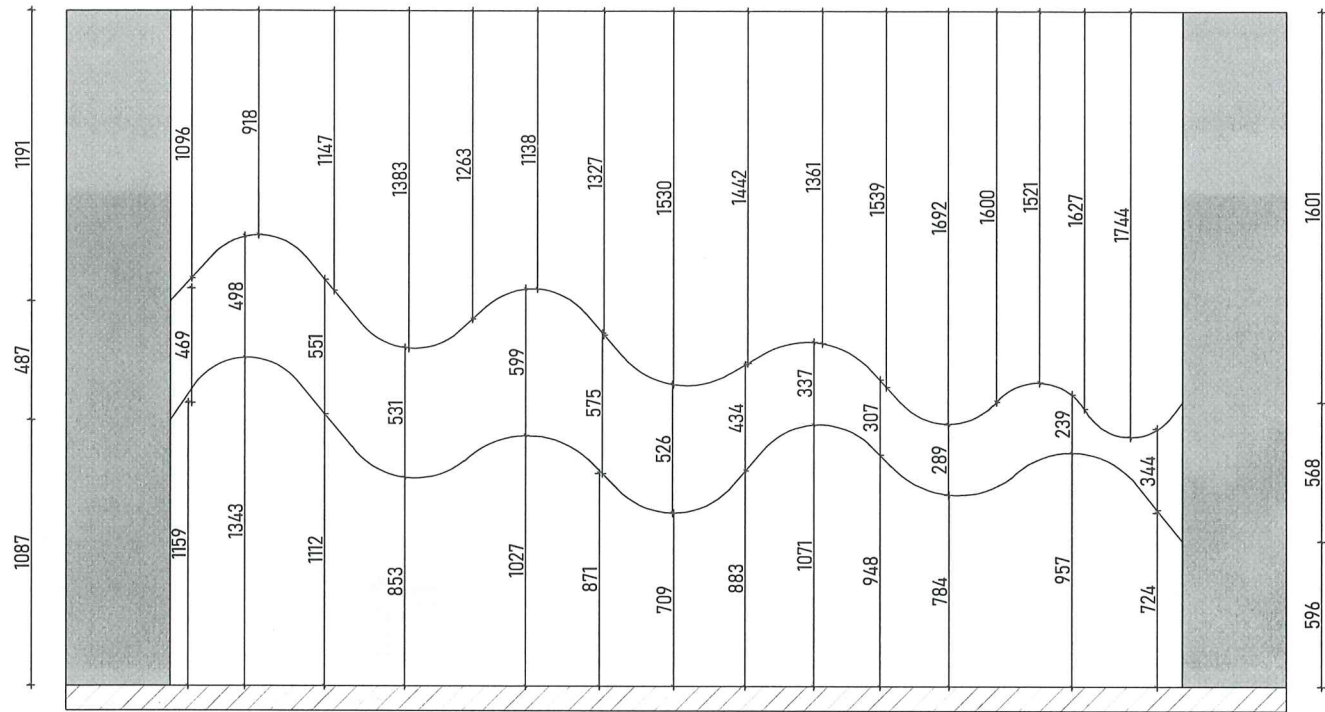
- TẤM INOX VÀNG GƯƠNG LÀM CHỮ NỔI
- VẬT LIỆU: TẤM INOX GƯƠNG CÓ CHÂN 5mm SƠN NHỮ VÀNG CẮT CNC
- TẤM FOMAX IN TRANH:
- IN DECAL DÁN LÊN NHỰA XỐP CỨNG HOẶC IN UV TRỰC TIẾP LÊN TẤM NHỰA XỐNG CỨNG

- CỘT
- ▨ SÀN

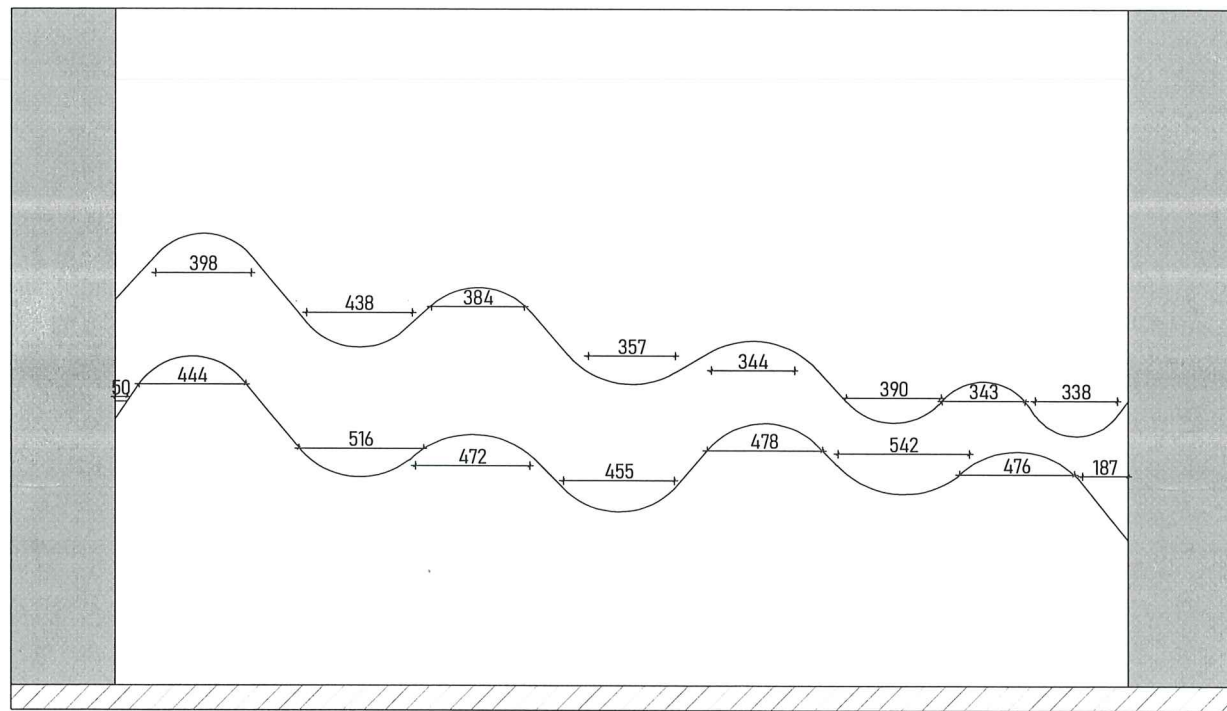


01

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ	VỀ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH			
	GIÁM ĐỐC			GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA	SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	TÊN BẢN VẼ: BẢN VẼ CHỮ & TẤM FOMAX IN TRANH 01 BÊN TRÁI
					C.T.T.K	ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	TỶ LỆ: ĐÃ GHI KH. BẢN VẼ:



MẶT ĐỨNG VÁCH THẠCH CAO



MẶT ĐỨNG VÁCH THẠCH CAO



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

VÁCH THẠCH CAO:

■ CỘT

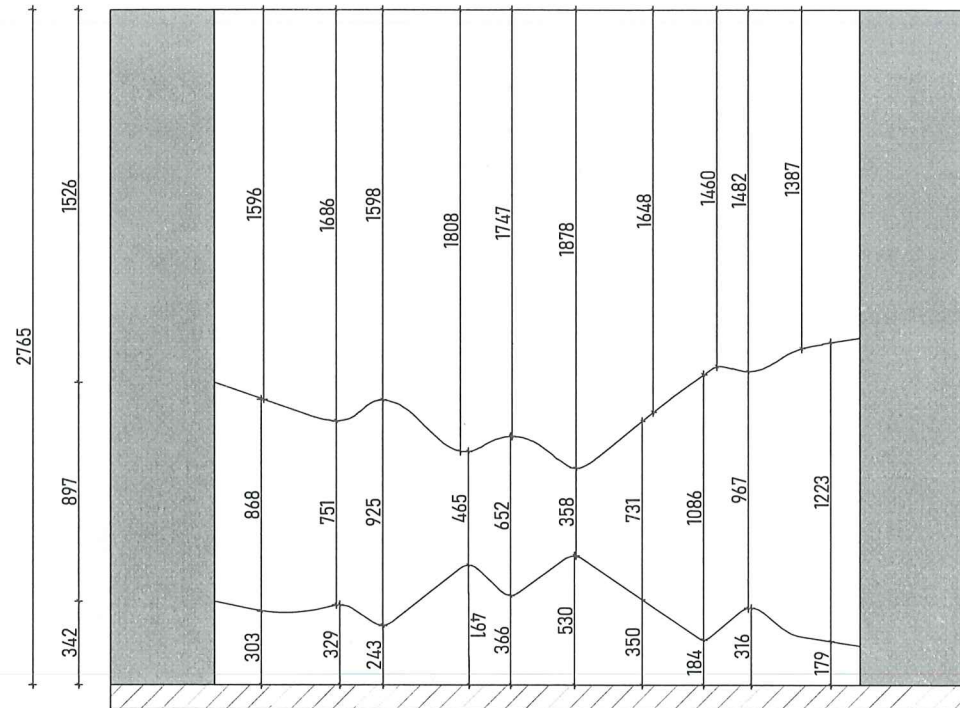
▨ SÀN

- VÁCH THẠCH CAO CÓ LED

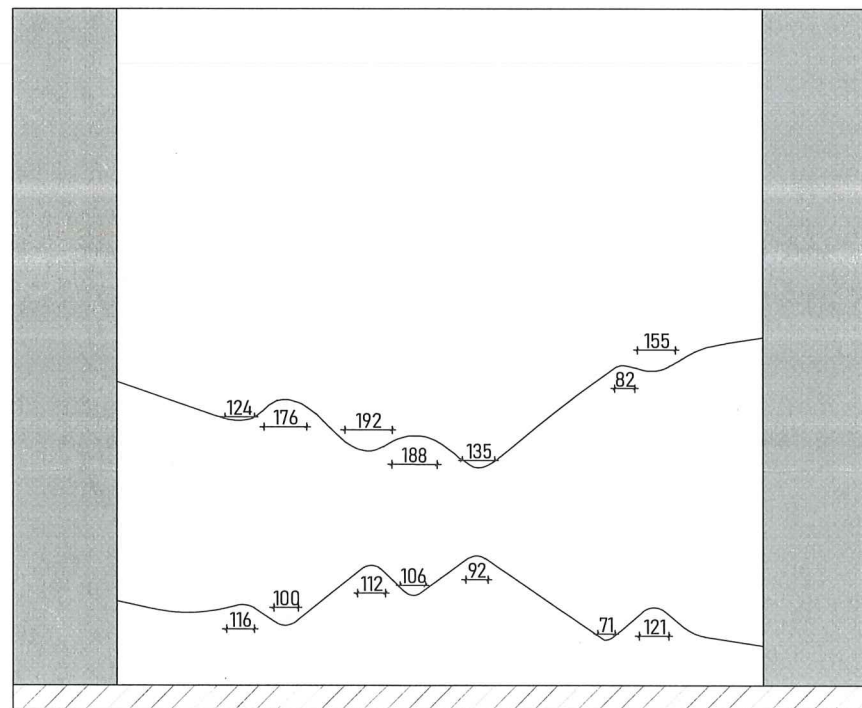


01

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VỀ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH		
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC			KIỂM TRA	TÊN BẢN VẼ: 01 BẢN VẼ VÁCH THẠCH CAO (01) BÊN TRÁI	
						TỶ LỆ: ĐÃ GHI	BẢN VẼ SỐ:
		C.T.T.K		ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	KH.BẢN VẼ:	NGÀY XUẤT: / /2025	



MẶT ĐỨNG VÁCH THẠCH CAO



MẶT ĐỨNG VÁCH THẠCH CAO



HÌNH ẢNH MINH HỌA

GHI CHÚ:

VÁCH THẠCH CAO:

■ CỘT

▨ SÀN

- VÁCH THẠCH CAO CÓ LED



02

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:	CHỦ ĐẦU TƯ		VỀ	CÔNG TRÌNH:	HẠNG MỤC: PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	
	GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC	KIỂM TRA		TÊN BẢN VẼ: BẢN VẼ VÁCH THẠCH CAO 02 BÊN PHẢI	
			C.T.T.K		TỶ LỆ: ĐÃ GHI	
				SẮP XẾP BỔ SUNG CÁC TƯ LIỆU, HIỆN VẬT TRƯNG BÀY TẠI PHÒNG THỜ HỒ CHÍ MINH	BẢN VẼ SỐ:	
				ĐỊA ĐIỂM: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	NGÀY XUẤT: / /2025	
				BƯỚC: LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT	KH.BẢN VẼ:	